

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

## BẢN CÁO BẠCH



### CÔNG TY CỔ PHẦN BAMBOO CAPITAL (BCG)

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311315789 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 11 tháng 10 năm 2021)

### CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 327/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2021)

### ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày: 31 tháng 12 năm 2021 tại:

#### 1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Bamboo Capital

Trụ sở chính: 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 62680 680

Fax: 028 62991188

Website: <https://bamboocap.com.vn>

#### 2. Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Trụ sở chính: Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex, Số 41 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 38181 888

Fax: 024 38181 688

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

#### Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Phạm Minh Tuấn Chức vụ: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 028 62680 680

QUYỂN 1/2

**CÔNG TY CỔ PHẦN BAMBOO CAPITAL**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311315789 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 11 tháng 10 năm 2021)*

**CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG**

**Tên trái phiếu:** Trái phiếu Công ty Cổ phần Bamboo Capital.

**Loại trái phiếu:** Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm.

**Mệnh giá:** 100.000 Đồng (Một trăm nghìn Đồng)/Trái phiếu

**Tổng số lượng trái phiếu chào bán:** 5.000.000 trái phiếu (Năm triệu trái phiếu)

**Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá:** 500.000.000.000 Đồng (Năm trăm tỷ Đồng)

**Kỳ hạn trái phiếu:** 05 năm

**Lãi suất:**

- i. Lãi suất cho 02 (hai) Kỳ tính lãi đầu tiên bằng **11,5%/năm** (bằng chữ: *mười một phẩy năm phần trăm một năm*); và
- ii. Lãi suất cho các Kỳ tính lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức như sau: **Lãi suất = Lãi suất tham chiếu tại Kỳ tính lãi đó + biên độ 6,0%/năm** (bằng chữ: *sáu phần trăm một năm*)

**Kỳ tính lãi:** lãi được trả sau, định kỳ 06 (sáu) tháng/lần.

**Giá bán:** 100% mệnh giá, tương đương 100.000 Đồng/ trái phiếu

**TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH:**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)**

Trụ sở chính: Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex, Số 41 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 38 181 888      Fax: (024) 38 181 688

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)**

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Phường Đakao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (028) 38 205 944      Fax: (028) 3820 5942

website: [www.aascs.com.vn](http://www.aascs.com.vn)

**TỔ CHỨC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM:**

**Công ty Cổ phần FiiGroup**

Trụ sở chính: Tầng 10, Tòa nhà Peakview, số 36 đường Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3562 6962      Fax: (024) 3562 5055

**MỤC LỤC**

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	6
1. Tổ chức phát hành.....	6
2. Tổ chức tư vấn.....	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	6
1. Rủi ro về kinh tế.....	6
2. Rủi ro về luật pháp.....	9
3. <b>Rủi ro đặc thù liên quan đến ngành, công ty, lĩnh vực hoạt động của tổ chức phát hành.....</b>	<b>9</b>
4. Rủi ro về đợt chào bán.....	12
5. Rủi ro quản trị công ty.....	13
6. Rủi ro khác.....	14
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	15
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	15
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành.....	15
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	16
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	17
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty.....	19
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.....	24
6. Giới thiệu về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	34
7. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	36
8. Hoạt động kinh doanh.....	36
9. Thông tin về cổ đông lớn.....	60
10. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.....	61
11. Chính sách chi trả cổ tức.....	98
12. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 (ba) năm liên tục trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại.....	98

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành .....	98
14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	98
15. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	99
<b>V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH</b>	
1. Kết quả hoạt động kinh doanh .....	99
2. Tình hình tài chính .....	104
3. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với bctc của tổ chức phát hành.....	118
4. Kết quả xếp hạng tín nhiệm .....	119
5. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận .....	120
6. Kế hoạch chào bán trái phiếu trong 03 năm tiếp theo.....	124
<b>VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....</b>	<b>124</b>
1. Tên Trái Phiếu: Trái phiếu Công ty cổ phần Bamboo Capital.....	124
2. Loại Trái Phiếu: Trái phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.....	125
3. Mệnh giá .....	125
4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán.....	125
5. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá.....	125
6. Kỳ hạn trái phiếu.....	125
7. Lãi suất trái phiếu.....	125
8. Kỳ hạn trả lãi và trả gốc trái phiếu.....	128
9. Giá chào bán.....	129
10. Thứ tự ưu tiên thanh toán trong trường hợp Tổ chức phát hành mất khả năng trả nợ/chấm dứt hoạt động.....	129
11. Quyền của người sở hữu trái phiếu.....	129

12. Đại lý đăng ký Trái Phiếu ban đầu.....	130
13. Đăng ký lưu ký VSD và niêm yết trái phiếu.....	130
14. Cam kết về bảo đảm.....	131
15. Việc mua lại trái phiếu trước hạn.....	131
16. Phương thức phân phối.....	133
17. Đăng ký mua trái phiếu.....	134
18. Lịch Trình Dự Kiến Phân Phối Trái Phiếu.....	135
19. Tài khoản phong toả nhận tiền mua trái phiếu.....	136
20. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của Tổ chức phát hành 136	
21. Các loại thuế có liên quan.....	136
22. Thông tin cam kết.....	138
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	139
VIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ SỔ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	139
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu.....	139
2. Kế hoạch trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán.....	143
IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	144
X. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG TỚI QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	145
XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	146
XII. PHỤ LỤC.....	148

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	35
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến thời điểm 30/09/2021 .....	36
Bảng 3. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng.....	45
Bảng 4. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất.....	45
Bảng 5. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng.....	46
Bảng 6. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất.....	46
Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021 của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng.....	47
<b>Bảng 8. Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất .....</b>	<b>47</b>
Bảng 9. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng .....	48
Bảng 10. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất.....	49
Bảng 11. Các hợp đồng lớn trong giai đoạn 2019-2021 .....	50
Bảng 12. Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty .....	60
Bảng 14: Danh sách Hội đồng quản trị.....	61
Bảng 15: Danh Sách Thành Viên BKS.....	89
Bảng 15: Danh sách Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng.....	95
Bảng 17. Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của Công ty.....	98
Bảng 18: Kết quả hoạt động kinh doanh công ty mẹ.....	99
Bảng 19: Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất.....	99
Bảng 20: Tình hình công nợ của Công ty .....	104
Bảng 21: Tình hình phải thu các năm 2019 – 30/09/2021 của Công ty mẹ.....	104
Bảng 22: Tình hình phải thu các năm 2019 – 30/09/2021 Hợp nhất.....	105
Bảng 23: Các khoản phải thu khác tại 30/09/2021 .....	105
Bảng 24: Các khoản phải thu quá hạn báo cáo hợp nhất tại 30/09/2021 .....	107
Bảng 25: Tình hình phải trả các năm 2019 – 9 tháng 2021 Công ty mẹ.....	107
Bảng 26: Tình hình phải trả các năm 2019 – 9 tháng 2021 Hợp nhất .....	108
Bảng 27: Danh sách trái phiếu chưa đáo hạn tại các công ty con của BCG .....	110
Bảng 28: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty mẹ năm 2020 .....	113
Bảng 29: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty mẹ 9 tháng 2021 .....	113
Bảng 30: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước Hợp nhất năm 2020.....	114
Bảng 27: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước Hợp nhất 9 tháng 2021.....	114
Bảng 32: Trích lập các quỹ hợp nhất .....	115
Bảng 33: Các chỉ tiêu tài chính theo Báo cáo tài chính riêng .....	116
Bảng 34: Các chỉ tiêu tài chính theo Báo cáo tài chính hợp nhất .....	116
Bảng 35: Kế Hoạch Doanh thu, Lợi nhuận năm 2021 .....	120
Bảng 36: Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận.....	120
Bảng 37: Dự án năng lượng đang triển khai .....	121
Bảng 38: Dự án bất động sản .....	122
Bảng 39: Lịch trình dự kiến phân phối Trái Phiếu ra công chứng.....	135

**NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

**1. Tổ chức phát hành**

Ông Nguyễn Hồ Nam	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Thế Tài	Chức vụ: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Bà Hoàng Thị Minh Châu	Chức vụ: Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

**2. Tổ chức tư vấn**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Đại diện được ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Thanh Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*Theo Giấy ủy quyền số 07/2021/UQ-TGD ngày 26/02/2021 của Người đại diện theo pháp luật.*

Bản Cáo Bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cung cấp dịch vụ Tư vấn, Đại lý phát hành số 01/2021/HĐTVTC.HS.SHS/BCG ký ngày 19 tháng 11 năm 2021 với Công ty cổ phần Bamboo Capital. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Bamboo Capital cung cấp.

**II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

**Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.**

*Nhà đầu tư tiềm năng nên cân nhắc kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro trình bày trong phần này cùng với những thông tin khác được cung cấp trong Bản Cáo Bạch trước khi đầu tư vào Trái Phiếu. Khi một hoặc nhiều sự kiện nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ chức phát hành, và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi Trái Phiếu. Những vấn đề khác và những rủi ro khác mà Tổ chức phát hành hiện chưa biết đến hoặc cho là không quan trọng và không được trình bày trong Bản Cáo Bạch cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.*

**1. Rủi ro về kinh tế**

Thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách ở Việt Nam có thể ảnh hưởng đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, hầu hết doanh thu của Tổ Chức Phát Hành đều phát sinh tại Việt Nam cũng như các đơn vị thành viên của Tổ Chức Phát Hành đều đặt trụ sở chính tại Việt Nam. Các quốc gia khác nhau đều có sự khác biệt trong điều kiện kinh tế, chính sách pháp lý, tốc độ tăng trưởng, mức độ và khả năng kiểm soát của Chính phủ. Do vậy công việc kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng thay đổi tương ứng khi môi trường kinh tế và chính sách pháp lý và các điều kiện khác tại Việt Nam thay đổi.

**a. Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Tăng trưởng GDP là nhân tố vĩ mô quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trong năm 2016, 2017, 2018 lần lượt là 6,1%, 6,81%, 7,08%. Năm 2019, tăng trưởng GDP đạt 7,02%, vượt mục tiêu Chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm thứ hai liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%. Năm 2020 là một năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng khi dịch bệnh Covid-19 ngày càng bùng phát mạnh và diễn biến khó lường ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội trong phạm vi toàn cầu. Đối lập với bức tranh ảm đạm của nền kinh tế thế giới, theo nhận định của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Việt Nam là một nền kinh tế mới nổi duy nhất nằm trong nhóm ASEAN-5 có mức tăng trưởng GDP dương trong năm 2020. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục đạt tăng trưởng dương khi GDP tăng 2,91%, trong đó quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,62% và quý IV là 4,48%. Những số liệu trên cho thấy đây là mức tăng thấp nhất từ năm 2011 đến năm 2020, tuy nhiên lại là con số ấn tượng so với phần còn lại của thế giới, điều này cho thấy tính đúng đắn trong chỉ đạo cùng với chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân của Chính phủ, các lĩnh vực kinh tế - xã hội đang bước vào trạng thái bình thường mới.

**Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong giai đoạn 2010 – 2020 (%)**



*(Nguồn: Ngân hàng Thế giới, Bloomberg, Asian Development Bank)*

Với việc Việt Nam đã kiểm soát dịch bệnh và mở cửa trở lại nền kinh tế, do đó các tổ chức quốc tế đã đưa ra những dự báo lạc quan cho năm 2021, với IMF dự báo tăng trưởng 7%, WB dự báo tăng



Với việc Việt Nam đã kiểm soát dịch bệnh và mở cửa trở lại nền kinh tế, do đó các tổ chức quốc tế đã đưa ra những dự báo lạc quan cho năm 2021, với IMF dự báo tăng trưởng 7%, WB dự báo tăng trưởng 6,8%. Trên cơ sở đó, sau khi vượt qua được những khó khăn do dịch bệnh mang lại, hoạt động kinh doanh của BCG được kỳ vọng sẽ đạt được kết quả kinh doanh tích cực trong thời gian tới.

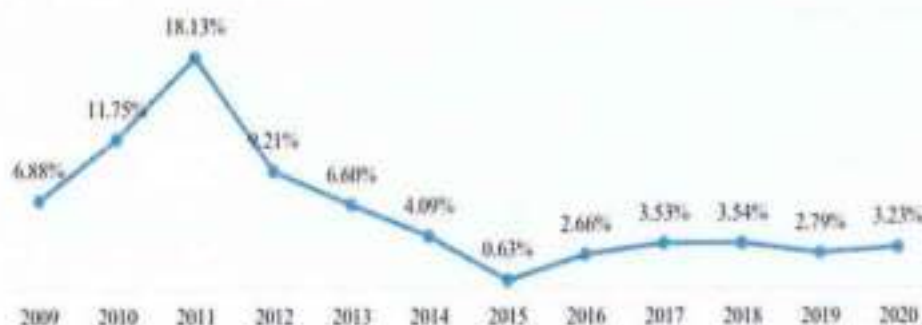
Bên cạnh kết quả tăng trưởng đạt được trong năm 2020, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần giải quyết. Với độ mở lớn, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng nên mọi biến động của kinh tế thế giới đều tác động đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội nước ta. Dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp ở Việt Nam và trên thế giới, các hoạt động sản xuất, cung ứng và lưu chuyển thương mại, hàng không, du lịch, lao động và việc làm bị đình trệ, gián đoạn. Bên cạnh đó, xuất khẩu tăng trưởng nhưng chưa đảm bảo tính bền vững năng suất lao động vẫn ở mức thấp. Do vậy, Việt Nam vẫn cần tập trung thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới”; đồng thời khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để đưa nền kinh tế đạt mức tăng trưởng cao nhất trong năm 2021.

Đây là những rủi ro mà Công ty phải đối mặt trong thời gian tới. Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án hoạt động kinh doanh và phương án tài chính cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế.

**b. Lạm phát**

Bên cạnh yếu tố lạm phát, lãi suất cũng là một chỉ số tài chính vô cùng quan trọng mà Công ty phải luôn theo dõi và cập nhật thường xuyên nhằm đưa ra các chiến lược kinh doanh và đầu tư hợp lý.

Trong năm 2020, mặt bằng giá tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, ngay từ tháng 1 đã tăng 6,43%, ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành giá của năm 2020, dẫn đến việc kiểm soát lạm phát theo mục tiêu dưới 4% Quốc hội đặt ra gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương, mức tăng của CPI được kiểm soát dần qua từng tháng với xu hướng giảm dần. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với năm trước, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2020 dưới 4% của Quốc Hội đề ra trong bối cảnh một năm với nhiều biến động khó lường. CPI tháng 12/2020 tăng 0,19% so với tháng 12/2019, là mức thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020.



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Mặc dù tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức ổn định trong một vài năm trở lại đây, không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt trong thời gian tới khi giá dầu có xu hướng tăng dần trở lại và nền kinh tế được dự báo tiếp tục tăng trưởng nhanh. Nếu lạm phát của Việt Nam tăng cao đáng kể thì chi phí của Công ty, bao gồm cả chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng. Nếu Công ty không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá hàng hoá và dịch vụ cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính, vào giá hàng hoá và dịch vụ cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **c. Lãi suất**

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng đáng kể trong những thập kỷ qua, tỷ lệ tăng trưởng vẫn không đồng đều, cả về mặt địa lý lẫn giữa các ngành khác nhau của nền kinh tế. Nhà nước Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và hướng dẫn phân bổ các nguồn lực. Một số trong các biện pháp này có thể mang lại lợi ích cho tổng thể nền kinh tế Việt Nam, nhưng có thể tác động bất lợi đến BCG. Ví dụ, việc tăng lãi suất để kiểm soát tốc độ tăng trưởng kinh tế có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **d. Tỷ giá**

Rủi ro biến động tỷ giá là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới các doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu hay các giao dịch ngoại tệ. Biến động tỷ giá có thể làm tăng chi phí tài chính do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sử dụng ngoại tệ để nhập nguyên vật liệu đầu vào. Mặc dù thị trường ngoại hối Việt Nam về cơ bản ổn định (do quan hệ cung cầu cơ bản ổn, thanh khoản thị trường tương đối dồi dào, dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng v.v) nhưng những biến động mạnh trên thị trường ngoại hối quốc tế có tác động nhất định tới tỷ giá USD/VND. Hiện tại BCG không có các khoản vay ngoại tệ do đó chưa bị tác động bởi rủi ro này. Tuy nhiên, trong tương lai, nếu chịu tác động của rủi ro này thì BCG sẽ hạn chế ký kết các hợp đồng kinh tế có kỳ hạn lớn hơn 01 năm để giảm thiểu tác động của rủi ro tỷ giá.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Rủi ro về luật pháp là sự ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp của việc thay đổi hệ thống pháp luật, và/ hoặc các văn bản pháp luật đến các hoạt động kinh doanh của công ty, chiến lược phát triển ngành nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty liên tục cập nhật những thay đổi của các văn bản pháp luật điều chỉnh liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện xây dựng và duy trì áp dụng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực và tuân thủ các quy định của pháp luật. Với sự ổn định của môi trường pháp lý, sự chấp hành nghiêm chỉnh các quy định chung của pháp luật cũng như những yêu cầu riêng của

**a. *Rủi ro trong hoạt động sản xuất và thương mại***

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 7 tháng đầu năm 2021 đạt 373,36 tỉ USD, tăng 30,2% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 185,33 tỉ USD, tăng 25,5% và kim ngạch nhập khẩu đạt 188,03 tỉ USD, tăng 35,3%. Kim ngạch xuất khẩu của cả 3 nhóm hàng công nghiệp chế biến, nhóm hàng nông, thủy sản và nhóm nhiên liệu khoáng sản đều có kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng dương so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, kể từ tháng 7/2021, dịch bệnh Covid-19 có dấu hiệu quay trở lại, gia tăng mạnh số ca nhiễm mới tại Hoa Kỳ và Trung Quốc – hai đối tác thương mại quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Dịch bệnh này tác động toàn diện ở tất cả các mặt từ y tế, giao thông, du lịch, giáo dục, thương mại... Đối với lĩnh vực thương mại, có thể thấy dịch bệnh này tác động sản lượng đối với hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam không chỉ giới hạn trong quan hệ thương mại trực tiếp với Trung Quốc mà cả trên các thị trường thứ ba, ảnh hưởng từ xuất khẩu, nhập khẩu, thương mại biên giới cho đến thương mại nội địa, sản xuất công nghiệp, quản lý chuỗi cung ứng. Với việc là một trong những nước phụ thuộc lớn vào nguyên liệu đầu vào từ Trung Quốc, tác động của dịch với hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp Việt Nam được đánh giá là nghiêm trọng.

Đại dịch ảnh hưởng lớn từ thương mại biên giới đến thương mại nội địa, do đó, Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong sự biến động của thị trường. Để hạn chế rủi ro, phần lớn nguồn đầu vào được Công ty lựa chọn từ đối tác uy tín, cùng với các phương tiện hiện đại, tiên tiến làm giảm trở ngại cho công ty trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, do mối quan hệ thân thiết, lâu năm với nhà cung cấp, nên việc chủ động nguồn thu mua đầu vào với giá cả hợp lý và góp phần làm gia tăng lợi nhuận.

**b. *Rủi ro từ mảng hạ tầng công cộng và bất động sản***

Theo ghi nhận từ Hiệp hội Bất động sản Việt Nam (VNREA), nửa đầu năm qua, những thách thức lớn từ đại dịch Covid-19 cản trở sự phát triển của thị trường bất động sản. Cụ thể, làm gián đoạn, đảo lộn các hoạt động của doanh nghiệp bất động sản, nhất là công tác tiếp thị quảng bá sản phẩm và bán hàng. Dòng tiền bị ảnh hưởng nghiêm trọng do mọi hoạt động bán hàng và mua hàng bị ngừng trệ do thực hiện các biện pháp của Chính phủ về hạn chế di chuyển, cách ly toàn xã hội, do tâm lý phòng thủ của người dân trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Do đó, Công ty cũng chịu các tác động trực tiếp của đại dịch đến các dự án Công ty đang triển khai. Bên cạnh đó các dự án cũng chịu tác động từ chính sách, hành lang pháp lý chưa hoàn chỉnh. Để hạn chế điều đó, Công ty đã lựa chọn các đối tác là tổ chức có uy tín và năng lực tài chính để hợp tác kinh doanh, phát triển dự án, nhằm tăng cường nguồn lực, học hỏi kinh nghiệm cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh.

**c. *Rủi ro từ mảng năng lượng tái tạo***

Theo các chuyên gia, năm 2019, 2020 được xem là một năm bùng nổ của ngành năng lượng tái tạo mà chủ đạo là điện gió và điện mặt trời nhờ những chính sách ưu đãi của Chính phủ. Tính đến hết tháng 12 năm 2020, hệ thống điện quốc gia đã ghi nhận khoảng 19.400 MWp (tương đương 16.500 MW) điện mặt trời được đưa vào vận hành, chiếm khoảng 25% tổng công suất nguồn điện cả nước, trong đó bao

gồm hơn 100.000 hệ thống điện mặt trời trên mái nhà với công suất khoảng hơn 9.000 MWp. Thêm vào đó, đối với các dự án điện gió, tính đến hết tháng 7/2021 đã có khoảng 661 MW đã đi vào vận hành, chưa tính đến các Dự án điện gió đang xây dựng, đã ký hợp đồng PPA với tổng công suất hơn 8000 MW. Sự phát triển quá nhanh của các dự án nguồn điện năng lượng tái tạo khiến hệ thống lưới điện đầu tư không theo kịp dẫn đến tình trạng quá tải, không đồng bộ, khó khăn trong giải tỏa công suất xảy ra cục bộ ở một số khu vực đặc biệt là Ninh Thuận và Bình Thuận thời gian vừa qua, khiến một số nhà máy phải giảm phát tới 60% công suất. Để giảm thiểu rủi ro liên quan giải tỏa công suất cũng như gia tăng hiệu quả đầu tư, trước khi quyết định đầu tư, Công ty đã có những rà soát, đánh giá tiềm năng, lựa chọn địa điểm phù hợp, thuận lợi trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, những khu vực có nhu cầu phụ tải cao, hệ thống truyền tải thuận lợi, còn nhiều khả năng giải tỏa công suất như Bình Định, Long An, Vĩnh Long và một số khu vực khác. Nhờ vậy, quá trình vận hành nhà máy điện của Công ty về cơ bản không bị ảnh hưởng hoặc bị tác động cục bộ không đáng kể, từ đó giúp nhà máy vận hành ổn định, đảm bảo hiệu quả đầu tư Dự án theo kế hoạch.

Ngoài ra, nhằm khắc phục tình trạng nêu trên, Chính phủ đã chỉ đạo tăng cường đầu tư, phát triển hệ thống lưới điện đảm bảo đồng bộ với nguồn điện, quá trình quy hoạch chỉ phê duyệt dự án nguồn điện khi đảm bảo khả năng giải tỏa công suất, đồng thời có những động thái thúc đẩy quyết liệt các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trong đó có những dự về hệ thống hạ tầng lưới điện, về trung và dài hạn sẽ giúp giải quyết các vấn đề của hệ thống điện quốc gia.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trong ngắn hạn có ảnh hưởng không đáng kể tới các thị trường năng lượng, đặc biệt là mảng năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, nếu virus Corona tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh chóng và dịch bệnh kéo dài thì tại Trung Quốc - quốc gia hàng đầu sản xuất các thiết bị điện tử chuyên biệt như tấm pin mặt trời, module điện, v.v. sẽ có nguy cơ thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu máy móc. Ngoài ra chuỗi cung ứng và vận chuyển trang thiết bị có thể bị đứt gãy gây hậu quả nghiêm trọng khiến các dự án bị đình trệ và tổn thất.

Nhận biết được vấn đề về rủi ro, Công ty đã xây dựng đội ngũ quản lý dự án dày dặn kinh nghiệm, bảo đảm thi công đúng tiến độ, dự phòng nhiều tình huống có thể xảy ra, các rủi ro, nguy cơ tiềm tàng từ đó có kế hoạch phù hợp đảm bảo tiến độ, hiệu quả triển khai dự án. Bên cạnh đó, Công ty đã kết hợp làm việc với các đối tác quốc tế như Tập đoàn Hanwha - Hàn Quốc trong lĩnh vực vận hành các nhà máy điện năng lượng tái tạo, hợp tác với Tập đoàn SP Group trong lĩnh vực phát triển điện mặt trời áp mái, cùng nhiều nhà đầu tư khác để giúp cho việc vận hành ổn định, hiệu quả các nhà máy hiện có và tiếp tục phát triển các dự án điện năng lượng tái tạo khác trong tương lai.

#### ***d. Rủi ro từ mảng xây dựng***

Trở ngại xảy ra một phần là do ngành xây dựng đang trở nên bão hòa, khi các yếu tố nội tại như cạnh tranh trong ngành, sức ép từ khách hàng và hành lang pháp lý, đã và đang ảnh hưởng tiêu cực đến biên lợi nhuận gộp của các công ty.

Với nhu cầu phụ thuộc chủ yếu vào nguồn nguyên vật liệu cũng như nhân công, tình hình lây lan phát triển nghiêm trọng của dịch Covid-19 được dự báo sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến toàn ngành, đặc biệt là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, bất động sản và bất động sản nghỉ dưỡng.

#### **4. Rủi ro về đợt chào bán**

Hiện tại thị trường trái phiếu đang hưởng lợi nhờ yếu tố lãi suất huy động thấp và thị trường chứng khoán đã tăng trưởng mạnh trong một thời gian ngắn. Nhiều nhà đầu tư và tổ chức và các cá nhân đang tìm kiếm cơ hội đầu tư sản phẩm lãi suất cố định.

Tuy nhiên trong thời gian phát hành trái phiếu, có thể có nhiều yếu tố trên thị trường sẽ biến động mạnh (ví dụ như lãi suất tại thời điểm giao dịch, tình hình thị trường chứng khoán, kết quả hoạt động kinh doanh của BCG,..) dẫn đến khẩu vị của các nhà đầu tư thay đổi nói chung và hiệu quả đầu tư.

Các yếu tố là thế mạnh của BCG như lịch sử hoạt động lâu năm cùng triển vọng tăng trưởng tốt, nền tảng tài chính minh bạch sẽ là các nhân tố chủ đạo trong việc đảm bảo sự thành công trong đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của BCG.

##### ***Trái Phiếu không được bảo đảm bằng tài sản***

Trái Phiếu không được bảo đảm bằng bất kỳ tài sản nào và cũng không được bảo lãnh thanh toán bởi bất kỳ bên thứ ba nào. Do vậy, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền truy đòi trực tiếp đối với tài sản của Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác như là tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu, hoặc yêu cầu bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho các Trái Phiếu.

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hoặc thanh lý, tài sản bảo đảm cho các khoản nợ được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành trước hết sẽ được xử lý để trả nợ cho chủ nợ của các khoản nợ có tài sản bảo đảm. Chỉ sau khi các khoản nợ có bảo đảm đã được thanh toán hết bằng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm thì số tiền còn lại (nếu có) từ việc xử lý tài sản bảo đảm mới được sử dụng để thanh toán cho các chủ nợ không có bảo đảm và các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm các Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tóm lại, trong các trường hợp này, những Người Sở Hữu Trái Phiếu được xem là các chủ nợ không có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành, và vì vậy sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán (đối với các Trái Phiếu) ngang bằng với các chủ nợ không có bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ tương ứng. Không có gì bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành có đủ tài sản để thanh toán các khoản tiền đến hạn của Trái Phiếu trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hay thanh lý.

Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành luôn nghiên cứu kỹ khả năng thanh toán các khoản gốc, lãi và các loại chi phí phát sinh có liên quan trước khi thực hiện phát hành trái phiếu ra công chúng. Dựa trên tình hình hoạt động kinh doanh các năm vừa qua, cũng như triển vọng kinh doanh trong tương lai, doanh thu và lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành vẫn đủ để đảm bảo cho việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đúng hạn cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu không có sự kiện bất khả kháng nào xảy ra.

##### ***Tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp***

Mặc dù Trái Phiếu sẽ được thực hiện niêm yết sau khi phát hành thành công, tuy nhiên Tổ Chức Phát Hành không thể đảm bảo rằng sẽ có một thị trường giao dịch sôi động cho các Trái Phiếu, cũng như không thể bảo đảm được tính thanh khoản của các Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp đó. Giả thiết có thị trường giao dịch cho Trái Phiếu thì Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố như lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình

hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và thị trường giao dịch của các chứng khoán tương tự.

#### ***Đợt chào bán có thể không thành công như dự kiến***

Trong đợt phát hành Trái Phiếu ra công chứng lần này, Tổ Chức Phát Hành không có đơn vị bảo lãnh phát hành trái phiếu nên sẽ có rủi ro về khả năng thành công của đợt chào bán trong trường hợp không bán hết số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành. Trong trường hợp không chào bán hết số lượng Trái Phiếu đã đăng ký, Tổ Chức Phát Hành sẽ điều chỉnh kế hoạch huy động vốn phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

#### ***Rủi ro sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán***

Xét về mục đích để cho công ty con vay: Hiện tại những ưu thế cho mảng năng lượng sạch đang được khai thác, được nhiều ưu đãi từ Nhà nước, cơ quan quản lý, do đó, để làm giảm áp lực trả nợ vay tín dụng hoặc nguồn vay khác có lãi suất cao, nhiều thủ tục pháp lý thì việc huy động vốn từ trái phiếu là thực sự cần thiết. Bên cạnh đó, hiệu quả dự kiến đem lại từ Dự án điện gió là khá tốt, do đó việc trả lãi và gốc cho BCG là khả thi hay mục đích sử dụng vốn này có rủi ro thấp.

Với kết quả kinh doanh đã đạt được trong những năm qua cùng với tiềm năng, triển vọng phát triển của Công ty trong thời gian tới, do đó rủi ro về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán được đánh giá là thấp.

Ngoài ra, do đặc thù liên quan đến mục đích chào bán của Trái Phiếu (như được trình bày tại Mục VII của Bản cáo bạch này), việc sử dụng vốn thu được sẽ phụ thuộc nhiều vào việc Tổ Chức Phát Hành có thể hoàn tất chào bán đúng thời gian dự kiến. Vì vậy, trong trường hợp vì các lý do khách quan mà việc chào bán bị kéo dài, Tổ Chức Phát Hành có thể sẽ không sử dụng vốn thu được để thanh toán cho các khoản cho vay của Tổ Chức Phát Hành như đã công bố cùng nhà đầu tư.

### **5. Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trong trường hợp Hội đồng quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành sẽ gây rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Những thông tin liên quan đến quản trị Công ty như cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các cổ đông, giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên liên quan, giữa cổ đông với Công ty, v.v cũng là yếu tố gây ra rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán này không hiệu quả sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Ngoài ra, việc phát hành trái phiếu cũng tạo áp lực về doanh thu, lợi nhuận, lãi vay, hiệu quả sử dụng vốn, v.v. khi quy mô hoạt động kinh doanh, công tác quản lý chưa phù hợp.

Để khắc phục những rủi ro có thể xảy ra nêu trên, Công ty luôn hoàn thiện các thể chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của HĐQT, Ban điều hành cũng như công tác giám sát từ BKS. Thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được ĐHĐCD thông qua. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện hệ thống website, thực hiện công bố thông tin thường xuyên tới các cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị, quan hệ cổ đông.

## **6. Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, v.v là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng khi xảy ra có thể gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể, dịch Covid-19 sẽ làm chậm lại tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu, ít nhất là trong trung hạn. Thế giới đang chứng kiến những hệ quả trực tiếp từ tất cả các lĩnh vực ngành nghề sản xuất, dịch vụ và nhu cầu tiêu dùng.

Dịch bệnh là rủi ro bất khả kháng, do đó, để giảm thiểu thiệt hại các ngành, lĩnh vực, công ty phải chấp nhận và có biện pháp cho riêng mình, sau đó mới tính đến hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của Nhà nước về việc giảm chi phí, tăng cơ hội chuyển đổi.

**DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ TẤT CẢ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CẦN CÓ NHỮNG ĐÁNH GIÁ KHÁCH QUAN ĐỂ CÓ THỂ NHẬN ĐỊNH MỘT CÁCH ĐẦY ĐỦ CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ THỂ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.**

*[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]*

**III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT**

“BCG”, “Tổ Chức Phát Hành”, “Công ty”, “Bamboo”	: Công ty cổ phần Bamboo Capital
“Tập đoàn”	: Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con
“ĐHDCĐ”	: Đại hội đồng cổ đông
“HĐQT”	: Hội đồng quản trị
“BKS”	: Ban Kiểm soát
“BCTC”	: Báo cáo tài chính
“CCCD”	: Căn cước công dân
“CMND”	: Chứng minh nhân dân
“CBCNV”	: Cán bộ công nhân viên
“DTT”	: Doanh thu thuần
“ERP”	: Enterprise Resource Planning – Hoạch định tài nguyên doanh nghiệp
“TNCN	: Thu nhập cá nhân
“TNDN”	: Thu nhập doanh nghiệp
“LNTT”	: Lợi nhuận trước thuế
“LNST”	: Lợi nhuận sau thuế
“NHNN”	: Ngân hàng Nhà nước
“NLTT”	: Năng lượng tái tạo
“SGDCK”	: Sở giao dịch chứng khoán
“TGB”	: Tổng Giám Đốc
“USD”	: Đồng đô la Mỹ
“VND”	: Đồng Việt Nam
“VSD”	: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
“Vốn CSH”	: Vốn chủ sở hữu

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH****1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt:	Công ty Cổ phần Bamboo Capital
Tên viết tắt:	Bamboo Capital JSC
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:	Bamboo Capital Joint Stock Company



**Logo:**

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** số 0311315789 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 11 tháng 10 năm 2021.

**Địa chỉ trụ sở chính:** 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** 028 6268 0680

**Fax:** 08 6299 1188

**Vốn điều lệ:** 2.975.371.740.000 Đồng.

**Ngành nghề kinh doanh chính:**

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
2	Khai thác đá	0810
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
6	Sản xuất điện	3511
7	Truyền tải và phân phối điện	3512
Và các ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		

**Người đại diện theo pháp luật:**

Ông Nguyễn Hồ Nam - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Thế Tài - Chức vụ: Tổng Giám đốc

**Mã cổ phiếu:** BCG

**Sàn niêm yết cổ phiếu:** Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE)

## 2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Được thành lập vào năm 2011, BCG hoạt động trong hai lĩnh vực chính: (i) Dịch vụ ngân hàng đầu tư bao gồm các hoạt động huy động vốn, tái cơ cấu, tư vấn tài chính, tư vấn niêm yết, đầu tư dự án

và tư vấn M&A và (ii) Tư vấn, cung cấp giải pháp công nghệ thông tin bao gồm quản lý dự án, xây dựng data center.

Năm 2015, BCG chuyển đổi thành công ty đầu tư và mở rộng thêm 02 mảng hoạt động: Hoạt động thương mại (bán buôn phân bón, thức ăn gia súc, sản phẩm nông nghiệp) và Đầu tư mua bán sáp nhập doanh nghiệp.

Giai đoạn 2015-2016, BCG phát triển thành công ty đầu tư đa ngành với 15 công ty thành viên, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực như sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, thương mại, khai thác khoáng sản v.v. Các thương vụ đầu tư của BCG đều hướng tới đầu tư giá trị và nắm giữ lâu dài.

Ngày 27/04/2015, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản số 2308/UBCK-QLPH chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của BCG.

Công ty chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh vào ngày 08/07/2015.

Năm 2017, BCG ký kết hợp tác đầu tư với Tập đoàn Hanwha (Hàn Quốc) trong lĩnh vực năng lượng mặt trời, Imperial Dragon Investment Limited (Hong Kong) và Công ty cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá Quý DOJL chính thức trở thành cổ đông chiến lược của Công ty.

Tính đến đầu 2021, tổng giá trị tài sản của Tập đoàn BCG là 24.137 tỷ đồng (tương đương khoảng 1.006 triệu USD). Chiến lược đầu tư BCG tập trung vào phát triển bền vững và bảo toàn vốn.

### **3. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

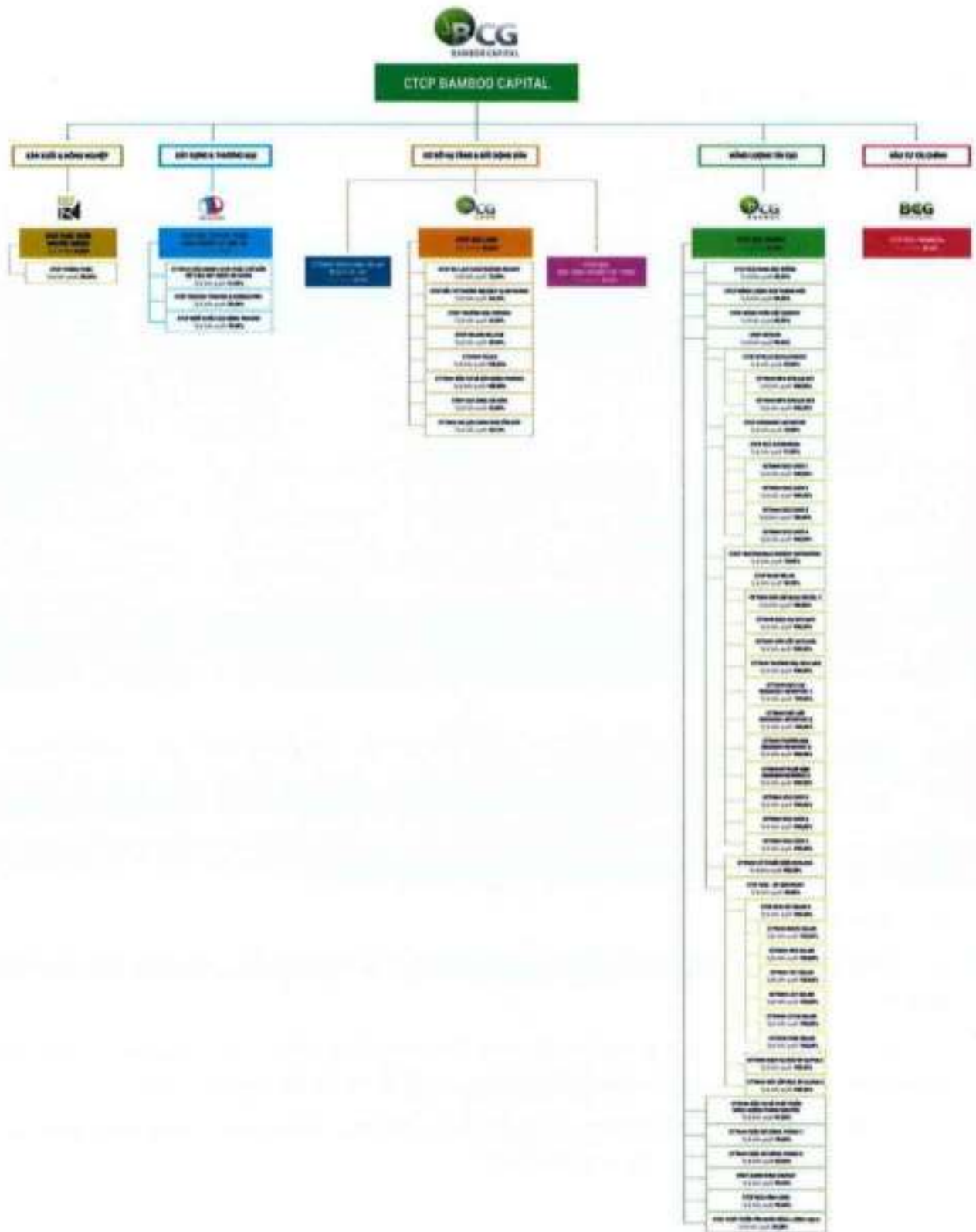
CTCP Bamboo Capital được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ, công ty con tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Hiện tại, CTCP Bamboo Capital quản lý các công ty thành viên và công ty liên kết thông qua 05 theo nhóm ngành chính sau:

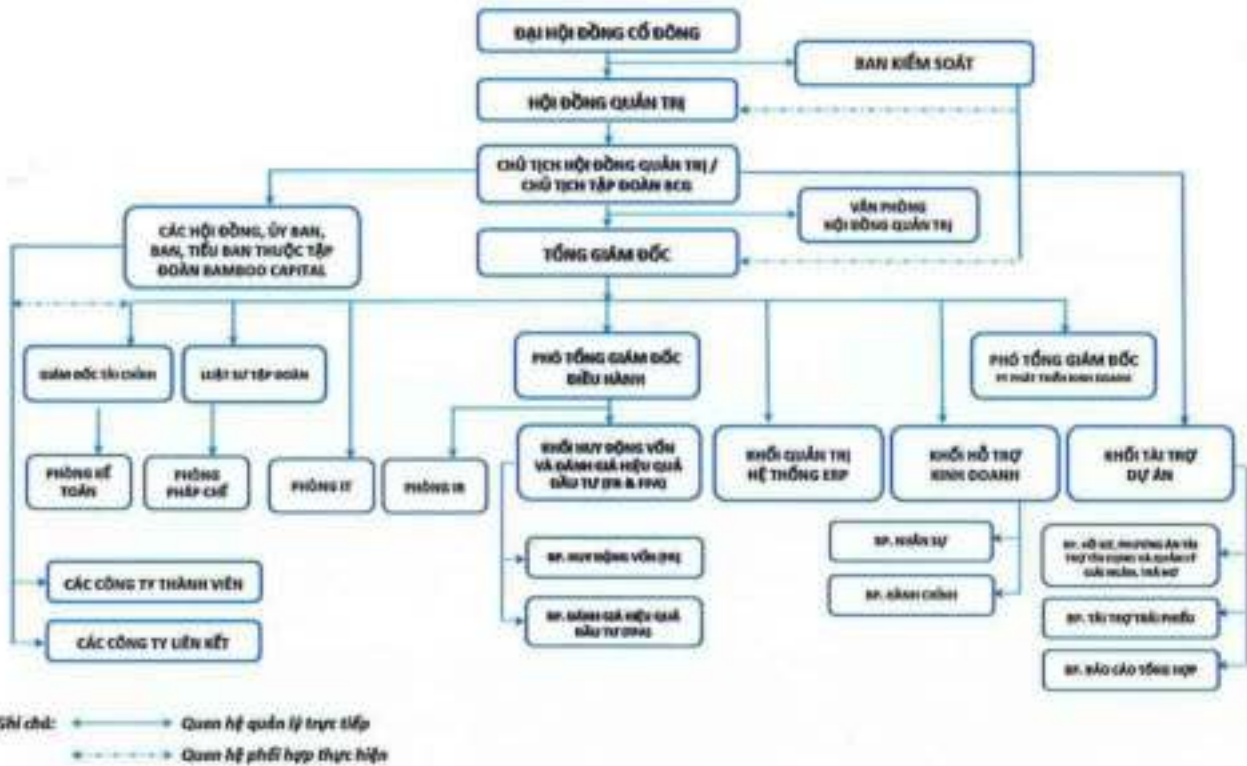
- Lĩnh vực hoạt động Sản xuất và Nông nghiệp: Lĩnh vực này có 01 công ty con BCG sở hữu trực tiếp là Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng; 01 công ty con BCG sở hữu gián tiếp.
- Lĩnh vực hoạt động Xây dựng và Thương mại: Lĩnh vực này có 01 công ty con BCG sở hữu trực tiếp là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải; 03 công ty con BCG sở hữu gián tiếp.
- Lĩnh vực hoạt động Cơ sở hạ tầng và Bất động sản: Lĩnh vực này có 03 công ty con BCG sở hữu trực tiếp là Công ty cổ phần BCG Land, Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas và CTCP BCG Khu công nghiệp Cát Trinh; 08 công ty con BCG sở hữu gián tiếp.
- Lĩnh vực hoạt động Năng lượng tái tạo: Lĩnh vực này có 01 công ty con BCG sở hữu trực tiếp là Công ty cổ phần BCG Energy; 45 công ty con BCG sở hữu gián tiếp.
- Lĩnh vực hoạt động Đầu tư tài chính: Lĩnh vực này có 01 công ty con BCG sở hữu trực tiếp là Công ty cổ phần BCG Financial.

Chi tiết thông tin các công ty con của BCG được nêu chi tiết tại mục IV.5

BCG MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CTCP BAMBOO CAPITAL



4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty



• **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội Đồng cổ đông là cơ quan bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

• **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bamboo Capital do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).

• **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bamboo Capital do Đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện chức năng sau:

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;

Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và sáu tháng của Công ty mẹ và các Công ty thành viên;

Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị cho Đại hội đồng cổ đông.

• **Ban Điều hành**

Ban Điều hành bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, các Giám đốc Khối và Kế toán trưởng.

Các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, các Giám đốc Khối, Kế toán trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy nhiệm cụ thể của Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, các Giám đốc Khối, Kế toán trưởng và Giám đốc Chi nhánh.

Công ty có 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp thức.

### ***Tổng Giám đốc***

Là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

### ***Các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Luật sư Tập đoàn, Giám đốc Khối, Kế toán trưởng***

Là người thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy nhiệm cụ thể của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

#### **• Chức năng và nhiệm vụ của các Khối, Phòng ban:**

##### **✦ Chức năng nhiệm vụ Phòng Kế toán**

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán - thống kê; quản lý tài chính, tài sản theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc lập kế hoạch và ra quyết định có liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc thiết lập và kiểm soát việc thực hiện công tác tài chính kế toán Công ty và Công ty thành viên, Công ty liên kết;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc thiết lập và thực hiện hệ thống báo cáo cho nội bộ và bên ngoài Công ty.

##### **✦ Chức năng nhiệm vụ Phòng Pháp chế**

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành các giải pháp pháp lý liên quan các hợp đồng mua bán, giao dịch, hợp tác, hoạt động đầu tư và phát triển, v.v., kiểm tra tính chính xác của các thông

tin, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật hiện hành;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành các giải pháp pháp lý nhằm quản lý rủi ro, đảm bảo việc triển khai hoạt động kinh doanh an toàn và đúng pháp luật;
- Đại diện Công ty trong hoạt động tố tụng (khi có phát sinh);
- Phối hợp với Phòng/Bộ phận Pháp chế của các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn trong các hoạt động tư vấn, đại diện cho Công ty, Công ty thành viên, Công ty liên kết có liên quan.

#### **🔸 Chức năng nhiệm vụ Phòng Công nghệ thông tin**

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc công tác xây dựng kế hoạch chiến lược, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc sử dụng, lựa chọn đơn vị cung cấp phần mềm ứng dụng hiệu quả, đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu của Công ty.

#### **🔸 Chức năng của Phòng Quan hệ Nhà đầu tư (IR):**

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn, Ban Quan hệ Nhà đầu tư Chiến lược Tập đoàn, Ban điều hành Công ty trong việc tổ chức thực hiện, quản lý các hoạt động truyền thông quan hệ đầu tư đối với các cổ đông, nhà đầu tư tiềm năng trong nước và ngoài nước;
- Chủ trì công tác quản lý và tổ chức thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, các sự kiện đối thoại của Công ty ra bên ngoài công chúng;
- Trực tiếp chủ trì công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật;
- Giải quyết các thắc mắc từ cổ đông và nhà đầu tư, những người có quan tâm đến cổ phiếu, tình hình tài chính và hoạt động của Công ty.

#### **🔸 Chức năng nhiệm vụ Phòng Hỗ trợ Kinh doanh**

- Xây dựng và đề xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Ủy ban Đào tạo, Khen thưởng, Kỷ luật, Thể thao, Văn hóa và Đời sống Tập đoàn, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Điều hành công tác phát triển nguồn nhân lực dài hạn cho Tập đoàn bao gồm:
  - + Kế hoạch sàng lọc nhân sự và định biên nhân sự;
  - + Giải pháp tuyển dụng và thu hút nhân tài;
  - + Xây dựng, chăm sóc đội ngũ nhân lực cấp cao và chiến lược (từ cấp bậc 3A trở lên);
  - + Giải pháp phúc lợi đặc biệt cho đội ngũ nhân lực cấp cao và chiến lược của Tập đoàn;

- + Phối hợp với Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Hỗ trợ kinh doanh các Công ty thành viên, Công ty liên kết trong công tác triển khai các chính sách, chế độ về nguồn nhân lực Tập đoàn;
- + Đề xuất hệ thống KPI cho toàn Tập đoàn.
- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Ủy ban Đào tạo, Khen thưởng, Kỷ luật, Thể thao, Văn hóa và Đời sống Tập đoàn, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Điều hành xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch tuyển dụng, đào tạo hàng năm;
- Chủ trì công tác tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách lao động, tiền lương, chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định nội bộ của Công ty;
- Theo dõi và cập nhật danh sách CBCNV thuộc Tập đoàn.
- Chủ trì tổ chức thực hiện công tác hành chính của Công ty.

**🔻 Chức năng nhiệm vụ Khối Huy động vốn và Đánh giá hiệu quả đầu tư (FR & FPA):**

***Chức năng của Bộ phận Huy động vốn (FR):***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn, Ban Quan hệ Nhà đầu tư Chiến lược Tập đoàn, Ban điều hành Công ty trong công tác huy động vốn từ các nhà đầu tư là tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư của Công ty và Tập đoàn;
- Chủ trì công tác xây dựng mô hình và chiến lược huy động vốn quốc tế nhằm tối ưu hóa chi phí vốn và đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phát triển của Tập đoàn;
- Chủ trì công tác xây dựng và vận hành chiến lược sở hữu Tập đoàn (ownership strategy);
- Là đầu mối phối hợp thực hiện các công tác Thẩm định doanh nghiệp (DD), ký Điều khoản thương mại (TS), Thư dự định (LOI), Thỏa thuận mua bán (SPA), v.v. với các nhà đầu tư.

***Chức năng của Bộ phận Đánh giá hiệu quả đầu tư (FPA):***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn, Ban Quan hệ Nhà đầu tư Chiến lược Tập đoàn, Ban điều hành Công ty trong việc phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án;
- Là đầu mối thực hiện các báo cáo kế toán quản trị, báo cáo hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả đầu tư định kỳ hoặc đột xuất cho Chủ tịch Tập đoàn, Ban Quan hệ Nhà đầu tư Chiến lược Tập đoàn, Ban điều hành Công ty và các nhà đầu tư chiến lược theo cam kết của hợp đồng đầu tư.

**🔻 Chức năng, nhiệm vụ của Khối Tài trợ Dự án:**

***Chức năng của Bộ phận Hồ sơ, Phương án Tài trợ Tín dụng và Quản lý Giải ngân, Trả nợ:***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn/Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ủy ban Ngân sách và Nguồn vốn Tập đoàn trong việc tìm kiếm các định chế tài chính phù hợp tài trợ nguồn vốn đáp ứng theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Trực tiếp chủ trì công tác lập hồ sơ, phương án tài trợ tín dụng phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất

kinh doanh của Công ty mẹ và các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital theo quy định của pháp luật;

- Trực tiếp chủ trì công tác quản lý giải ngân, theo dõi nguồn trả nợ.

***Chức năng của Bộ phận Tài trợ Trái phiếu:***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn/Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ủy ban Ngân sách và Nguồn vốn Tập đoàn trong việc tìm kiếm các tổ chức tài chính tài trợ phát hành trái phiếu đáp ứng theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Trực tiếp chủ trì công tác lập hồ sơ, phương án phát hành trái phiếu phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital theo quy định của pháp luật;
- Tham mưu thực hiện việc kiểm tra, giám sát các thủ tục hành chính để triển khai quy trình thủ tục liên quan phát hành trái phiếu đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

***Chức năng của Bộ phận Báo cáo Tổng hợp:***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn/Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ủy ban Ngân sách và Nguồn vốn Tập đoàn trong việc phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tài trợ;
- Là đầu mối thực hiện các báo cáo tiến độ giải ngân, nhu cầu giải ngân, báo cáo tình hình thực hiện nghĩa vụ hoàn trả nợ vay, hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả đầu tư định kỳ hoặc đột xuất cho Chủ tịch Tập đoàn/Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ủy ban Ngân sách và Nguồn vốn Tập đoàn, Giám đốc Khối.

***Chức năng nhiệm vụ Khối Quản trị Hệ thống ERP***

- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công tác triển khai, phát triển và quản trị hệ thống ERP cho Tập đoàn;
- Nghiên cứu, thiết lập và quản lý hệ thống ERP hướng tới nâng cao hiệu quả điều hành cũng như năng suất hoạt động cho toàn Tập đoàn.
- Từng bước nghiên cứu giải pháp triển khai, phát triển và quản trị hệ thống ERP cho Tập đoàn phù hợp cho Công ty, các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn;
- Thiết lập và quản lý, khai thác hiệu quả ứng dụng hệ thống ERP trong mọi mặt hoạt động quản lý doanh nghiệp như: Biểu đồ tài khoản BCG, Phân bổ chi phí BCG, Kho dữ liệu tổng hợp và Dữ liệu Nhật ký chung (BCG Chart of Accounts, BCG Cost Allocation, Consolidated Data Warehouse and Trial Balance) cho toàn Tập đoàn.
- Tổ chức sử dụng các ứng dụng tích hợp để quản lý doanh nghiệp và tự động hóa nhiều chức năng văn phòng liên quan đến báo cáo tự động, công nghệ, dịch vụ và nguồn nhân lực để cung cấp thông tin kịp thời và hiệu quả.



**5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối**

**5.1. Thông tin về công ty mẹ của Tổ chức phát hành**

Từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại, Công ty không có công ty mẹ.

**5.2. Thông tin về công ty con của Tổ chức phát hành**

❖ **Danh sách công ty con BCG nắm giữ trực tiếp trong 02 năm gần đây và đến thời điểm 30/09/2021**

📌 *Thông tin các Công ty con:*

TT	Tên Công ty	Ngày thành lập lần đầu	Giấy chứng nhận DKDN số	Ngành nghề kinh doanh chính
1	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	25/05/2007	0300482393	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, công trình công ích, công trình kỹ thuật dân dụng khác
2	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	09/08/2000	4100377261	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
3	CTCP BCG Land	15/03/2018	0314922132	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng
4	Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	22/07/2008	4000435375	Kinh doanh dịch vụ du lịch
5	CTCP BCG Energy	08/06/2017	0314445458	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (không hoạt động tại trụ sở)
6	CTCP BCG Khu công nghiệp Cát Trinh	01/07/2020	4101566790	Kinh doanh bất động sản, xây dựng và lắp đặt công trình
7	Công ty TNHH MTV Vipico	03/07/2009	0104033560	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
8	Công ty Cổ phần BCG Financial	18/08/2021	0316951788	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)

(Nguồn: BCG)

📌 *Tỷ lệ sở hữu của BCG tại các Công ty con:*

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)			Tỷ lệ kiểm soát/Tỷ lệ biểu quyết (%)			Tỷ lệ lợi ích (%)			Ghi chú
		31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	
1	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	52,84	52,46	51,43	52,84	52,46	52,02	52,84	52,46	51,43	Bamboo sở hữu

2	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	64,63	64,63	64,63	69,83	69,83	69,83	67,38	67,35	67,30	Bamboo: 64,63%; Tracodi: 5,2%
3	CTCP BCG Land	62,82	62,82	62,82	99,52	99,52	99,52	82,21	82,07	81,69	Bamboo: 62,82%; Tracodi: 36,7%
4	Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	89,00	89,00	89,00	89,00	89,00	89,00	89,00	89,00	89,00	Bamboo sở hữu
5	CTCP BCG Energy	99,00	99,00	99,26	99,00	99,00	99,26	99,00	99,00	99,26	Bamboo sở hữu
6	CTCP BCG Khu công nghiệp Cát Trinh	-	-	80,00	-	80,00	80,00	-	65,66	80,00	BCG sở hữu
7	Công ty TNHH MTV Vipico	-	-	-	-	-	-	-	-	-	BCG sở hữu từ 3/2018, đã thoái vốn vào tháng 6/2019
8	Công ty Cổ phần BCG Financial	-	-	80%	-	-	80%	-	-	80%	BCG sở hữu 80%

(Nguồn: BCG)

**Ghi chú:**

- ✓ *Tại Công ty cổ phần BCG Energy (BCGE), tỷ lệ BCG nắm giữ đến thời điểm 10/2021 đã giảm xuống còn 73,93% vốn điều lệ của BCGE do BCGE phát hành riêng lẻ cho cổ đông ngoài Công ty BCGE.*
- ✓ *BCG sở hữu Công ty TNHH MTV Vipico 100% vào tháng 3/2018, sau đó BCG thoái toàn bộ vốn khỏi Công ty TNHH MTV Vipico vào tháng 6/2019, do đó, đến thời điểm 31/12/2019, Công ty TNHH MTV Vipico không còn là công ty con của BCG.*
- ❖ **Danh sách công ty con BCG kiểm soát gián tiếp trong 02 năm gần đây và đến thời điểm 30/09/2021**

📌 *Thông tin các Công ty con:*

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

TT	Tên Công ty	Ngày thành lập lần đầu	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Ngành nghề kinh doanh chính
1	Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang	20/09/1994	1600175162	Khai thác đá; chế biến đá xây dựng; đá trang trí xuất khẩu; sản xuất vật liệu xây dựng;
2	CTCP Tracodi Trading & Consulting	30/10/2019	0315989450	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, công trình công ích, công trình kỹ thuật dân dụng khác;
3	CTCP Xuất khẩu Lao động Tracodi	04/05/2017	0314385382	Hoạt động xuất khẩu lao động.
4	CTCP Thành Phúc	21/10/2009	4400348180	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
5	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	02/02/2018	2200743415	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
6	CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	05/03/2018	1101876437	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
7	CTCP Du lịch Casa Marina Resort	16/03/2017	4101483255	Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng.
8	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	14/04/2016	0313758024	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
9	CTCP Thương Mại Vxperia	24/02/2021	0316720396	Quảng cáo
10	CTCP Helios Village	25/08/2020	6400424332	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
11	Công ty TNHH Pegas	11/10/2012	0312002309	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (trừ kinh doanh dịch vụ truy cập internet).
12	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Friends	14/01/2020	0316113786	Đầu tư xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng công nghiệp; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Lắp đặt hệ thống điện;
13	CTCP Sao Sáng Sài Gòn	20/05/2010	0310004847	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
14	Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Cồn Bắp	22/09/2008	4000491891	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
15	CTCP Nông thôn Việt Energy	24/01/2019	0315498156	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Lắp trình máy vi tính. Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính.
16	CTCP Skylar	21/11/2019	0316031692	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở). Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Lắp trình máy vi tính.
17	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Sạch	08/07/2016	4101468169	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở). Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Lắp trình máy vi tính.
18	CTCP Apollo Development	03/02/2020	0316126295	Sản xuất linh kiện điện tử. Sản xuất thiết bị điện khác. Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
19	CTCP Greensky Infnitive	18/05/2020	0316278516	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

20	CTCP BCG Evergreen	09/08/2019	3702798610	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
21	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	04/12/2015	5901023749	Sản xuất, truyền tải điện. Lắp đặt hệ thống điện. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
22	Công ty TNHH Điện gió Đồng Thành 1	03/11/2020	2100661818	Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa thiết bị điện; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Sản xuất điện.
23	Công ty TNHH Điện gió Đồng Thành 2	03/11/2020	2100661825	Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa thiết bị điện; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Sản xuất điện.
24	CTCP Aunai Wind Energy	02/07/2020	0316363987	Lắp đặt, vận hành hệ thống điện mặt trời, điện gió (Chính)
25	CTCP BCG Vinh Long	05/2/2018	1501079965	Sản xuất, truyền tải điện. Lắp đặt hệ thống điện. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
26	CTCP Sustainable Energy Aspiration	22/09/2020	0316497934	Sản xuất, truyền tải điện. Lắp đặt hệ thống điện. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
27	Công ty TNHH MTV Apollo DV1	09/06/2020	3702881636	Sản xuất linh kiện điện tử. Sản xuất thiết bị điện khác. Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
28	Công ty TNHH MTV Apollo DV2	11/06/2020	3702883256	Sản xuất linh kiện điện tử. Sản xuất thiết bị điện khác. Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
29	Công ty TNHH BCG Ever 1	29/06/2020	3702888254	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
30	Công ty TNHH BCG Ever 2	29/06/2020	3702887652	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
31	Công ty TNHH BCG Ever 3	29/06/2020	3702887677	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
32	Công ty TNHH BCG Ever 4	29/06/2020	3702887719	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
33	Công ty CP Bleu Soleil	08/04/2020	0316229854	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
34	Công ty TNHH Xây lắp Bleu Soleil-1	25/08/2020	0316457032	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
35	Công ty TNHH Dịch vụ Skylar1	23/07/2020	0316402763	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
36	Công ty TNHH Xây lắp Skylar2	23/07/2020	0316399486	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
37	Công ty TNHH Thương mại Skylar3	23/07/2020	0316399447	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
38	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Skylar4	05/10/2020	0316521778	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
39	Công ty TNHH Dịch vụ Greensky Infnitive-1	21/08/2020	0316448207	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
40	Công ty TNHH Xây lắp Greensky Infnitive-2	19/08/2020	0316448422	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
41	Công ty TNHH Thương mại Greensky Infnitive-3	19/08/2020	0316448454	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
42	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Greensky Infnitive-4	21/08/2020	0316453214	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
43	Công ty TNHH BCG EVER 5	29/6/2020	3702887684	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện

## BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021

44	Công ty TNHH BCG EVER 6	29/6/2020	3702887638	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
45	Công ty TNHH BCG EVER 7	29/06/2020	3702887645	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện
46	CTCP Sản xuất Kinh doanh Phân bón Vinacafe	12/01/2010	6001007369	Bán buôn chuyên doanh khác
47	CTCP Tapiotek	30/01/2019	3901277274	Sản xuất tinh bột và sản phẩm từ tinh bột
48	Công Ty Cổ Phần BCG - SP Greensky	05/07/2021	0316928919	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
49	Công Ty Cổ Phần BCG-SP Solar 1	23/08/2021	0316953954	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
50	Công Ty TNHH Daisy Solar	14/09/2021	0316958286	Xây dựng, sản xuất truyền tải phân phối điện
51	Công Ty TNHH Dịch Vụ BCG-SP Alpha 1	22/08/2021	0316953538	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
52	Công Ty TNHH Iris Solar	16/09/2021	0316957839	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
53	Công Ty TNHH Ivy Solar	16/09/2021	0316958991	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
54	Công Ty TNHH Lily Solar	15/09/2021	0316958423	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
55	Công Ty TNHH Lotus Solar	16/09/2021	0316959096	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
56	Công Ty TNHH Pine Solar	16/09/2021	0316959000	Buôn bán máy móc và thiết bị vật liệu điện
57	Công Ty TNHH Xây Lắp BCG-SP Alpha 2	22/08/2021	0316953908	Xây dựng, sản xuất truyền tải phân phối điện

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

### Tỷ lệ sở hữu của BCG tại các Công ty con:

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ kiểm soát/Tỷ lệ biểu quyết (%)			Tỷ lệ lợi ích (%)			Ghi chú
		31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	
1	Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang	51,00	51,00	51,00	26,95	26,75	25,72	Tracodi sở hữu
2	CTCP Tracodi Trading & Consulting	55,00	55,00	55,00	29,06	28,85	28,29	Tracodi sở hữu
3	CTCP Xuất khẩu Lao động Tracodi	70,00	70,00	70,00	36,99	36,72	36,00	Tracodi sở hữu
4	CTCP Thành Phúc	95,00	95,00	95,00	64,01	63,99	63,97	Nguyễn Hoàng sở hữu
5	CTCP BCG Wind Sóc Trăng	90,00	90,00	90,00	89,10	89,10	89,33	BCG Energy sở hữu
6	CTCP Năng lượng BCG Thạnh Hóa	98,00	90,00	90,00	97,02	89,10	89,33	BCG Energy sở hữu

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2021**

7	CTCP Du lịch Casa Marina Resort	100	70,00	70,00	67,38	57,45	57,19	Nguyễn Hoàng sở hữu 100% CTCP Du lịch Casa Marina Resort từ năm 2017 đến giữa 2020 chuyển nhượng cho BCG Land sở hữu 70% CTCP Du lịch Casa Marina Resort
8	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	-	-	59,43	-	-	48,55	BCG Land sở hữu
9	CTCP Thương Mại Vxperia	-	-	65,00	-	-	53,10	BCG Land sở hữu
10	CTCP Helios Village	-	-	80,00	-	-	65,36	BCG Land sở hữu
11	Công ty TNHH Pegas	100	100	100	82,21	82,07	81,69	BCG Land sở hữu
12	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Friends	-	100	100	-	82,07	81,69	BCG Land sở hữu
13	CTCP Sao Sáng Sài Gòn	39,90	65,00	65,00	32,79	53,35	53,10	BCG Land sở hữu
14	Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Đảo	-	50,10	50,10	-	41,12	40,93	BCG Land sở hữu
15	CTCP Nông thôn Việt Energy	51,00	60,00	60,00	50,49	55,21	55,25	BCG Energy: 51%; Tracodi: 9%
16	CTCP Skylar	-	99,00	99,00	-	98,01	98,27	BCG Energy sở hữu
17	CTCP Phát triển Tầm nhìn Năng Lượng Xanh	-	85,90	90,28	-	85,04	89,61	BCG Energy sở hữu
18	CTCP Apollo Development	-	69,00	69,00	-	67,63	67,80	Skylar sở hữu
19	CTCP Greensky Infnitive	-	74,9	74,9	-	73,41	73,60	Skylar sở hữu
20	CTCP BCG Evergreen	-	69,00	51,00	-	67,63	50,12	Skylar sở hữu
21	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyễn	-	51,00	51,00	-	50,49	50,62	BCG Energy sở hữu
22	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 1	-	93,60	78,00	-	92,66	77,42	BCG Energy sở hữu
23	Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	-	93,60	93,60	-	92,66	92,91	BCG Energy sở hữu
24	CTCP Aurai Wind Energy	-	99,00	99,00	-	98,01	98,27	BCG Energy sở hữu

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

25	CTCP BCG Vinh Long	-	100	50,50	-	99,00	50,13	BCG Energy sở hữu
26	CTCP Sustainable Energy Aspiration	-	79,00	79,00	-	77,43	77,63	Skylar sở hữu
27	Công ty TNHH MTV Apollo DV1	-	100	100	-	67,63	67,80	Apollo sở hữu
28	Công ty TNHH MTV Apollo DV2	-	100	100	-	67,63	67,80	Apollo sở hữu
29	Công ty TNHH BCG Ever 1	-	100	100	-	67,63	50,12	Evergreen sở hữu
30	Công ty TNHH BCG Ever 2	-	100	100	-	67,63	50,12	Evergreen sở hữu
31	Công ty TNHH BCG Ever 3	-	100	100	-	67,63	50,12	Evergreen sở hữu
32	Công ty TNHH BCG Ever 4	-	100	100	-	67,63	50,12	Evergreen sở hữu
33	Công ty CP Bleu Soleil	-	-	50,9	-	-	50,02	Skylar sở hữu
34	Công ty TNHH Xây lắp Bleu Soleil-1	-	-	100	-	-	50,02	Bleu Soleil sở hữu
35	Công ty TNHH Dịch vụ Skylar1	-	-	100	-	-	50,02	Bleu Soleil sở hữu
36	Công ty TNHH Xây lắp Skylar2	-	-	100	-	-	50,02	Bleu Soleil sở hữu
37	Công ty TNHH Thương mại Skylar3	-	-	100	-	-	50,02	Bleu Soleil sở hữu
38	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Skylar4	-	-	100	-	-	98,27	Skylar sở hữu
39	Công ty TNHH Dịch vụ Greensky Infnitive-1	-	-	100	-	-	59,45	Bleu Soleil 60%; Greensky Infnitive: 40%
40	Công ty TNHH Xây lắp Greensky Infnitive-2	0	-	100	-	-	59,45	Bleu Soleil 60%; Greensky Infnitive: 40%
41	Công ty TNHH Thương mại Greensky Infnitive-3	0	-	100	-	-	59,45	Bleu Soleil 60%; Greensky Infnitive: 40%
42	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Greensky Infnitive-4	0	-	100	-	-	59,45	Bleu Soleil 60%; Greensky Infnitive: 40%
43	Công ty TNHH BCG EVER 5	0	-	100	-	-	50,06	Bleu Soleil 60%; Evergreen: 40% năm 2020

44	Công ty TNHH BCG EVER 6	-	-	100	-	-	50,06	Bleu Soleil 60%; Evergreen: 40% năm 2020
45	Công ty TNHH BCG EVER 7	-	-	100	-	-	50,06	Bleu Soleil 60%; Evergreen: 40% năm 2020
46	CTCP Sản xuất Kinh doanh Phân bón Vinacafe	98,00	0	0	66,03	0	0	Tracodi sở hữu 35% năm 2017, năm 2018 Nguyễn Hoàng sở hữu 98%
47	CTCP Tapiotek	70,00	0	0	36,99	0	0	Tracodi sở hữu
48	Công Ty Cổ Phần BCG - SP Greensky	0	0	99	0	0	97,28	Skylar sở hữu 99%
49	Công Ty Cổ Phần BCG-SP Solar 1	0	0	100	0	0	97,28	SP Greensky sở hữu 99,8%; Alpha 1 sở hữu 0,1%; Alpha 1 sở hữu 0,1%
50	Công Ty TNHH Daisy Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
51	Công Ty TNHH Dịch Vụ BCG-SP Alpha 1	0	0	100	0	0	97,28	SP Greensky sở hữu 100%
52	Công Ty TNHH Iris Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
53	Công Ty TNHH Ivy Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
54	Công Ty TNHH Lily Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
55	Công Ty TNHH Lotus Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
56	Công Ty TNHH Pine Solar	0	0	100	0	0	97,28	SP Solar 1 sở hữu 100%
57	Công Ty TNHH Xây Lắp BCG-SP Alpha 2	0	0	100	0	0	97,28	SP Greensky sở hữu 100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

### 5.3. Thông tin những công ty mà Tổ chức phát hành nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

❖ Danh sách công ty liên kết BCG kiểm soát trực tiếp trong 02 năm gần đây và đến thời điểm 30/09/2021



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

**📌 Thông tin các Công ty liên kết kiểm soát trực tiếp:**

TT	Tên Công ty	Ngày thành lập lần đầu	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Ngành nghề kinh doanh chính
1	CTCP Aussino Highland Agriculture	21/03/2016	0313707277	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
2	Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	27/10/2016	1101834236	Đầu tư xây dựng công trình theo hình thức B.O.T
3	CTCP Năng lượng BCG Băng Dương	18/08/2016	0313970937	Sản xuất điện
4	Công ty TNHH DV Bảo vệ Trường thành Đại Nam Security	07/04/2014	0312727337	Hoạt động bảo vệ cá nhân. Chi tiết: kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

**📌 Tỷ lệ sở hữu của BCG tại các Công ty liên kết kiểm soát trực tiếp:**

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)			Tỷ lệ kiểm soát/Tỷ lệ biểu quyết (%)			Tỷ lệ lợi ích (%)			Ghi chú
		31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	
1	CTCP Aussino Highland Agriculture	49,00	49,00	49,00	49,00	49,00	49,00	49,00	49,00	49,00	Bamboo sở hữu
2	Công ty TNHH B.O.T ĐT 830	48,00	48,00	48,00	48,00	48,00	48,00	48,00	48,00	48,00	Bamboo sở hữu
3	CTCP Năng lượng BCG Băng Dương	21,40	21,40	21,40	37,50	37,50	37,5	29,91	29,85	29,68	BCG: 21,4%; Tracodi: 16,1%
4	Công ty TNHH DV Bảo vệ Trường thành Đại Nam Security	-	-	-	-	-	-	-	-	-	BCG thoái vốn Quý 3/2019

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

**Ghi chú:**

- ✓ BCG sở hữu Công ty TNHH DV Bảo vệ Trường thành Đại Nam Security 40% vào năm 2016 sau đó BCG thoái toàn bộ vốn khỏi Công ty TNHH DV Bảo vệ Trường thành Đại Nam Security vào Quý 3/2019, do đó, đến thời điểm 31/12/2019, Công ty TNHH DV Bảo vệ Trường thành Đại Nam Security không còn là công ty liên kết của BCG.
- ❖ Danh sách công ty liên kết BCG kiểm soát gián tiếp trong 02 năm gần đây và đến thời điểm 30/09/2021

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

**📌 Thông tin các Công ty liên kết kiểm soát gián tiếp:**

TT	Tên Công ty	Ngày thành lập lần đầu	Giấy chứng nhận ĐKDN số	Ngành nghề kinh doanh chính
1	Công ty Taxi Việt Nam (Vina Taxi)	24/10/2008	0301465425	Kinh doanh dịch vụ vận tải
2	Công ty TNHH Skylight Power	30/07/2018	0315194609	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện
3	CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Bông Dương	08/04/2017	0314337438	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện
4	CTCP Năng lượng Dương Phong	01/07/2019	0315660881	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện
5	CTCP Khai thác Khoáng sản Bắc Hà	04/11/2005	4900236527	Khai thác đá; chế biến đá xây dựng; đá trang trí xuất khẩu; sản xuất vật liệu xây dựng;
6	CTCP 3K Plus Việt Nam	10/06/2019	0401981631	Xây dựng nhà ở
7	Công ty TNHH Hanwha BCGE - O&M	19/06/2020	0316338966	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện
8	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	12/04/2018	2001290802	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện
9	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch Vụ An Khang Land	16/04/2004	0300383441	Kinh doanh bất động sản
10	CTCP Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt	16/07/2015	5801278408	Bán buôn thực phẩm.
11	Công ty Cổ phần White Magnolia (Tên cũ: Công ty Cổ phần Tracodi Land)	15/07/2015	0313349977	Hoạt động tư vấn quản lý
12	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	14/04/2016	0313758024	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
13	CTCP Sao Sáng Sài Gòn	20/05/2010	0310004847	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
14	Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bắp	22/09/2008	4000491891	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
15	Công ty CP Bieau Soleil	08/04/2020	0316229854	Sản xuất điện. Lắp đặt hệ thống điện

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

**📌 Tỷ lệ sở hữu của BCG tại các Công ty liên kết kiểm soát gián tiếp:**

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ kiểm soát/Tỷ lệ biểu quyết (%)			Tỷ lệ lợi ích (%)			Ghi chú
		31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021	

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

1	Công ty Taxi Việt Nam (Vina Taxi)	30,00	30,00	30,00	15,85	15,74	15,43	Tracodi sở hữu
2	Công ty TNHH Skylight Power	50,00	50,00	50,00	49,50	49,50	49,63	BCG Energy sở hữu
3	CTCP Năng lượng Hanwha - BCG Bằng Dương	32,48	32,48	32,48	32,16	32,16	32,24	BCG Energy sở hữu
4	CTCP Năng lượng Dương Phong	0	50,00	50,00	0	49,50	49,63	BCG Energy sở hữu
5	CTCP Khai thác Khoáng sản Bắc Hà	43,85	43,85	43,85	29,55	29,54	29,51	Nguyễn Hoàng sở hữu
6	CTCP 3K Plus Việt Nam	0	20,00	20,00	0	10,50	10,29	Tracodi sở hữu
7	Công ty TNHH Hanwha BCGE - O&M	0	49,00	49,00	0	48,51	48,64	BCG Energy sở hữu
8	CTCP Điện gió BCG Khai Long 2	0	0	49,00	0	0	48,15	Aurai sở hữu
9	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch Vụ An Khang Land	0	0	49,00	0	0	23,79	Gia Khang sở hữu
10	CTCP Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt	0	0	0	0	0	0	Nguyễn Hoàng sở hữu
11	Công ty Cổ phần White Magnolia (Tên cũ: Công ty Cổ phần Tracodi Land)	40,00	0	0	21,14	0	0	Tracodi sở hữu
12	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	0	49,00	0	0	48,76	0	BCG Land sở hữu
13	CTCP Sao Sáng Sài Gòn	45	0	0	37	0	0	BCG Land sở hữu
14	Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bấp	35,1	0	0	28,86	0	0	BCG Land sở hữu
15	Công ty CP Bleu Soleil	0	50	0	0	49,01	0	Skylar sở hữu

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

**5.4. Thông tin công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành**

Từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại, Công ty không có công ty nào nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.

**6. Giới thiệu về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành**

Kể từ thời điểm thành lập Công ty (ngày 07/11/2011) đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ 09 (chín) lần và chưa thực hiện giảm vốn điều lệ. Cụ thể:

**Bảng 1. Quá trình tăng vốn của Công ty**

STT	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp phép	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
1	28/05/2012	21.100.000.000	21.600.000.000	Phát hành riêng lẻ	ĐHĐCĐ, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
2	30/10/2014	21.400.000.000	43.000.000.000	Phát hành riêng lẻ	ĐHĐCĐ, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
3	13/03/2015	364.000.000.000	407.000.000.000	Phát hành riêng lẻ	ĐHĐCĐ, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
4	21/07/2016	643.057.600.000	1.050.057.600.000	Chia cổ tức bằng cổ phiếu 32.557.600.000 đồng và chào bán cổ phiếu ra công chúng 610.500.000.000 đồng	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
5	26/12/2016	30.000.000.000	1.080.057.600.000	Phát hành Esop	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
6	03/09/2020	280.000.000.000	1.360.057.600.000	Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
7	05/04/2021	674.623.800.000	2.034.681.400.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
8	19/07/2021	40.690.340.000	2.075.371.740.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh	Không có
9	24/08/2021	900.000.000.000	2.975.371.740.000	Phát hành cổ phiếu để chuyển	ĐHĐCĐ, UBCK, Sở KH&ĐT	Không có

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

STT	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp phép	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
				đổi trái phiếu	thành phố Hồ Chí Minh	

(Nguồn: Công ty cổ phần Bamboo Capital)

**7. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành**

**7.1. Cổ phiếu phổ thông**

**Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến thời điểm 30/09/2021**

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>18.964</b>	<b>284.370.678</b>	<b>95,57</b>
1	Tổ chức	46	32.681.058	10,98
	Trong đó: Tổ chức có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0
2	Cá nhân	18.918	251.689.620	84,59
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>131</b>	<b>13.166.496</b>	<b>4,43</b>
1	Tổ chức	21	10.454.228	3,51
2	Cá nhân	110	2.712.268	0,92
	<b>Cộng</b>	<b>19.095</b>	<b>297.537.174</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bamboo Capital)

**Ghi chú:**

- Toàn bộ cổ phiếu đã phát hành và đang lưu hành của BCG đều là cổ phiếu phổ thông.
- Nhóm cổ đông là tổ chức trong nước: Bao gồm 46 cổ đông, trong đó 26 cổ đông là các Công ty chứng khoán của Việt Nam, 20 cổ đông còn lại chưa là công ty đại chúng, hiện tại BCG không có thông tin về cổ đông là Tổ chức có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

**7.2. Cổ phiếu ưu đãi**

Công ty không có cổ phiếu ưu đãi

**7.3. Các loại chứng khoán khác**

Đến thời điểm hiện tại, Công ty không còn các loại chứng khoán nào khác.

**8. Hoạt động kinh doanh**

## **8.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh**

### **8.1.1. Các sản phẩm/dịch vụ chính**

BCG hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hình thức quản lý, đầu tư vào các công ty con trực tiếp và gián tiếp. Việc hoạt động trong mỗi lĩnh vực của BCG đều được thực hiện thông qua các công ty con này.

BCG xác định vị thế chiến lược tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi như xây dựng và thương mại, nông nghiệp và sản xuất, phát triển dự án bất động sản và định hướng dài hạn trở thành một doanh nghiệp phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam và khu vực. Trong đó mảng năng lượng tái tạo là mảng chiến lược trung và dài hạn sẽ tạo nguồn thu, dòng tiền và lợi nhuận ổn định cho BCG trong giai đoạn 2021-2025. Kể từ nửa cuối năm 2021, nhận thấy cơ hội và tiềm năng ở lĩnh vực tài chính, BCG định hướng tham gia lĩnh vực tài chính & bảo hiểm để gia tăng tính đa dạng, bổ trợ cho các ngành nghề, tận dụng lợi thế về quản trị tài chính, mua bán và sáp nhập (M&A) của BCG để hỗ trợ một số hoạt động, nguồn lực cho các lĩnh vực khác của BCG.

#### **❖ Sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo**

Trên cơ sở nắm bắt thời cơ, đón đầu nhu cầu cấp thiết thiếu hụt nguồn cung điện tại Việt Nam và tận dụng chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư của Chính phủ, Tập đoàn đã mạnh dạn đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, đa dạng với nhiều hình thức như cánh đồng năng lượng mặt trời, năng lượng mặt trời áp mái, năng lượng gió.

Trong năm 2020, Công ty cổ phần BCG Energy (BCG Energy) – Công ty thành viên trực thuộc BCG tiếp tục triển khai công tác vận hành 2 nhà máy BCG Băng Dương (công suất 40,6 MW) và GAIA (công suất 100,5 MW), góp phần tạo và cân đối dòng tiền đầu tư cho mảng năng lượng.

Đồng thời trong năm 2020, BCG Energy đã triển khai thần tốc kịp tiến độ hòa lưới điện nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ (1, 2 và 3) tại Bình Định với quy mô công suất 330 MW được khởi công vào ngày 29/05/2020 với tổng vốn đầu tư hơn 6.200 tỷ đồng, đóng điện thành công và hòa lưới điện quốc gia vào ngày 31/12/2020. Chỉ trong 7 tháng thi công, nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ đã đưa vào khai thác thương mại 216 MW trên tổng công suất 330 MW và dự kiến quý IV/2021 sẽ đóng điện 114 MW còn lại. Khi đi vào vận hành, ước tính, nhà máy của dự án sẽ đạt sản lượng điện khoảng 520 triệu kWh/năm, đồng thời giúp giảm phát thải khoảng 146.000 tấn CO<sub>2</sub> ra môi trường.

Ngày 27/12/2020, Dự án VNECO Vĩnh Long với công suất 49,3 MW, triển khai trên khu đất 50 ha đã đóng điện thành công sau thời gian thi công nhanh kỷ lục 85 ngày đêm. **Nâng tổng công suất các nhà máy điện mặt trời đã phát điện đến hết năm 2020 là 453 MW.**

Song song đó, mảng năng lượng mặt trời áp mái cũng được đặc biệt quan tâm nhờ ưu điểm triển khai nhanh và vấn đề quá tải hệ thống truyền tải đang ngày càng được cải thiện. BCG Energy đã ký kết hợp tác với Hiệp hội các Doanh nghiệp Khu Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh (HBA) về việc triển khai các công tác truyền thông quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng điện mặt trời áp mái tại các Khu chế xuất/Khu công nghiệp/Khu công nghệ cao trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Cụ thể trong năm 2020, BCG Energy đã triển khai nhiều dự án điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Bình Định, Tây Ninh, Long An với tổng công suất hợp đồng đã ký kết 100 MW, **trong đó đã triển khai và hoàn tất đóng điện trong năm là 46,84 MW** với

**tổng vốn đầu tư khoảng 705 tỷ đồng.** Một số dự án tiêu biểu đã triển khai hoàn tất phát điện: dự án điện mặt trời áp mái Tập đoàn Dean Shoes (5,55 MW), nhà máy Kapvina (2,5 MW), nhà máy Gỗ Khang Đạt và Sheng He (8,3 MW), nhà máy Hùng VI (3,5 MW), nhà máy Nguyễn Hoàng (0,96 MW), nhà máy Việt Vương (4,12 MW) v.v.

Mảng năng lượng gió cũng là mảng chiến lược nằm trong định hướng phát triển của BCG Energy, cụ thể trong năm 2020, công ty đã phát triển và hoàn tất các thủ tục pháp lý các dự án sau: dự án nhà máy điện gió BCG Wind Sóc Trăng có công suất giai đoạn 1 là 50 MW; dự án điện gió Khai Long 1, 2, 3 với tổng công suất 300 MW tại Cà Mau; dự án điện gió Đông Thành 1, 2 tại Trà Vinh với tổng công suất 200 MW. Tổng công suất các dự án điện gió của BCG Energy đã hoàn tất thủ tục pháp lý đủ điều kiện triển khai thi công dự kiến hơn 550 MW, sẽ cần một nguồn vốn đầu tư khổng lồ khoảng 1,1 tỷ USD trong giai đoạn 2021 – 2023.

Để chuẩn bị nguồn lực tài chính mạnh cho triển khai các dự án năng lượng trong giai đoạn 2021 – 2023, ngày 22/07/2020, trong khuôn khổ Diễn đàn cấp cao về Năng lượng Việt Nam 2020 do Chính phủ và Ban Kinh tế Trung ương phối hợp tổ chức tại Hà Nội, BCG và Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) ký kết thỏa thuận hợp tác nguyên tắc về việc tài trợ 11.000 tỷ đồng cho các dự án năng lượng tái tạo trong vòng 2 năm. Theo đó, 8.000 tỷ đồng sẽ được dùng cho các dự án điện gió với tổng công suất 650 MW tại tỉnh Cà Mau, Sóc Trăng, Trà Vinh, 2.000 tỷ đồng để thực hiện Nhà máy điện mặt trời 330 MW tại Bình Định, 1.000 tỷ đồng để thực hiện các dự án điện mặt trời áp mái. Ngoài ra, BCG Energy đã tích cực mở rộng hợp tác với các đối tác chiến lược như Power china, Hanwha Energy, Leader Energy, SP Group... nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực, thu hút dòng vốn đầu tư, đảm bảo tính ổn định, bền vững trong đầu tư và giảm thiểu chi phí tài chính của dự án, phục vụ cho chiến lược phát triển năng lượng tái tạo trong trung và dài hạn của BCG.

Với những gì đã đóng góp cho ngành năng lượng tái tạo của quốc gia, vào ngày 25/10/2020 vừa qua, tại Diễn đàn "Nghị quyết 55-NQ/TW và các giải pháp thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam" (Hà Nội), BCG Energy đã vinh dự nhận được chứng nhận "Dự án năng lượng tái tạo tiêu biểu Việt Nam năm 2020" do Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI) trao cho các dự án năng lượng tái tạo có chất lượng, uy tín và tác động tích cực tới môi trường cũng như xã hội. Ngoài ra, năm 2020 BCG Energy đã được xếp hạng nằm trong top 5 doanh nghiệp năng lượng tái tạo dẫn đầu tại Việt Nam do Hội đồng khoa học Tạp chí năng lượng Việt Nam bình chọn và công bố tại Diễn đàn năng lượng sạch Việt Nam (lần thứ nhất) tổ chức ngày 23/12/2020 tại TP.HCM.

Với sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo, quy trình thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý, đảm bảo tiến độ thi công, vận hành và truyền tải theo đúng quy định hiện hành và các hợp đồng ký kết với EVN. Công nghệ ứng dụng sử dụng các công nghệ sản xuất điện từ tuabin gió, tấm quang điện, máy biến tần tiên tiến nhất trên thế giới, giúp chuyển đổi nguồn năng lượng mặt trời, năng lượng gió thành điện năng.

#### ❖ Sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực bất động sản

Dại diện ở mảng Bất động sản là Công ty cổ phần BCG Land. BCG Land là một trong những mảng kinh doanh chủ lực của BCG đang và sẽ mang lại những giá trị kinh tế to lớn trong ngắn hạn và trung hạn, góp phần tạo ra dòng tiền ngắn hạn cần thiết cho cơ cấu tài chính của BCG.

Mục tiêu tạo ra những công trình chất lượng và bền vững với thời gian, BCG Land tập trung đầu tư vào phân khúc bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp tại những vị trí đắc địa của các thành phố du lịch trên cả nước, thêm vào đó là phân khúc Bất động sản nhà ở từ cao cấp đến hạng sang với những dự án vị trí huyết mạch tại các thành phố lớn. Ngoài ra, Bất động sản Công Nghiệp và Phát triển cơ sở hạ tầng cũng là những phân khúc mà BCG Land đang đầu tư vào. Dưới đây là những dự án tiêu biểu mà BCG Land phát triển đã và sẽ tạo dấu ấn mạnh mẽ trên thị trường:

#### *Bất động sản nghỉ dưỡng*

BCG Land luôn mang tầm nhìn phát triển dự án bất động sản nghỉ dưỡng bền vững với thời gian từ thiết kế đến vận hành. Những công trình của BCG Land hướng đến việc sử dụng năng lượng tái tạo, dùng vật liệu thân thiện với môi trường và hạn chế tối đa việc tác động đến hệ sinh thái tự nhiên. Những dự án trong mảng bất động sản nghỉ dưỡng gồm có:

#### **RADISSON BLU HỘI AN**

Vị trí: Hà My, Hội An, Quảng Nam.

Đạt tiêu chuẩn quốc tế 5 sao với quy mô 96 villa và 675 căn hộ nghỉ dưỡng, Radisson Blu Hội An là một siêu phẩm nghỉ dưỡng biển đẳng cấp tại Hội An, dự kiến bàn giao và đưa vào vận hành trong năm 2022. Dự án có tổng mức đầu tư 2.770 tỷ đồng, doanh thu dự kiến 3.586 tỷ đồng và lợi nhuận dự kiến 655 tỷ đồng.

Tọa lạc tại Hà My – Bãi biển được Tạp chí Telegraph nước Anh bình chọn là một trong những bãi biển đẹp nhất Châu Á; Radisson Blu Hội An mang lại cho du khách vẻ đẹp hiện đại nằm giữa thiên nhiên của biển xanh cát trắng. Dự án thành công vượt bậc, liên tiếp trong thời gian ngắn lại nhận được 3 giải thưởng lớn. Ngày 19/12/2019, dự án đã vinh dự đạt hai hạng mục giải thưởng “Dự án biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp hướng biển tốt nhất Đông Nam Á – Best Beachfront Luxury Resort Villa Development” và “Dự án căn hộ nghỉ dưỡng có thiết kế đẹp nhất Đông Nam Á – Best Luxury Condotel Architectural Design” tại Lễ trao giải Dot Property Southeast Asia Awards 2019 – Một giải thưởng về bất động sản nổi tiếng và uy tín trong khu vực. Đồng thời ngày 09/01/2020, dự án Malibu Hội An cũng được vinh danh tại hạng mục “Dự án có thiết kế tiêu biểu” trong khuôn khổ Lễ trao giải Bất động sản Tiêu biểu 2019 do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư bình chọn.

#### **CASA MARINA PREMIUM**

Vị trí: Quốc Lộ 1D, khu phố 1, Phường Ghềnh Ráng TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến 1.881 tỷ đồng, doanh thu dự kiến 2.592 tỷ đồng và lợi nhuận dự kiến 569 tỷ đồng. Tổng sản phẩm: 160 căn biệt thự đôi hướng biển. Dự kiến bàn giao trong Quý 4 năm 2023.

Cảm tác từ bề dày di sản văn hoá cùng địa hình độc đáo của núi đồi, cao nguyên và bờ biển hoang sơ tuyệt đẹp của Quy Nhơn, Bình Định; Casa Marina Premium – Dòng sản phẩm biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp chuẩn 5 sao chỉ dành cho những chủ nhân thượng lưu, một tuyệt tác độc bản và khan hiếm chắc chắn sẽ mang đến một trải nghiệm riêng biệt, an yên và trọn vẹn.

Trong khuôn khổ Giải thưởng Dot Property Vietnam Awards 2020, Dự án Casa Marina Premium đã giành giải “Best resort villa & tourism complex 2020” (Biệt thự nghỉ dưỡng và Khu phức hợp du lịch



tốt nhất năm 2020). Hiện tại dự án đã hoàn tất nhà mẫu, đang triển khai thi công đại trà và dự kiến sẽ mở bán trong Quý 4 năm 2021.

### **HOIAN D'OR**

Vị trí: Cồn Bắp, Phường Cẩm Nam, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Tổng quy mô: 24,8 ha. Tổng mức đầu tư: 4.000 tỷ đồng. Tổng sản phẩm: 52 căn biệt thự siêu sang, 202 căn shophouse và khoảng 1000 phòng khách sạn/ căn hộ nghỉ dưỡng và tổ hợp tiện ích bảo tàng, trung tâm hội nghị - thương mại, khu nông nghiệp, nhà hàng... Dự kiến bàn giao: Năm 2023.

Hoian d'Or sở hữu vị trí địa lý đặc biệt nằm trên cửa sông Thu Bồn đổ ra biển. Với mục tiêu trở thành điểm nhấn của Hội An và cùng đồng hành đưa Hội An trở thành Thành phố sinh thái – văn hóa – du lịch hàng đầu khu vực, dự án được thiết kế độc đáo nhằm lưu giữ những giá trị văn hóa đặc trưng của Hội An với nét đẹp thiên nhiên hiện hữu, đồng thời mang lại cho khách hàng những trải nghiệm dịch vụ tốt nhất. Thiết kế bao gồm các khu vực nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe theo tiêu chuẩn 5 sao, quán bar cạnh bờ sông, tuyến phố đi bộ và giải trí cùng 2 sân khấu biểu diễn ngoài trời quy mô lớn phục vụ cho các show diễn giải trí thu hút khách du lịch. Điểm nhấn nằm ở các khu vực lưu giữ nét đẹp văn hóa - được thiết kế với khu trưng bày các tư liệu lưu giữ thời gian từ nhiếp ảnh gia Dương Minh Long, đặc biệt bao hàm các tấm phim gốc chụp cổ nhạc sĩ Trịnh Công Sơn trong thời gian 15 năm cùng với không gian trưng bày chiến tranh Việt Nam, gồm Chu Đậu, thuyền mảnh; khu tái hiện làng nghề truyền thống; khu nông nghiệp hữu cơ và chăm sóc sức khỏe, ...

### **CASA MARINA MUI NE**

Vị trí: Khu phố 5 – Phường Phú Hải, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Tổng số sản phẩm: 35 căn biệt thự cao cấp và tháp khách sạn 20 tầng. Dự kiến bàn giao: Quý 1 năm 2022. Casa Marina Mũi Né nằm trên cung đường nghỉ dưỡng 5 sao nổi thành phố Phan Thiết và Mũi Né, gần gũi các tiện ích nhưng vẫn đảm bảo sự yên tĩnh và riêng tư; Casa Marina Mũi Né mang đến cho gia chủ một căn nhà thứ hai đúng nghĩa với quyền sở hữu trọn vẹn và chủ động nghỉ dưỡng tối đa.

#### ***Bất động sản nhà ở***

Sau thành công của các dự án nghỉ dưỡng, BCG Land lấn sân sang lĩnh vực bất động sản nhà ở cùng với các dự án có kiến trúc độc đáo, vật liệu thân thiện với môi trường tạo nên không gian sống đẳng cấp, sang trọng. Những dự án tiêu biểu ở phân khúc này:

### **KING CROWN INFINITY**

Vị trí: 218 Võ Văn Ngân, Phường Bình Thọ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM.

Tổng mức đầu tư 4.653 tỷ đồng gồm các loại hình sản phẩm: Căn hộ hạng sang: 724 căn, Shop: 27 căn, Văn phòng: 91 căn. Dự kiến bàn giao: năm 2023.

Tuyệt phẩm phức hợp Thương mại và căn hộ cao cấp King Crown Infinity đẳng cấp quốc tế chính là BIỂU TƯỢNG ĐỘC TÔN xứng tầm vị thế Thành phố Sáng tạo Thủ Đức. Sở hữu tọa độ KIM CƯƠNG ngay trên trục đường huyết mạch Võ Văn Ngân, King Crown Infinity chính là tâm điểm của sự KẾT NỐI HOÀN MỸ các giá trị quy hoạch hiện đại, chất lượng sống chuẩn mực để hình thành một cộng đồng hạt nhân ưu tú. Với sứ mệnh tạo ra điểm nhấn cũng như mang đến giá trị dân sinh vượt xa ranh giới thông

thường, King Crown Infinity chính là sự lựa chọn tinh tế trên cả hoàn hảo để tái định nghĩa chuẩn sống sang và tái định vị đầu tư thị trường bất động sản khu Đông Sài Gòn. Trong năm 2021, dự án King Crown Infinity đã vinh dự dành giải thưởng “Best Luxury Mixed-Use Architecture Design VietNam” (Dự án phức hợp cao cấp có kiến trúc đẹp nhất Việt Nam) được tổ chức bởi Dot Property Vietnam Awards 2021.

### **KING CROWN VILLAGE THẢO ĐIỀN**

Vị trí: 200 Nguyễn Văn Hương, Phường Thảo Điền, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM.

Tổng sản phẩm: 17 Villa cao cấp và tòa tháp văn phòng - khách sạn. Đã bàn giao giai đoạn 1 trong năm 2020, giai đoạn 2 dự án là tháp văn phòng - khách sạn triển khai từ năm 2022. Dự án có tổng mức đầu tư 1.566 tỷ đồng.

Sở hữu vị trí đắc địa tại Thảo Điền, King Crown Village được thiết kế dành riêng cho những chủ nhân am hiểu phong cách sống, đây là khu biệt thự đẳng cấp sang trọng hạng A chỉ độc tôn 17 căn biệt thự chính là 17 kiệt tác kiến trúc nghệ thuật toàn mỹ. King Crown Village được “may đo” theo phong cách bespoke, biến hóa tối đa dựa theo vị trí thế đất để tạo nên một không gian sống hoàn hảo dành riêng cho những cư dân ưu tú. Tinh hoa nước Pháp nay được thu gọn trong từng ngôi nhà và từng chi tiết nhỏ nhất của từng không gian sống. King Crown Village không chỉ có giá trị vượt thời gian về nghệ thuật và kiến trúc, mà còn lưu giữ giá trị vị thế dài lâu. Nơi những cá nhân xuất sắc và văn minh nhất cùng chia sẻ những giá trị sống đẳng cấp, cùng tạo nên một chuẩn mực mới về phong cách sống thượng lưu.

### **AMOR RIVERSIDE VILLAS**

Vị trí: Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

Tổng diện tích toàn khu: 13.347,7 m<sup>2</sup> Tổng sản phẩm: 33 căn biệt thự. Dự kiến hoàn thành: Quý I năm 2022.

BCG Land kỳ vọng phát triển Amor Riverside Villas trở thành một khu biệt thự mang chất sống sinh thái, sang trọng, đẳng cấp hội tụ đầy đủ các yếu tố phục vụ nhu cầu sống của các chủ nhân xứng tầm cùng gia đình nhiều thế hệ. Một tạo tác an cư nơi vùng đất sinh thái ven sông cộng hưởng Thủy Mộc, con người giao hoà thiên nhiên, chốn tìm về bản nguyên yêu thương với không gian sống sang tinh giản thư thái. Một tài sản truyền đời khơi nguồn cuộc sống trọn vẹn, mở ra lối sống xanh viên mãn.

### ***Bất động sản công nghiệp***

Cùng với sự chuyển dịch của chuỗi cung ứng toàn cầu gần đây, BĐS Công nghiệp hứa hẹn sẽ trở thành thị trường sôi động trong tương lai. BCG Land đã nhanh chóng bắt kịp xu thế đó, tập trung phát triển các khu công nghiệp tại các tỉnh, thành phố Công nghiệp cấp 2 có kết nối tốt với các cụm cảng biển quan trọng, được dự đoán sẽ trở thành tâm điểm toàn ngành trong dài hạn.

Đại diện ở mảng này là một dự án sẽ được giới thiệu trong thời gian tới: Khu Công Nghiệp Cát Trinh – Cat Trinh Industrial Park. Tọa lạc tại Cát Trinh, Bình Định với quy mô 368.1 ha bao gồm Khu công nghiệp, Cơ sở hạ tầng và Khu dân cư, Cat Trinh Industrial Park hoạt động theo mô hình VSIP, hợp tác hoạt động với các công ty công nghiệp đa quốc gia. Ngoài ra BCG Land đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để triển khai các dự án khu công nghiệp khác với quy mô từ 300 ha – 1000 ha tại các tỉnh thành trên cả nước.

### ***Phát triển hạ tầng***

Chúng tôi kỳ vọng duy trì dòng tiền ổn định và dồi dào thông qua việc đầu tư vào những dự án hạ tầng quy mô lớn. Ngoài ra, chúng tôi còn cung cấp hệ thống và giải pháp cho việc xây dựng đường cao tốc theo mô hình BOT hoặc BT. Tiêu biểu ở phân khúc này là dự án BOT đường tỉnh 830 và 824 tại Long An với chiều dài 24 km và tổng mức đầu tư 1.380 tỷ đồng, đã được đưa vào vận hành từ quý 1 năm 2018.

Nhằm chuẩn bị tốt nhất cho chiến lược phát triển trung – dài hạn, trong năm Công ty cũng đã xúc tiến thủ tục pháp lý và phát triển quỹ đất tại các tỉnh thành trong cả nước, một số dự án tiêu biểu như: Dự án biệt thự nghỉ dưỡng Helios Village tại TP. Gia Nghĩa (Đak Nông) với quy mô 19ha; Các dự án Khu đô thị sinh thái thông minh tại khu vực Miền Tây với tổng quy mô khoảng 500 ha; Tổ hợp các dự án Căn hộ - Thương mại cao cấp với quy mô 20 ha tại khu vực TP. HCM, v.v.

Bằng những nỗ lực trong hoạt động của mình, trong năm 2020, BCG Land đã vượt qua sự tuyển chọn gắt gao và cạnh tranh từ nhiều doanh nghiệp bất động sản, vinh dự giành lấy giải thưởng “Best Sustainable Developer Vietnam 2020” (Nhà phát triển bất động sản bền vững hàng đầu Việt Nam 2020) trong khuôn khổ Giải thưởng Dot Property Vietnam Awards 2020.

Thừa hưởng sự thành công và tiềm lực tài chính vững mạnh của Công ty mẹ cùng với đội ngũ quản lý giàu kinh nghiệm đến từ các quốc gia khác nhau trên thế giới, cùng với sự hợp tác đầu tư với các đối tác lớn trong và ngoài nước, BCG Land đã và đang khẳng định vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường bất động sản Việt Nam.

Với sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực bất động sản, quy trình thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý, đảm bảo tiến độ thi công, mở bán và vận hành theo đúng quy định hiện hành.

#### **❖ Sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng và thương mại**

Trên cơ sở phát triển bền vững và tạo chuỗi sinh thái, BCG cũng chú trọng đến lĩnh vực xây dựng và hạ tầng giao thông. Cụ thể mảng này tập trung tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (Tracodi) là công ty thành viên của BCG, cũng là công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (mã: TCD).

Năm 2020 đánh dấu sự kiện 30 năm thành lập Tracodi cũng là năm thứ 5 hoàn tất sau 5 năm tái cấu trúc chuyển đổi mô hình từ một công ty cổ phần nhà nước thoái vốn và chuyển sang là công ty có vốn tư nhân hoàn toàn. Trải qua hành trình hoàng kim gần 30 năm xây dựng và phát triển, ngày 30/10/2020, nhân lễ kỷ niệm 30 năm thành lập, Tracodi đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ trao tặng bằng khen nhằm ghi nhận những đóng góp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ, công tác từ thiện xã hội, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 09/01/2020 tại Hà Nội, Tracodi được Tổ chức Vietnam Report và Báo Vietnamnet vinh danh lọt vào Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam. Đây là lần thứ 3 liên tiếp Tracodi được vinh dự nằm trong danh sách này kể từ lần đầu vào năm 2018.

Ngày 01/10/2020 tại Khách sạn Sheraton, Hà Nội, một lần nữa Tracodi lại vinh dự vào Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2020 do Vietnam Report phối hợp với báo VietnamNet tổ chức.

Định hướng chiến lược của Tracodi phát triển là một Tổng thầu quản lý xây dựng hàng đầu tại Việt Nam trong các lĩnh vực xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp và hạ tầng giao thông.

Trong năm 2020, Tracodi là đơn vị Tổng thầu quản lý thi công một số dự án trọng điểm của tập đoàn như: dự án Radison Blu Hội An, dự án King Crown Village Thảo Điền, dự án Casa Marina Premium (Quy Nhơn), dự án King Crown Infinity (Thủ Đức), dự án Amor Garden (Hội An), dự án Hội An D'or (Cồn Bắp – Hội An), dự án Amor Riverside Villas (Bình Chánh), dự án Casa Mũi Né (Phan Thiết), dự án nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ (1,2 và 3) tại Bình Định, dự án nhà máy điện mặt trời VNECO Vĩnh Long, thi công các dự án điện mặt trời áp mái quy mô lớn tại các nhà xưởng, khu công nghiệp với tổng công suất lắp đặt trong năm 48 MW. Trong năm 2020 Tracodi đạt doanh số 1.891,61 tỷ đồng đạt 250,09% kế hoạch, lợi nhuận gộp 145,3 tỷ đồng đạt 160,06% kế hoạch và đóng góp 99,4 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong kế hoạch kinh doanh hợp nhất Tracodi năm 2020; 6 tháng đầu 2021 doanh thu đạt 1.421,77 tỷ đồng đạt 56,12% KH 2021, lợi nhuận gộp đạt 104,7 tỷ đạt 44,41% Kế hoạch; đóng góp 137,1 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế đạt 62,21% kế hoạch 2021. Dự kiến Doanh thu năm 2021 hoàn thành kế hoạch 2021 là 2.533 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế ước đạt 265 tỷ vượt kế hoạch 20%.

Ngoài hoạt động chính trong xây dựng, Tracodi cũng sở hữu khai thác mỏ đá Antraco tại huyện Tri Tôn (An Giang). Trong năm 2020, mặc dù có khó khăn do tình hình dịch Covid-19 nhưng hoạt động khai thác đá tại Liên doanh Antraco vẫn tăng trưởng ổn định với sản lượng tiêu thụ: 2.797.765 m<sup>3</sup>, sản lượng khai thác: 2.127.850 m<sup>3</sup>, doanh số đạt 650,9 tỷ đồng đạt 162,52% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 65,37 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 49,04 tỷ đồng vượt 10% kế hoạch. Liên doanh Antraco đã đóng góp một phần vào việc hoàn thành vượt kết quả kinh doanh hợp nhất của Tracodi trong năm 2020.

Trong 6 tháng đầu 2021, sản lượng tiêu thụ đạt 970.233,5 m<sup>3</sup>; sản lượng khai thác đạt 1.222.466,5 m<sup>3</sup>; doanh thu là 293,7 tỷ đồng (đạt 46,4% kế hoạch); lợi nhuận trước thuế là 34,6 tỷ đồng (đạt 57,75% kế hoạch); lợi nhuận sau thuế là 26,4 tỷ đồng (đạt 58,75% kế hoạch); dự kiến 2021 Antraco sẽ hoàn thành kế hoạch với doanh thu là 633 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 45 tỷ đồng.

Tuy các hoạt động xây dựng và khai thác đá thuận lợi nhưng tình hình đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng khá nặng nề đến các hoạt động khác của Tracodi như mảng thương mại xuất khẩu của Công ty Tracodi Trading, doanh số thương mại trong năm 2020 chỉ đạt 136,49 tỷ đồng, đạt 34,70% kế hoạch. Trong 6 tháng 2021, doanh số thương mại là 60 tỷ đồng đạt 7,21% kế hoạch.

Tương tự, mảng xuất khẩu lao động (Công ty Tracodi Labour) với thị trường chủ lực là Nhật Bản cũng bị ảnh hưởng, không hoàn thành kết quả kinh doanh năm 2020, doanh số 11,08 tỷ đồng đạt 72,02% kế hoạch và trong năm chỉ đưa được 485 lao động đi Nhật Bản. Trong 6 tháng đầu năm 2021 doanh số là 4,6 tỷ đồng đạt 37,95% kế hoạch, 9 tháng đầu 2021 Công ty đưa được 163 lao động, số trúng tuyển, đang chờ đào tạo đưa đi xuất cảnh 288 lao động.

Định hướng trong giai đoạn 2021 - 2025 Tracodi sẽ tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng với mục tiêu trở thành một trong những Tổng thầu hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng trong đó đặt mục tiêu phát triển sang mảng xây dựng hạ tầng giao thông và xây dựng công nghiệp.

Dự án đầu tư nâng cấp mở rộng đường BOT 830 và BOT 824 theo hình thức BOT đã được BCG đầu tư với quy mô 1.079 tỷ đồng và hoàn tất đưa vào vận hành khai thác từ tháng 7 năm 2018. Đây là một dự án trọng điểm, có tầm chiến lược. Dự án đi vào khai thác trong 2 năm qua đã đóng góp một phần lớn trong việc kết nối giao thông trên trục đường 830 của Long An đi qua các Khu công nghiệp kết nối

về cảng Long An. Trong năm 2020 mặc dù ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19 nhưng lưu lượng và doanh thu công ty vẫn tăng trưởng theo kế hoạch, cụ thể doanh thu đạt 129 tỷ đồng, tăng 107,5% so với năm 2019. Trong tháng 12 năm 2020 vừa qua, Công ty BOT ĐT. 830 cũng đã đầu tư hoàn tất và đưa vào vận hành khai thác thành công hệ thống thu phí tự động không dừng.

Trong năm 2021 Công ty đang hợp tác đầu tư và thi công những dự án Đường Cao tốc, khu động lực phía nam trong năm 2022.

Với sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực xây dựng, quy trình thực hiện theo đặc điểm từng hợp đồng ký kết với chủ đầu tư, nhà thầu phụ, nhà cung cấp, đảm bảo đúng tiến độ của hợp đồng.

❖ **Sản phẩm dịch vụ thuộc lĩnh vực sản xuất và nông nghiệp:**

Mảng sản xuất là mảng truyền thống của BCG từ những ngày đầu thành lập đã đóng vai trò chủ lực đóng góp doanh thu cho BCG. Và trong những năm 2019-2020 BCG đã tái cấu trúc thoái vốn tại những mảng sản xuất không còn lợi thế cạnh tranh, chủ yếu chỉ tập trung nguồn lực vào sản phẩm đã có thị trường ổn định như: đồ gỗ ngoài trời (nhà máy Nguyễn Hoàng), ván ghép (nhà máy Thành Phúc - xuất khẩu sang thị trường Châu Âu); tinh bột sắn nhà máy Tapiotek (sản phẩm chủ lực xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Nhật Bản v.v).

Tổng doanh thu năm 2020 của mảng sản xuất đồ gỗ của BCG tăng 41,1% so với cùng kỳ năm 2019 nhưng do ảnh hưởng của giá nguyên liệu khiến lợi nhuận giảm. Cụ thể, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tất cả các nguyên vật liệu đầu vào đều tăng giá, một số vật liệu bị ảnh hưởng bởi thị trường Trung Quốc như vải nệm, đinh ốc v.v. đã tăng từ 20-40% trong khi các đơn hàng đã ký với đối tác từ năm 2019 và đầu năm 2020 nên không thể tăng giá. Doanh thu năm 2020 hợp nhất của Nguyễn Hoàng là 231 tỷ đồng và lợi nhuận là 857 triệu đồng. Mảng sản xuất tuy doanh thu không cao nhưng đây là mảng hoạt động mà BCG duy trì vì tính chất tạo sự ổn định, duy trì công ăn việc làm cho người lao động, đồng thời có những đóng góp tích cực cho nguồn ngân sách của địa phương.

***Mảng sản xuất trong năm 2020 cũng đã vinh danh một số giải thưởng quan trọng như:***

Ngày 20/09/2020, tại Hà Nội, Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đã tổ chức lễ tôn vinh “Thương hiệu vàng nông nghiệp Việt Nam năm 2020”. Theo đó các thương hiệu thuộc Tập đoàn Bamboo Capital bao gồm: Cà phê Dr. Nam, Nguyễn Hoàng, Tapiotek đã được vinh danh tại buổi lễ.

Ngày 13/12/2019, tại Lễ khai mạc Festival Lúa gạo Việt Nam lần thứ IV tại Vĩnh Long, Tập đoàn Bamboo Capital được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phát triển 15.000 hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả năm 2018-2019.

Đó là cả một quá trình phấn đấu không ngừng, đoàn kết một lòng của cả một đội ngũ CBCNV đầy tâm huyết, sẵn sàng chung vai sát cánh vượt qua bao thời khắc khó khăn cùng Ban lãnh đạo đầy trí tuệ, nhiều kinh nghiệm, bản lĩnh “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám ước mơ”.

Quy trình sản xuất theo từng đơn hàng và loại sản phẩm cụ thể. Về công nghệ ứng dụng: Năm 2017, công ty đã đầu tư thêm máy móc, áp dụng công nghệ cao như lò sấy hơi nước, máy Robot, máy CNC đánh mòng ...và mở rộng nhà máy sản xuất các mặt hàng nội ngoại thất xuất khẩu đi các nước như Mỹ, Đức, Anh, Pháp, Úc.... Về chiến lược lâu dài, công ty đang hướng đến những thị trường xuất

khẩu gỗ ở phân khúc cao hơn, do đó, đòi hỏi trong sản xuất cần tự động hoá từ 80% trở lên để có được sản phẩm chất lượng cao. Đồng thời, liên kết với người dân đầu tư phát triển vùng nguyên liệu bền vững, tiến tới trồng rừng theo tiêu chuẩn quốc tế FSC (chứng chỉ quản lý rừng bền vững).

### 8.1.2. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra đều đặn liên tục quanh năm và không có tính thời vụ cố định.

### 8.1.3. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ qua các năm

#### a) Cơ cấu doanh thu của Công ty

**Bảng 3. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng  
giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng/2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.866	170.984	81.248
	<i>Doanh thu xây lắp thương mại</i>	<i>33.517</i>	<i>41.027</i>	<i>12.787</i>
	<i>Khác (cung cấp dịch vụ,..)</i>	<i>27.349</i>	<i>129.957</i>	<i>68.461</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	262.044	207.208	77.755
3	Thu nhập khác	618	14	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>323.528</b>	<b>378.206</b>	<b>159.003</b>

*(Nguồn: BCTC riêng năm 2020 được kiểm toán, BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)*

**Bảng 4. Cơ cấu doanh thu của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất  
giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng/ 2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.575.879	1.854.945	1.904.762
	- Năng lượng tái tạo	0	4.637	562.306
	- Bất động sản	0	0	336.753
	- Dịch vụ xây lắp và thương mại	1.055.333	1.299.307	734.746
	- Sản xuất và nông nghiệp	376.060	271.873	160.411

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng/ 2021
	- Khác (cung cấp dịch vụ,...)	144.486	279.128	110.546
2	Doanh thu hoạt động tài chính	327.475	854.306	1.617.374
3	Thu nhập khác	8.998	12.261	9.383
<b>Tổng cộng:</b>		<b>1.912.352</b>	<b>2.721.512</b>	<b>3.531.519</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2020 được kiểm toán, BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

Tổng doanh thu công ty mẹ có chiều hướng tăng, tuy nhiên cơ cấu doanh thu của Công ty mẹ có sự thay đổi từ năm 2019 qua năm 2020, cụ thể doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng mạnh và doanh thu tài chính và thu nhập khác có chiều hướng giảm. Về Doanh thu hợp nhất có sự tăng trưởng trong cơ cấu doanh thu, đặc biệt doanh thu tài chính tăng gấp hơn 2,5 lần. Từ năm 2021, Công ty bắt đầu ghi nhận doanh thu mảng bất động sản và năng lượng tái tạo, giảm tỷ trọng doanh thu dịch vụ và xây lắp thương mại.

**b) Cơ cấu chi phí của Công ty**

**Bảng 5. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng  
giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2019		Năm 2020		9 tháng/2021	
		Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)
1	Giá vốn hàng bán	33.031	10,21	43.409	11,07	19.063	11,99
2	Chi phí tài chính	134.020	41,42	93.387	24,69	53.967	33,94
3	Chi phí bán hàng	42	0,01	-	-	-	-
4	Chi phí QLDN	21.707	6,71	22.604	5,98	27.665	17,40
<b>Tổng cộng</b>		<b>188.800</b>	<b>58,36</b>	<b>159.400</b>	<b>42,15</b>	<b>100.695</b>	<b>63,33</b>

(Nguồn: BCTC riêng năm 2020 được kiểm toán, BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 6. Cơ cấu chi phí của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất  
giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2019		Năm 2020		9 tháng/2021	
		Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /Tổng DT (%)
1	Giá vốn hàng bán	1.296.836	67,81	1.434.689	52,72	1.181.527	33,46
2	Chi phí tài chính	185.468	9,70	554.637	20,38	1.080.180	30,59
3	Chi phí bán hàng	71.375	3,73	110.384	4,06	72.326	2,05
4	Chi phí QLDN	176.125	9,21	222.507	8,18	278.941	7,90
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.729.804</b>	<b>90,45</b>	<b>2.322.217</b>	<b>85,34</b>	<b>2.612.974</b>	<b>73,99</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2020 được kiểm toán, BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

Giá vốn hàng bán có xu hướng giảm về tỷ trọng và tăng giá trị trên Tổng Doanh thu trong giai đoạn 2019- 9 tháng 2021 tuy nhiên duy trì trên 50%. Chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính có giá trị và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí. Yếu tố làm gia tăng chi phí tài chính phần lớn thuộc về chi phí lãi vay trong khi sự gia tăng trong chi phí quản lý doanh nghiệp lại đến từ chi phí nhân viên quản lý, dự phòng hay chi phí dịch vụ ngoài. Điều này là hợp lý khi trong vòng 5 năm trở lại đây, BCG đang tăng cường mở rộng sản xuất kinh doanh, tập trung nguồn vốn vào các dự án bất động sản lớn, các dự án năng lượng tái tạo, đồng thời tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý nhân viên nhằm đạt được sự kiểm soát, quản lý, phân bổ nguồn vốn hợp lý, từ đó kết quả kinh doanh tốt nhất.

### c) Cơ cấu lợi nhuận gộp

**Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021 của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng**

Đơn vị tính: triệu đồng

Sản phẩm	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng/2021
Lợi nhuận từ xây lắp và thương mại	850	1.789	506
Lợi nhuận khác (cung cấp dịch vụ,..)	26.985	125.785	61.679
<b>Tổng cộng</b>	<b>27.835</b>	<b>127.574</b>	<b>62.184</b>

(Nguồn: BCTC riêng năm 2020 được kiểm toán, BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 8. Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn 2019 – 9 tháng/2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất**

Đơn vị tính: triệu đồng

Sản phẩm	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng/2021
----------	----------	----------	--------------



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Lợi nhuận gộp từ năng lượng tái tạo	0	1.383	344.722
Lợi nhuận gộp từ bất động sản	0	0	158.838
Lợi nhuận gộp từ dịch vụ xây lắp và thương mại	118.057	167.059	122.910
Lợi nhuận gộp từ sản xuất nông nghiệp	28.224	21.210	17.494
Lợi nhuận gộp khác	132.762	230.603	79.271
<b>Tổng cộng</b>	<b>279.043</b>	<b>420.255</b>	<b>723.235</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2020 được kiểm toán, BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

Giai đoạn 2019 – 2020, lợi nhuận gộp của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động cung cấp hàng hóa, thành phẩm và cung cấp dịch vụ. Điều này có được do Công ty luôn chú trọng đến chất lượng, uy tín của sản phẩm do Công ty cung cấp, từ đó xây dựng được nhiều mối quan hệ gắn bó với các đơn vị là khách hàng lâu năm đã mua sắm và sử dụng hàng hóa, dịch vụ của Công ty. Đồng thời Công ty luôn tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản mục chi phí, đảm bảo công tác chi tiêu ngân sách được sử dụng thích hợp; kịp thời phát hiện, đánh giá và điều chỉnh các khoản mục chi phí tăng không hợp lý. Từ năm 2021, lợi nhuận gộp Công ty có sự đóng góp mạnh mẽ từ hoạt động sản xuất năng lượng điện tái tạo từ các dự án và bất động sản, chiếm lần lượt 47,8% và 22% cơ cấu lợi nhuận gộp trong 9 tháng đầu năm.

**8.2. Tài Sản**

**Bảng 9. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2019			31/12/2020			30/09/2021		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>									
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Máy móc và thiết bị	60	60	-	60	60	-	60	60	-
3	Phương tiện vận tải	3.679	2.658	1.021	6.887	2.882	4.065	7.473	3.590	3.883

4	Thiết bị văn phòng	414	414	-	917	465	451	952	551	401
5	Tài sản cố định khác	-	-	-	-	-	-	-	-	-
<b>II Tài sản cố định vô hình</b>										
1	Phần mềm máy tính	-	-	-	77	9	68	77	28	49

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 được kiểm toán, BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 10. Tài sản cố định của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chi tiêu	31/12/2019			31/12/2020			30/09/2021		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>									
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	184.514	25.823	158.691	126.307	27.510	98.797	3.377.474	154.527	3.222.947
2	Máy móc và thiết bị	214.273	103.776	110.498	332.355	120.011	212.344	1.203.302	172.188	1.031.114
3	Phương tiện vận tải	39.001	14.750	24.259	68.546	21.878	46.668	215.804	34.567	181.237
4	Thiết bị văn phòng	5.346	3.195	2.151	2.524	1.334	1.190	4.037	1.866	2.171
5	Tài sản cố định khác	107	107	-	107	107	-	107	107	-

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

TT	Chỉ tiêu	31/12/2019			31/12/2020			30/09/2021		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>									
1	Quyền sử dụng đất	9.559	27	9.531	514	40	474	514	49	465
2	Phần mềm máy tính	1.191	375	816	2.702	940	1.761	3.043	1.464	1.579

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán, BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**8.3. Thị trường hoạt động**

Hiện tại Công ty BCG và các công ty thành viên có phạm vi hoạt động trong nước, do đó doanh thu, lợi nhuận trong nước chiếm 100%, doanh thu lợi nhuận tại nước ngoài chiếm 0%.

**8.4. Các hợp đồng lớn**

Từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại, BCG có các hợp đồng lớn như sau:

**Bảng 11. Các hợp đồng lớn trong giai đoạn 2019-2021**

Hợp đồng	Giá trị (Triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ Dịch vụ đầu vào/đầu ra	Đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của TCPH	Các điều khoản quan trọng khác
Hợp đồng ngày 29/12/2017	18.983	29/12/2017	Không quy định	Hợp đồng tư vấn phát triển dự án	Dragon Lane Investment Holding Cop.Ltd	Không	Không có
Hợp đồng ngày 06/01/2020	6.933	06/01/2020	Không quy định	Hợp đồng tư vấn phát triển dự án	Dragon Lane Investment Holding Cop.Ltd	Không	Không có
Hợp đồng	149.535	10/01/2020	Không quy	Hợp đồng tư	Dragon	Không	Không có

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

ngày 10/01/2020			định	vấn phát triển dự án	Lane Investment Holding Cop.Ltd		
Hợp đồng 01/HDDV- BCG-TCD	7.964	10/02/2020	1 năm kể từ ngày ký, tự động gia hạn cho đến khi 2 bên thanh lý hợp đồng	Hợp đồng tư vấn quản lý	CTCP Đầu tư phát triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công ty con	Không có
Hợp đồng 04/HDDV- BCG-BCGL	10.076	19/02/2020	1 năm kể từ ngày ký, tự động gia hạn cho đến khi 2 bên thanh lý hợp đồng	Hợp đồng tư vấn quản lý	CTCP BCG Land	Công ty con	Không có
Hợp đồng 02/HDDV- BCG	13.684	12/02/2020	1 năm kể từ ngày ký, tự động gia hạn cho đến khi 2 bên thanh lý hợp đồng	Hợp đồng tư vấn quản lý	CTCP BCG Energy	Công ty con	Không có
Hợp đồng 12/11/BCG- HBC	4.536	12/11/2020	5 tháng kể từ ngày ký hợp đồng	Hợp đồng mua bán gỗ	CTCP Hibiscus	Không có	Không có
Hợp đồng ngày 29/12/2017	18.983	29/12/2017	Không quy định	Hợp đồng tư vấn phát triển dự án	Dragon Lane Investment Holding Cop.Ltd	Không	Không có
Hợp đồng ngày 06/01/2020	6.933	06/01/2020	Không quy định	Hợp đồng tư vấn phát triển dự án	Dragon Lane Investment Holding Cop.Ltd	Không	Không có

(Nguồn: BCG)

**8.5. Vị thế của tổ chức phát hành trong ngành**

**a. Vị thế của Tổ chức phát hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

Với truyền thống lâu năm hoạt động trong lĩnh vực chính như sản xuất nông nghiệp, phát triển cơ sở hạ tầng và bất động sản, xây dựng và thương mại, phát triển mảng điện năng lượng tái tạo và mới đây là mảng tài chính và bảo hiểm, Công ty đã tạo dựng cho mình được hình ảnh và sự tin nhiệm với các cổ đông, đối tác trong và ngoài nước. Trong những năm qua Công ty không ngừng phát triển lớn mạnh vượt

bạc và tạo được vị thế vững chắc trong các lĩnh vực trụ cột của tập đoàn.

Thông qua CTCP BCG Land – thành viên trực thuộc phát triển mảng bất động sản, Tập đoàn đã đầu tư vào hàng loạt các dự án bất động sản cao cấp tọa lạc tại những vị trí đắc địa trên cả nước ở các lĩnh vực: BĐS nghỉ dưỡng, BĐS nhà ở, BĐS thương mại, BĐS công nghiệp và cơ sở hạ tầng. Các dự án đã triển khai thành công và đang dần được hoàn thiện để bàn giao đến tay khách hàng như Radisson Blu Hội An (tổng mức đầu tư 2.500 tỷ đồng) và King Crown Village (tổng mức đầu tư là 1.497 tỷ đồng). Năm 2021, CTCP BCG Land và Tập đoàn tiếp tục phát triển các dự án quan trọng quy mô lớn như Khu phức hợp thương mại và căn hộ cao cấp King Crown Infinity tọa lạc tại vị trí vàng ở trung tâm TP. Thủ Đức với tổng mức đầu tư hơn 4.700 tỷ đồng, Quần thể nghỉ dưỡng 5\* biệt thự đối hướng biển Casa Marina Premium tại TP. Quy Nhơn với 160 căn villa biệt lập, dự án Casa Marina Mũi Né tại TP. Phan Thiết, dự án Hoi An D'or tọa lạc tại vị trí cận kề lõi trung tâm của TP. Hội An với tổng mức đầu tư lên đến gần 4.000 tỷ đồng, dự án Amor Riverside Villas tại Phía Nam TP. HCM. Ngoài ra, CTCP BCG Land đã ký kết hợp tác chiến lược với Tập đoàn Lotte Land để cùng nhau thực hiện phát triển những dự án mới trong năm tới.

Về khía cạnh năng lượng tái tạo, BCG đã có những đột phá lớn với 453 MW công suất các dự án năng lượng tái tạo đã vận hành đến hết năm 2020 và mục tiêu trở thành doanh nghiệp phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam với tổng công suất dự kiến gần 02 GW vào năm 2025. Năm 2020 CTCP BCG Energy, công ty thành viên chủ chốt của BCG trong lĩnh vực năng lượng tái tạo đã được xếp hạng nằm trong top 5 doanh nghiệp năng lượng tái tạo dẫn đầu tại Việt Nam (*do Hội đồng khoa học Tạp chí năng lượng Việt Nam bình chọn và công bố tại Diễn đàn năng lượng sạch Việt Nam (lần thứ nhất) tổ chức ngày 23/12/2020 tại TP.HCM. Đường dẫn nguồn: <https://nangluongvietnam.vn/dien-dan-nang-luong-sach-viet-nam-va-binh-chon-dn-dan-dau-nang-luong-sach-2020-25834.html>*). Trong những năm tiếp theo, BCG sẽ gia tăng tỷ lệ đầu tư cho CTCP BCG Energy đồng thời định hướng thúc đẩy tỷ trọng doanh thu của lĩnh vực này đóng góp lên tới gần 50% tổng doanh thu của tập đoàn vào năm 2025. Đồng thời quyết tâm tiếp tục giữ vững vị thế tiên phong, top đầu các doanh nghiệp năng lượng tái tạo lớn tại Việt Nam.

Xây dựng và thương mại là một trong những mảng kinh doanh lâu đời của Bamboo Capital, được vận hành và quản lý bởi CTCP Đầu tư phát triển Công nghiệp và Vận tải (“Tracodi”) - công ty con của BCG. Tracodi tiền thân là một doanh nghiệp nhà nước được thành lập năm 1998 và được BCG mua lại năm 2015. Ngành nghề kinh doanh chính của Tracodi là xây dựng hạ tầng; là một trong các công ty thành viên chủ chốt của hệ sinh thái BCG, Tracodi đóng vai trò tổng thầu trong một số dự án năng lượng và bất động sản của Công ty. Trong những năm gần đây Tracodi luôn nằm trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và nằm trong top đầu các doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất tại Việt Nam năm 2020 (*theo Bảng xếp hạng VNR500, dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report, được công bố thường niên bởi báo Vietnamnet. Đường dẫn nguồn: <https://www.tracodi.com.vn/bamboo-capital-va-tracodi-cung-lot-vaio-top-500-doanh-nghiep-lon-nhat-viet-nam>*) và nằm trong top đầu các doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất tại Việt Nam năm 2021 (*cuộc bình chọn do Vietnam Report tổ chức và công bố Bảng xếp hạng FAST500 tại Hà Nội ngày 27/4/2021. Đường dẫn nguồn: <https://fast500.vn/Top-50-doanh-nghiep-tang-truong-xuat-sac-nhat-4644>*

1009.html).

Với mảng nông lâm nghiệp, công ty sản xuất, phân phối và xuất khẩu các mặt hàng nội thất và cà phê. Mảng kinh doanh này đã được vận hành trong nhiều năm và đi vào ổn định, mặc dù ban lãnh đạo Công ty dự định sẽ không tiếp tục đầu tư thêm vào lĩnh vực này, nhưng vẫn sẽ giữ nguyên tỷ trọng để duy trì doanh thu và lợi nhuận ổn định, đồng thời tạo công ăn việc làm cho người lao động cũng như đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Nhìn chung có thể nhận định vị thế và lợi thế cạnh tranh của BCG trong ngành đặc biệt lĩnh vực chủ chốt như năng lượng tái tạo và bất động sản được thể hiện ở các yếu tố sau: Năng lực phát triển và thực thi các dự án trong thời gian ngắn, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng tái tạo với danh mục các dự án lớn và có tiềm năng về trung và dài hạn; chất lượng lợi nhuận dần được cải thiện nhờ dòng tiền ổn định đến từ các dự án điện mặt trời đã đi vào vận hành, trong bối cảnh triển vọng dài hạn thuận lợi của ngành năng lượng tái tạo của Việt Nam tạo nền tảng để BCG tiếp tục phát triển các dự án khác; khả năng huy động vốn tốt với năng lực huy động các nguồn vốn đa dạng từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước đáp ứng nhu cầu vốn của các dự án trong giai đoạn tới; khả năng thực hiện và triển khai nhất quán các chiến lược đầu tư dựa trên năng lực và kinh nghiệm của ban lãnh đạo trong lĩnh vực bất động sản và năng lượng tại Việt Nam.

Tính tới thời điểm 30/09/2021 (theo Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2021 của BCG), quy mô tài sản của Bamboo Capital vượt ngưỡng 35.000 tỷ đồng (tăng 48,8% so với năm 2020), với vốn chủ sở hữu hơn 5.200 tỷ (tăng 77,5% so với năm 2020), tập trung vào 2 mảng chính là bất động sản và năng lượng tái tạo. Đến thời điểm hiện tại, BCG đã thực hiện ký kết hợp tác đầu tư với hàng loạt các đối tác lớn trong và ngoài nước như Tập đoàn Lotte (Hàn Quốc), Tập đoàn Đèo Cả (Việt Nam), Singapore Power Group (Singapore), Leader (Singapore), Hanwha (Hàn Quốc), Power China (Trung Quốc) nhằm mục đích cùng nhau phát triển các dự án đầu tư tại Việt Nam, giúp tận dụng thế mạnh, nguồn lực các bên, rút ngắn thời gian nghiên cứu, nhanh chóng triển khai dự án mang lại hiệu quả kinh doanh và lợi ích cho các cổ đông. Những điều trên phản ánh thực tế rằng CTCP Bamboo Capital có vị thế và lợi thế cạnh tranh rõ rệt trong ngành, có kế hoạch chiến lược rõ ràng nhằm tiếp tục đẩy mạnh quy mô kinh doanh vào các dự án ở mảng bất động sản tiềm năng, phát triển ngành điện năng lượng tái tạo trở thành các lĩnh vực chủ chốt, cốt lõi đóng góp phần lớn vào doanh thu và lợi nhuận cũng như sự lớn mạnh của CTCP Bamboo Capital trong tương lai, đồng thời khẳng định tầm cỡ, vị thế của tập đoàn đa ngành tại Việt Nam.

#### **b. Triển vọng phát triển của ngành**

- Triển vọng phát triển Ngành Xây dựng và Kinh Doanh Bất động sản:

Xây dựng và Bất động sản là một trong những lĩnh vực phát triển sôi nổi nhất của nền kinh tế Việt Nam. Thị trường bất động sản Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng lớn nhờ vào nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, cơ cấu dân số vàng, quá trình đô thị hóa nhanh và tác động của các chính sách mới được sửa đổi, bổ sung trong năm 2021 liên quan đến hoạt động kinh doanh Bất động sản như Luật xây dựng – rút ngắn tiến độ cấp phép xây dựng từ 30 thành 20 ngày và Luật đầu tư – tháo gỡ sự trùng lặp trong việc chấp thuận chủ trương và lựa chọn chủ đầu tư.

Trong 10 năm gần đây, Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng dân số trung bình hằng năm ở mức 1,08% - khá cao so với các nước trong cùng khu vực châu Á và trên thế giới. Trong đó, tỷ trọng dân số trong độ tuổi lao động chiếm hơn 50% và tiếp tục có xu hướng tăng trong những năm tiếp theo. Kết quả của việc tăng trưởng dân số, cụ thể là dân số trong độ tuổi lao động đã dẫn đến sự gia tăng nhu cầu về nhà ở, nghỉ dưỡng. Thêm vào đó, dưới tác động của quá trình đô thị hóa, người lao động từ nông thôn dần dịch chuyển ra thành thị để làm việc và phát triển nhiều hơn nên nhu cầu văn phòng cho thuê cũng tăng cao. Ngoài ra, chỉ số lãi cho vay mua bán bất động sản khá thấp, từ 4,99% - 10% sẽ tạo thêm động lực, khuyến khích các hộ gia đình và người trẻ mua nhà, thuê văn phòng, v.v.

Thêm vào đó, sự phát triển của ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản luôn gắn liền với sự phát triển và tăng trưởng kinh tế, tốc độ đô thị hóa của Việt Nam trong tương lai. Hiện tại, Chính phủ dự kiến các chỉ tiêu phát triển kinh tế cho giai đoạn 2021-2025 (theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/08/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Đường dẫn nguồn: <https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/chuong-trinh-hanh-dong-cua-chinh-phu-thuc-hien-ke-hoach-phat-trien-kt-xh-5-nam-2021-2025.html>) như sau:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân 5 năm khoảng 6,5 - 7%.
- GDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 4.700 - 5.000 USD.
- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt trên 25%; kinh tế số đạt khoảng 20% GDP.
- Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt khoảng 45%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm.
- Tỷ lệ đô thị hóa khoảng 45%.
- Tỷ lệ bội chi ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 bình quân 3,7% GDP.

Với những chỉ tiêu đầy khả quan của Chính phủ cho thấy ý chí chính trị, quyết tâm cao trong quản lý nhà nước, hệ thống kinh tế vĩ mô để thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước, trong đó sự tăng trưởng của ngành xây dựng, hạ tầng giao thông và phát triển bất động sản sẽ là yếu tố then chốt đóng góp cho sự phát triển chung đó.

Ngoài ra, Chính phủ gần đây đã có những chính sách thúc đẩy, tăng cường chi tiêu vốn đầu tư công một cách mạnh mẽ, quyết liệt sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của các ngành xây dựng, hạ tầng giao thông và bất động sản trong tương lai gần cũng như trong giai đoạn tiếp theo.

Với những cơ sở thông tin nêu trên cho thấy triển vọng đầy sáng lạn, dư địa phát triển lớn và là cơ hội tốt cho ngành xây dựng và phát triển bất động sản trong tương lai.

- Triển vọng phát triển ngành điện năng lượng tái tạo:

Sự phát triển kinh tế ngày một gia tăng về tốc độ cũng như quy mô tổng thể sẽ kéo theo nhu cầu sử dụng điện ngày một gia tăng. Đặc biệt, nhu cầu về nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và mong muốn giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường từ các nguồn điện sử dụng các nguyên liệu hóa thạch

đang là vấn đề được quan tâm của các quốc gia trên thế giới cũng như Việt Nam. Hiện tại nhu cầu sử dụng điện ở Việt Nam là rất lớn với các nhân tố thúc đẩy gia tăng như sự phát triển kinh tế xã hội, quá trình gia tăng dân số, sự tăng trưởng nhanh của tốc độ đô thị hóa và nhu cầu sản xuất công nghiệp phát triển mạnh. Vì vậy, khả năng thiếu hụt nguồn điện sẽ không thể tránh khỏi nếu không kèm theo sự phát triển của hệ thống lưới điện và nguồn điện. Mặc dù công suất lắp đặt điện những năm gần đây của Việt Nam tăng mạnh, nhưng tỷ trọng giữa các nguồn điện đặc biệt là tỷ lệ điện năng lượng tái tạo vẫn còn thấp. Ngoài ra nhà nước vẫn đang phải nhập khẩu điện từ Trung Quốc và Lào, dù sản lượng nhập chỉ chiếm một phần rất nhỏ, để đáp ứng cho nhu cầu sử dụng điện tăng cao trong mùa khô. Do vậy các nguồn năng lượng tái tạo sẽ là yếu tố quan trọng góp phần phát triển kinh tế bền vững, giảm thiểu ô nhiễm môi trường đồng thời thúc đẩy sự phát triển của năng lượng xanh, bảo vệ môi trường.

Nhằm khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo, Bộ chính trị đã ban hành Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045, trong đó đặt ra mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp đạt khoảng 15-20% vào năm 2023 và 25-30% vào năm 2045. Bên cạnh đó, Bộ Chính trị chỉ đạo khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng; kiên quyết loại bỏ mọi biểu hiện bao cấp, độc quyền, cạnh tranh không bình đẳng, thiếu minh bạch trong ngành năng lượng.

Thêm vào đó, Quy hoạch điện lực quốc gia giai đoạn từ năm 2021-2030 có xét đến năm 2045 (gọi tắt là Quy hoạch điện VIII) đang gấp rút hoàn thiện để trình phê duyệt (theo dự thảo *Quốc hội 8 mới nhất, đường dẫn nguồn <https://moit.gov.vn/phat-trien-ben-vung/du-thao-quy-hoach-dien-viii-han-che-toi-da-viec-phat-trien-them-nha-may-nhiet-dien-than-moi.html>*), trong đó các nguồn điện năng lượng tái tạo tiếp tục được ưu tiên phát triển với tỉ lệ hợp lý, hài hòa giữa các miền, đảm bảo các tiêu chí kinh tế - kỹ thuật và vận hành, phù hợp với chương trình phát triển hệ thống điện tổng thể giai đoạn tới năm 2030. Năng lượng tái tạo (không tính thủy điện) sẽ tăng từ mức khoảng 17.000 MW hiện nay lên tới 31.600 MW vào năm 2030, chiếm tỉ lệ khoảng 24,3% tổng công suất đặt toàn hệ thống. Quy hoạch điện VIII hạn chế tối đa phát triển thêm nhà máy nhiệt điện than mới. Các dự án nhiệt điện than tiếp tục triển khai là những dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quy hoạch điện VII điều chỉnh, phần lớn đã có chủ đầu tư được Bộ Công Thương đánh giá tình khả thi cao sẽ được kế thừa trong Quy hoạch điện VIII. Tổng công suất đặt các nguồn điện than trong phương án phụ tải cơ sở năm 2030 là 40.700 GW, thấp hơn so với Quy hoạch điện VII điều chỉnh khoảng 15.000 MW.

Trong một phương án với triển vọng tích cực, Quy hoạch điện VIII đang dự kiến gia tăng tỷ lệ điện năng lượng tái tạo và giảm điện than so với Quy hoạch 7 cũ cho thấy sự tuân thủ và đảm bảo phù hợp giữa quy hoạch điện quốc gia và chiến lược phát triển điện quốc gia tại Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020. Đồng thời thể hiện sự ưu tiên, khuyến khích và quyết tâm của chính phủ đối với sự phát triển của điện năng lượng tái tạo nhằm tận dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên vô tận, giúp bảo vệ môi trường, giảm thiểu khí thải carbon cũng như tăng cường sự phát triển kinh tế một cách bền vững và đây là xu hướng phù hợp với sự phát triển của thế giới.

Trên cơ sở những nội dung nêu trên, triển vọng phát triển các dự án năng lượng tại Việt Nam nói



chung và cho Tập đoàn Bamboo Capital nói riêng được đánh giá là có rất tích cực với sự gia tăng cả về số lượng, quy mô trong cả hiện tại, trung hạn và dài hạn.

**c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước**

Hiện tại chiến lược phát triển của Tập đoàn Bamboo Capital tập trung chính vào năng lượng tái tạo và đây là mục tiêu dài hạn của tập đoàn. Lĩnh vực thứ hai là bất động sản, trong đó tập trung M&A và xây dựng thương hiệu BCG Land ở mảng du lịch nghỉ dưỡng, khu dân cư cao cấp và phức hợp thương mại, bất động sản nhà ở. Ngoài ra mảng bất động sản định hướng bao gồm cả phát triển hạ tầng khu công nghiệp nhằm đón đầu xu hướng dịch chuyển đầu tư từ một số nước về Việt Nam. Hai lĩnh vực này dự kiến sẽ chiếm 70 % tỷ trọng doanh thu của tập đoàn trong năm 2021, ở lĩnh vực tái tạo, dự kiến chiếm gần 50% tổng doanh thu của tập đoàn vào năm 2025. Lĩnh vực thứ ba tập đoàn trú trọng là mở rộng thương hiệu xây dựng đối với Tracodi đặc biệt ở mảng xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông. Lĩnh vực trụ cột thứ tư là phát triển dịch vụ tài chính, bảo hiểm bằng cách tìm hiểu các cơ hội M&A một cách phù hợp. Lĩnh vực nông nghiệp và sản xuất tập đoàn sẽ tiếp tục duy trì ổn định nhằm tạo công ăn việc làm cho người lao động cũng như đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Trong xu thế phát triển kinh tế xã hội hiện tại, các ngành nghề, lĩnh vực phát triển của tập đoàn luôn định hướng phù hợp với sự phát triển chung của đất nước, của từng ngành nghề và tuân thủ các chính sách, quy định của nhà nước. Đặc biệt, hai lĩnh vực chủ chốt của tập đoàn là năng lượng tái tạo, bất động sản và cơ sở hạ tầng dự kiến với chiếm tỷ trọng lớn trong quy mô phát triển và doanh thu của tập đoàn trong tương lai sẽ luôn được tập trung gắn kết và bám sát định hướng chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong phát triển kinh tế chung, của ngành xây dựng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng, giao thông và năng lượng tái tạo. Thể hiện ở việc tuân thủ và bám sát triển khai Nghị quyết 55 của Bộ chính trị về phát triển năng lượng tái tạo, các quy hoạch ngành như quy hoạch công nghiệp, quy hoạch điện quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045, quy hoạch mạng lưới đường bộ, hệ thống đô thị và nông thôn, v.v.

Định hướng phát triển đúng đắn của tập đoàn đặc biệt ở lĩnh vực năng lượng sạch sẽ thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, gia tăng đóng góp vào ngân sách nhà nước, tạo công ăn việc làm cho người lao động, giúp bảo vệ môi trường cũng như giảm thiểu khí thải carbon, đồng thời tạo sự ổn định và phát triển bền vững của tập đoàn trong tương lai.

**8.6. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế**

- Logo Công ty:



Ý nghĩa của logo: Logo BCG là sự kết hợp của hình tròn có biểu tượng cây tre khéo léo đan xen cùng dòng chữ BCG – tên viết tắt của Bamboo Capital Group tạo nên nét đặc trưng riêng của văn hóa doanh nghiệp. Với thông điệp “Vững vàng trước sóng gió – Mạnh mẽ vươn mầm xanh”, hình ảnh cây

tre hiện hữu trong logo BCG chính là biểu tượng trường tồn cho tinh thần và ý chí của con người Bamboo Capital.

Công ty đang trong quá trình thực hiện đăng ký nhận diện thương hiệu.

Ngoài ra thì BCG chưa có quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế nào khác.

## **8.7. Chiến lược kinh doanh**

### **a. Tổng quan về chiến lược của Công ty cả về ngắn hạn và dài hạn:**

- **Tiếp tục duy trì và triển khai công ty theo mô hình tập đoàn với các trụ cột chính** trong bao gồm: Năng lượng tái tạo; Bất động sản; Xây dựng và thương mại; Tài chính & Bảo hiểm; Nông nghiệp và sản xuất. Trong đó 2 lĩnh vực chủ chốt là năng lượng tái tạo và bất động sản dự kiến chiếm 70-80% tổng doanh thu và lợi nhuận của công ty vào năm 2025. Ngoài ra, Tập đoàn dự kiến định hướng tham gia lĩnh vực tài chính & bảo hiểm để gia tăng tính đa dạng, bổ trợ các ngành nghề, tận dụng lợi thế về quản trị tài chính, mua bán và sáp nhập (M&A) của BCG để hỗ trợ một số hoạt động, nguồn lực cho các lĩnh vực của tập đoàn.

- **Đẩy mạnh phát triển mảng năng lượng để tăng tổng tài sản:** tiếp tục xác định trở thành một Tập đoàn phát triển hàng đầu trong mảng năng lượng tái tạo tại Việt Nam trong đó nghiên cứu phát triển mảng điện khí LNG và tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dự án điện gió, đặc biệt là điện gió ngoài khơi. Mục tiêu tăng trưởng và đạt tổng sản lượng điện trong danh mục từ 2.000 MW đến năm 2025. Nghiên cứu hệ thống tích trữ năng lượng (Energy Storage System) để đón đầu chính sách trong tương lai khi hệ thống điện năng lượng mặt trời đòi hỏi sự ổn định và cần có nguồn dự phòng cho hệ thống điện, giúp giảm thiểu gánh nặng cho hệ thống điện quốc gia. Ngoài ra, chính sách giảm thiểu khí thải CO<sub>2</sub> và tín chỉ Carbon sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển ngành điện năng lượng tái tạo, nguồn năng lượng xanh bảo vệ môi trường trong tương lai.

- **Phát triển các dự án trọng điểm của CTCP BCG Land:** hoàn thiện nhanh các dự án đang dang dở năm 2020 ghi nhận doanh thu cho năm 2021, quan sát thị trường và triển khai thận trọng như dự án mới trên cơ sở tận dụng quỹ đất có sẵn với lợi thế vị trí và thương hiệu đã có.

- **Tăng cường công tác tái cấu trúc cho Tracodi để trở thành một tổng thầu xây dựng hàng đầu tại Việt Nam:** tận dụng thời cơ nhiệm kỳ mới của Chính phủ chú trọng công tác đầu tư hạ tầng giao thông. Tăng cường năng lực vốn, tái cấu trúc nhân lực và tổ chức bộ máy Tracodi đáp ứng được mục tiêu phát triển thành một đơn vị tổng thầu xây dựng trong các mảng không chỉ xây dựng dân dụng mà còn trong mảng xây dựng công nghiệp và hạ tầng giao thông.

- **Ưu tiên M&A các dự án để mang lại lợi ích tài chính:** phân tích đánh giá sát tình hình vĩ mô, điều tiết mục tiêu chiến lược phù hợp với tình thế, có thể chọn lọc M&A các dự án tiềm năng và phù hợp để mang lại dòng thu tốt nhất cho Công ty, không bị động về thanh khoản tài chính cũng như hiệu quả chung của Công ty.

- **Thay thế dòng vốn trong nước bằng vốn đầu tư nước ngoài:** tăng cường công tác IR thu hút vốn đầu tư nước ngoài nhằm mục tiêu tái tài trợ các nguồn vốn vay trong nước trong thời gian cho việc triển khai các dự án năng lượng và bất động sản.

- **Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên môn kế thừa:** xây dựng cơ chế thu hút nhân tài, chế độ đãi ngộ, tổ chức bộ máy quản lý chuyên nghiệp cũng như tăng cường công tác đào tạo đội ngũ kế thừa quản lý các cấp đáp ứng được quy mô hoạt động ngày càng phát triển của Công ty.

- **Mở rộng Lĩnh vực Tài chính và Bảo hiểm:**

Nhận thấy cơ hội và tiềm năng phát triển, nhằm tận dụng lợi thế sẵn có trong mảng tài chính, mua bán và sáp nhập (M&A), tập đoàn đã quyết định mở rộng phát triển thêm các loại hình kinh doanh trong đó tiếp cận lĩnh vực Tài chính và Bảo hiểm. Việc tiếp tục mở rộng thêm lĩnh vực sẽ có tác dụng hỗ trợ, tương hỗ các hoạt động của các lĩnh vực khác cho tập đoàn, trong đó đóng góp thêm doanh thu trong tương lai từ các hoạt động M&A, tư vấn tài chính, hợp đồng bảo hiểm giúp giảm thiểu chi phí tài chính, đa dạng thêm nguồn vốn cho các lĩnh vực khác của tập đoàn.

Cụ thể, ngày 12/8/2021, Tập đoàn Bamboo Capital đã ban hành nghị quyết tham góp vốn thành lập BCG Financial, vốn điều lệ 400 tỷ, với một số hoạt động kinh doanh chính như mua bán nợ, tư vấn mua bán nợ và môi giới mua bán nợ. Tiếp đến ngày 30/9/2021, tập đoàn đã ban hành nghị quyết thông qua góp vốn tại công ty cổ phần Bảo hiểm AAA với ngành nghề kinh doanh chính là bảo hiểm phi nhân thọ, trong đó BCG góp 797 tỷ tương đương 71% vốn điều lệ CTCP bảo hiểm AAA.

Lĩnh vực tài chính và bảo hiểm được dự báo là bước đi chiến lược đầy tiềm năng và mở ra cơ hội cho BCG, giúp tận dụng tối đa nguồn nhân lực với lợi thế sẵn có trong ngành tài chính, M&A vốn đã được đội ngũ lãnh đạo tập đoàn chú trọng và triển khai từ những ngày đầu thành lập tập đoàn. Việc thúc đẩy các hoạt động M&A thông qua việc mua bán nợ, tái cơ cấu nguồn vốn, sắp xếp tổ chức lại mô hình quản trị, quản lý công ty, giảm thiểu chi phí tài chính và chi phí đầu vào, tối ưu hóa nguồn nhân lực, kết nối khác biệt để tạo dựng giá trị. Các yếu tố này sẽ giúp gia tăng lợi ích, giá trị cho các hoạt động đầu tư của tập đoàn, vừa đem lại nguồn thu cho công ty, vừa gia tăng sự đa dạng, mở rộng quy mô hoạt động của các công ty, gia tăng nhanh chóng tổng tài sản đóng góp cho sự lớn mạnh của tập đoàn.

Ở lĩnh vực bảo hiểm, trong xu thế phát triển của xã hội, nền kinh tế không ngừng tăng trưởng, các hoạt động sản xuất phục hồi sau thời kỳ covid sẽ gia tăng nhu cầu sử dụng và là cơ hội phát triển mạnh mẽ cho ngành bảo hiểm đặc biệt là bảo hiểm phi nhân thọ. Ngoài ra, lĩnh vực này sẽ hỗ trợ tốt cho các ngành nghề, hoạt động khác của tập đoàn. Cụ thể tham gia các hoạt động bảo hiểm tài sản, xây dựng công trình, an toàn lao động, bảo hiểm hoạt động sản xuất, bảo hiểm tiến độ hoàn thành, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm đảm bảo đầu ra, công suất... Với cơ hội và tiềm năng nêu trên, dự kiến lĩnh vực tài chính và bảo hiểm này cũng sẽ đóng góp không nhỏ trong sự phát triển của tập đoàn trong tương lai.

**b. Nguồn lực dự kiến và nguồn vốn để thực hiện:**

Việc triển khai thành công và vận hành hơn 450 MWp điện mặt trời từ năm 2020 dự kiến sẽ đem lại nguồn doanh thu hàng năm ổn định hơn 1.100 tỷ đồng và lợi nhuận gia tăng qua các năm cho tập

đoàn. Doanh thu và lợi nhuận sẽ được tái cơ cấu, phân bổ vốn cho việc đầu tư, mở rộng quy mô các dự án nguồn năng lượng tái tạo khác tiếp theo của tập đoàn.

Tương tự đối với các dự án bất động sản, trong giai đoạn đầu tư 2021-2023, dự kiến sẽ ghi nhận doanh thu và lợi nhuận kỳ lục từ các dự án như Malibu Hội An, King Crown Village Thảo Điền, King Crown Infinity, Casa Maria Premium, Hội An D'or... Đây sẽ là nguồn lực dồi dào đóng góp hàng ngàn tỷ đồng cho sự phát triển của tập đoàn, cũng như nguồn vốn tái phân bổ để thực hiện chiến lược, kế hoạch triển khai tiếp theo của tập đoàn.

Đa dạng các nguồn huy động vốn trong nước, thông qua nguồn vay vốn từ các tổ chức tín dụng trong nước, từ các đối tác chiến lược, các kênh huy động từ trái phiếu doanh nghiệp. Thúc đẩy kế hoạch tăng vốn chủ sở hữu thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu, cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các đối tác chiến lược... cũng giúp đa dạng nguồn vốn đầu tư và lưu động cho tập đoàn. Dự kiến đến cuối năm 2021, nếu được UBCK chấp thuận, BCG sẽ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, gia tăng vốn điều lệ tập đoàn lên tới gần 5.000 tỷ đồng, sẽ đóng góp nguồn vốn không nhỏ, đảm bảo dòng tiền ổn định cho hoạt động đầu tư của tập đoàn.

Việc sử dụng vốn hiệu quả, triển khai thi công các dự án đảm bảo tiến độ theo đúng thời hạn cam kết đã giúp gia tăng uy tín tín dụng với các tổ chức tài chính trong nước, cũng như cho thấy hiệu quả đầu tư của tập đoàn, đặc biệt thể hiện ở lĩnh vực năng lượng tái tạo trong thời gian qua.

Tháng 8 vừa qua, FiiRatings thuộc FiiGroup, tổ chức xếp hạng tín dụng có tiếng tăm trong nước đã thực hiện đánh giá và công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm dài hạn nhà phát hành của CTCP Bamboo Capital đạt mức “BB” với triển vọng tích cực. Việc một đơn vị đánh giá độc lập đánh giá BCG về xếp hạng tín nhiệm ở triển vọng tích cực cho thấy tính khách quan trong đánh giá tín dụng, công tác quản lý tài chính, quản lý dòng tiền có sự ổn định, đảm bảo bền vững theo xu hướng gia tăng tích cực, nhiều triển vọng thay đổi, nâng cao hơn nữa uy tín tín dụng, khả năng sử dụng vốn hiệu quả của doanh nghiệp, điều này sẽ giúp tiếp cận đa dạng hơn nữa các nguồn vốn tín dụng từ các tổ chức tài chính trong nước.

Ngoài ra, để đảm bảo tính bền vững, ổn định và giảm chi phí tài chính, nguồn vốn lãi suất thấp, Công ty đã chủ động làm việc với các đối tác quốc tế nhằm kêu gọi đầu tư, hợp tác và tái cơ cấu dòng vốn trong nước bằng nguồn vốn nước ngoài với chi phí thấp hơn. Cụ thể hóa kết quả huy động vốn thông qua hợp tác với công ty Hanwha Energy (Hàn Quốc) đầu tư 5 triệu USD, Leader Energy (Singapore) đầu tư hợp tác hơn 40 triệu USD, SP Group (Singapore) đầu tư vào các dự án điện mặt trời trên mái nhà cùng với CTCP BCG Energy tiến tới đạt được 500 MWp lắp đặt vận hành giúp đa dạng nguồn vốn đầu tư, giảm thiểu gánh nặng nguồn vốn cho BCG cũng như chi phí tài chính, lãi suất cho các hoạt động đầu tư, gia tăng hiệu quả đầu tư cho các dự án của BCG.

Ngoài hình thức đầu tư góp vốn trực tiếp, BCG đã ký kết hợp tác với các công ty, tập đoàn lớn trong nước và quốc tế như Tập đoàn Lotte (Hàn Quốc), Tập đoàn Đèo Cá (Việt Nam), Power China (Trung Quốc), Công ty Vinahud (Việt Nam), VN Group (Việt Nam)... nhằm mục đích tận dụng những thế mạnh, sở trường của mỗi bên, cùng nhau phát triển các dự án đầu tư tại Việt Nam, rút ngắn thời gian nghiên cứu, nhanh chóng triển khai xây dựng dự án, tận dụng đa dạng nhiều nguồn vốn, giúp tiết kiệm nguồn lực mỗi bên, mang lại lợi ích hài hòa, hiệu quả kinh doanh cho các bên, cũng như gia tăng cơ hội,

nguồn lực triển khai các Dự án đầu tư quy mô lớn và đảm bảo tính bền vững, ổn định khi triển khai Dự án.

## 9. Thông tin về cổ đông lớn

### 9.1 Cổ đông là cá nhân

Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty như sau:

**Bảng 12 Danh sách cổ đông lớn là cá nhân của Công ty**

Stt	Tên Cổ đông	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND/CCCD/ Passport	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Hồ Nam	1978	Việt Nam	024933000	65.470.252	22,00

(Nguồn: BCG)

- Cổ phần sở hữu tại BCG của người có liên quan:
- + Hồ Thị Lan Anh (mẹ): 57.834 cổ phần chiếm 0,019% vốn điều lệ BCG
- + Nguyễn Thị Thùy Linh (vợ): 4.956.679 cổ phần chiếm 1,67% vốn điều lệ BCG
- + Nguyễn Lan Phương (em ruột): 204 cổ phần chiếm 0,000007% vốn điều lệ BCG
- Lợi ích liên quan đối với BCG: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần và theo chính sách hàng năm của Công ty, là Chủ tịch HĐQT của BCG nên được hưởng thù lao.

### 9.2 Cổ đông là tổ chức

Công ty có 01 cổ đông lớn là tổ chức như sau:

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios
- Năm thành lập: 2012
- Số Giấy chứng nhận ĐKDN: 0311656651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/03/2012, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 15/06/2021.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, Tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng
- Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Ngọc Thanh – Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại BCG: Bà Lê Thị Mai Loan – Chủ tịch HĐQT
- Số cổ phần sở hữu tại BCG: **30.835.150 cổ phần** tương ứng **10,37%** vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu tại BCG của người có liên quan:
- + Lê Thị Mai Loan (Chủ tịch HĐQT): 8.409.400 cổ phần chiếm 2,83% vốn điều lệ BCG
- + Phạm Thị Ngọc Thanh (Tổng Giám đốc): 734.600 cổ phần chiếm 0,25% vốn điều lệ BCG
- + Huỳnh Thị Kim Tuyền (Phó Tổng Giám đốc): 2.285.000 cổ phần chiếm 0,77% vốn điều lệ BCG

- Lợi ích liên quan đối với BCG:
- + Hợp đồng, giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa đại diện theo ủy quyền của Helios và người có liên quan của họ với BCG: đến thời điểm hiện tại là không có.
- + Hợp đồng, giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Helios và người có liên quan của Helios với BCG:

(Đơn vị tính: đồng)

Loại giao dịch	Giá trị Giao dịch	Các điều khoản quan trọng khác	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Ghi chú
Hợp đồng thuê văn phòng	300.000.000/tháng	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Dịch vụ và Đầu tư Helios – cổ đông lớn
Mua cổ phần Công ty TNHH Thanh An An	45.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Dịch vụ và Đầu tư Helios – cổ đông lớn Đã thanh toán 40.700.000.000 đồng

(Nguồn: BCG)

## 10. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

### 10.1. Danh sách thành viên HĐQT

**Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hồ Nam	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Ông Nguyễn Thế Tài	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
3	Ông Nguyễn Thanh Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
4	Ông Phạm Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
5	Ông Tan Bo Quan, Andy	Thành viên HĐQT	Không điều hành
6	Ông Bùi Thành Lâm	Thành viên HĐQT	Không điều hành
7	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	Không điều hành
8	Ông Khuất Tuấn Anh	Thành viên HĐQT độc lập	Không điều hành
9	Ông Phạm Nguyễn Thiên Chương	Thành viên HĐQT độc lập	Không điều hành

Nguồn: BCG

**a. Ông Nguyễn Hồ Nam – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: NGUYỄN HỒ NAM
- Năm sinh: 01/01/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Thạc sĩ  
Cử nhân chuyên ngành Tài chính Ngân hàng – Đại học
- Năng lực chuyên môn: Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng (Đại học Monash, Úc)
- Kinh nghiệm công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
<i>Từ 2000 đến 2001</i>	<i>Tập đoàn Unilever Việt Nam</i>	<i>Phó phòng kế toán</i>
<i>Từ 2001 đến 2006</i>	<i>Tập đoàn Unilever Việt Nam</i>	<i>Trưởng phòng Tài chính Kế toán</i> <i>Trưởng phòng Kế toán quản trị</i>
	<i>Tập đoàn Unilever Australia – Úc</i>	<i>Trưởng bộ phận Dự án tài chính</i>
<i>Từ 09/2006 đến 01/2010</i>	<i>Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Sài Gòn Thương Tín</i>	<i>Tổng giám đốc</i>
<i>Từ 01/2010 đến 06/2012</i>	<i>Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 03/2012 đến 11/2016</i>	<i>Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Điểm (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios)</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 12/2012 đến 04/2015</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 07/2013 đến 10/2019</i>	<i>Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long</i>	<i>Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2015 đến 10/2016</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Phó Chủ tịch HĐQT</i>

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
<i>Từ 04/2015 đến 9/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 04/2015 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Taxi Việt Nam</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 12/2015 đến 10/12/2021</i>	<i>Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 07/2015 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 12/2015 đến 09/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2016 đến 08/2019</i>	<i>Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 04/2016 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Ô tô 1-5</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 10/2016 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 11/2016 đến 06/2017</i>	<i>Công ty TNHH BOT ĐT 830</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 12/2016 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Điểm (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios)</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 06/2017 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Energy</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 09/2017 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 04/2017 đến 12/2018</i>	<i>Công ty cổ phần Năng lượng Hanwha – BCG Băng Dương</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 03/2018 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Land</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
<i>Từ 06/2018 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 05/2020 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bắp</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 03/2021 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần BCG Khu Công Nghiệp Cát Trinh</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu bổ nhiệm</b>
Chủ tịch HĐQT	17/10/2016 (tái nhiệm kỳ 27/06/2020)

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Công ty TNHH Taxi Việt Nam	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên	04/2015
Công ty TNHH Liên Doanh Khai Thác Chế Biến Vật Liệu Xây Dựng An Giang	Thành viên Hội đồng thành viên	07/2015
Công ty cổ phần BCG Energy	Chủ tịch HĐQT	06/2017
Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Chủ tịch Hội đồng quản trị	09/2017
Công ty cổ phần BCG Land	Chủ tịch HĐQT	03/2018
Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	Chủ tịch Hội đồng thành viên	06/2018
Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bắp	Chủ tịch Hội đồng thành viên	05/2020
Công ty Cổ phần BCG Khu Công Nghiệp Cát Trinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị	03/2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 65.470.252 cổ phiếu chiếm 22% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 5.014.717 cổ phiếu chiếm 1,689% vốn điều lệ

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có

✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

Loại Giao Dịch	Giá Trị Giao Dịch	Các điều khoản quan trọng	Các Cấp Phê Duyệt	BCG/công ty con của BCG/BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Đối tác là người có liên quan với người nội bộ
HĐ số 01/2021/HĐTC/TCD – GK ngày 31/08/2020 (dự án KingCrown Infinity)	3.113.285.015.841	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	CTCP Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Gia Khang
HĐ số 06/2018/HĐTT/INDOCHINA – TRACODI ngày 20/08/2018 (dự án Malibu)	2.258.355.944.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas
HĐ số 02/2020/HĐTT/CASA – TCD ngày 19/09/2019 (dự án Casa Marina Resort)	1.600.695.572.740	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	CTCP Du Lịch Casa Marina Resort
HĐ số 18/2020/HĐTCXD/NLS-TRACODI ngày 20/04/2020 (dự án Phú Mỹ)	628.451.627.141	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	CTCP Phát triển tâm nhìn Năng lượng sạch
Hợp đồng hợp tác kinh doanh: Số 1208/2020/HTKD/GK – TRACODI ngày 12 tháng 08 năm 2020	550.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	CTCP Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Gia Khang
HĐ số 01/2018/HĐTC/TCD – SSSG ngày 22/06/2018 (dự án KingCrown Villas – Thảo Điền)	313.419.551.883	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	CTCP Sao Sáng Sài Gòn
Hợp đồng hợp tác đầu tư số: 0306/2020/BCGLAND-SSSG ngày 03/06/2020	250.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công Ty Cổ Phần BCG Land	Công Ty Cổ Phần Sao Sáng Sài Gòn
Hợp đồng Tổng thầu	154.191.999.892	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty Cổ Phần Skylar

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

17/2020/HĐTTXD/SKYL R-TRACODI ngày 25/05/2020					
132/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
133/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
134/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
135/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
136/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
137/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
138/2020/HĐTTXD/SKYL AR-TCD ngày 29/10/2020					
87/2020/HĐTTXD/SKYL R-TCD ngày 28/09/2021					
Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1001/2020/INDO- BCGLAND ngày 10/01/2020	140.000.000. 000	Không có	Hội đồng quản trị	CÔNG TY TNHH INDOCHINA HỘI AN BEACH VILLAS	Công ty cổ phần BCG Land
Hợp đồng mua bán trang thiết bị, Hợp đồng chuyển nhượng tài sản	134.140.651. 580	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Du Lịch Casa Marina Resort	CTCP PT Nguyễn Hoàng
Hợp đồng hợp tác đầu tư: Số 0108/2020/HTĐT/SS – TRACODI ngày 01 tháng 08 năm 2020	100.000.000. 000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công Ty Cổ Phần Sao Sáng Sài Gòn
Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 2811/2019/HTKD- BCGLAND-CASA MARINA 2 ký ngày 28/11/2019	75.887.000.0 00	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Du lịch Casa Marina Resort	Công ty cổ phần BCG Land
Hợp đồng vay vốn số 07A/2018/HĐVV-IND- BCG ký ngày 30/08/2018	64.150.000.0 00	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Bamboo Capital	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas
Hợp đồng hợp tác đầu tư: 1510/2018/HĐ – HTĐT ngày 15 tháng 10 năm 2018	61.300.000.0 00	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Hợp đồng hợp tác đầu tư: số 01/2019/HĐHT/INDO – TRACODI ngày 11 tháng 03 năm 2019	61.300.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas
Hợp đồng vay tiền ngày 20/06/2021	40.597.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công ty cổ phần BCG Energy	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Tâm Nhìn Năng lượng Sạch
Hợp đồng Tổng thầu - Số HĐ: 65/2020/HĐTTXD/SKYLA R2-TRACODI ngày 25/08/2020 - Số HĐ: 182/2020/HĐTTXD/SKYL AR2-TCD ngày 22/10/2020	38.996.868.609	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Cty TNHH Xây Lắp Skylar2
Hợp đồng Tổng thầu - Số HĐ: 66/2020/HĐTTXD/SKYLA R3-TRACODI ngày 25/08/2020 - Số HĐ: 183/2020/HĐTTXD/SKYL AR3-TCD ngày 22/10/2020	38.996.868.609	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công Ty TNHH Thương Mại Skylar3
Hợp đồng Tổng thầu - Số HĐ: 85/2020/HĐTKXD/SKYLA R1-TCD ngày 09/09/2020 - Số HĐ: 181/2020/HĐTTXD/SKYL AR1-TCD ngày 22/10/2020	37.997.545.022	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công Ty TNHH Dịch Vụ Skylar1
Hợp đồng tổng thầu xây dựng: 83/2020/HĐTTXD/GI3-TCD ngày 09/09/2020	23.931.966.300	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công ty TNHH Thương Mại Greensky Infnitive-3
Hợp đồng tổng thầu xây dựng: 81/2020/HĐTTXD/GI1-TCD ngày 09/09/2020	23.627.728.300	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công ty TNHH Dịch Vụ Greensky Infnitive-1

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Hợp đồng tổng thầu xây dựng: 82/2020/HĐTTXD/GH1-TCD ngày 09/09/2020	23.434.964.300	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH Xây Lắp Greensky Infnitive-2
Hợp đồng tổng thầu xây dựng số: 100/2020/HĐTTXD/EVER6-TCD ngày 25/09/2020	22.555.884.850	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH BCG EVER6
Hợp đồng tổng thầu xây dựng số : 99/2020/HĐTTXD/EVER5-TCD ngày 25/09/2020	22.555.884.849	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH BCG EVER5
Hợp đồng tổng thầu xây dựng: 67/2020/HĐTTXD/BLEU SOLEIL-TRACODI ngày 25/08/2020	22.420.556.988	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty cổ phần Bleu Soleil
Hợp đồng tổng thầu xây dựng 205/2021/HĐTTXD/AD-TCD ngày 25/01/2021	19.192.076.713	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty cổ phần Apollo Development
Hợp đồng tổng thầu xây dựng 206/2021/HĐTTXD/AD1-TCD ngày 25/01/2021	18.889.574.628	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH MTV Apollo DVI
Hợp đồng tổng thầu xây dựng 84/2020/HĐTTXD/GI4-TCD ngày 09/09/2020	18.496.483.500	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH Kỹ Thuật Điện Greensky Infnitive-4
Hợp đồng vay vốn Số: 070121/HDV/SKL-BCGE Ngày 07/01/2021	18.176.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công ty cổ phần BCG Energy	Công ty Cổ Phần Skylar
Hợp đồng tổng thầu xây dựng số: 101/2020/HĐTTXD/EVER7-TCD ngày 25/09/2020	18.044.707.879	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH BCG EVER7
Hợp đồng tổng thầu xây dựng 184/2020/HĐTTXD/BS1-TCD ngày 22/10/2020	16.666.633.927	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tài	Công ty TNHH Xây lắp Bleu Soleil-1

Hợp đồng vay tiền ngày 25/02/2021	16.600.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công ty cổ phần BCG Energy	Công ty Cổ Phần Năng Lượng Hanwha – BCG Băng Dương
Hợp đồng Tổng thầu 49/2020/HĐTTXD/NTV-TCD Ngày 27/07/2020	15.283.371.279	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp Và Vận Tải	Công Ty Cổ Phần Nông Thôn Việt Energy

(Nguồn: BCG)

✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần nhất (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu năm 2021	
Nguyễn Hồ Nam	380.000.000	655.000.000	540.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**b. Ông Nguyễn Thế Tài – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: NGUYỄN THẾ TÀI
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh Đại học Kinh tế, Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/1996 đến 07/1997	Công ty Dolsoft, Hồ Chí Minh, Việt Nam	Lập trình viên
Từ 08/1997 đến 01/2010	Tập đoàn Unilever Việt Nam	Giám đốc Công nghệ thông tin
Từ 02/2010 đến 10/2011	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hồ Chí Minh, Việt Nam	Phó Tổng giám đốc điều hành
Từ 05/2012 đến nay	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Tổng Giám đốc

<i>Từ 04/2015 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 02/2012 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Dịch vụ Hợp Điểm (nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios)</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 08/2014 đến 09/2019</i>	<i>Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long</i>	<i>Thành viên Ban Kiểm soát</i>
<i>Từ 09/2014 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Thương mại Giải pháp Tre</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 12/2015 đến 12/2021</i>	<i>Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng</i>	<i>Phó Chủ tịch kiêm Giám đốc</i>
<i>Từ 01/2016 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Cà phê Đà Lạt</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 04/2016 đến nay</i>	<i>CTCP Thành Phúc</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2016 đến 09/2019</i>	<i>Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2017 đến 05/2017</i>	<i>CTCP Phân bón Vinacafe</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 06/2018 đến 04/2021</i>	<i>CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 01/2021 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Tapiotek</i>	<i>Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2021 đến 11/2021</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Thành viên HĐQT</i>
<i>Từ 12/2021 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Chức vụ	Thời gian bầu bổ nhiệm
Tổng Giám đốc	29/05/2012
Phó Chủ tịch HĐQT	15/04/2015

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Cà Phê Đà Lạt	Thành viên Hội đồng quản trị	01/2016
Công ty cổ phần Thành Phúc	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	04/2016
Công ty cổ phần Tapiotek	Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	01/2021
Công ty Cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng	Chủ tịch HĐQT	12/2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 14.267.728 cổ phiếu vốn điều lệ chiếm 4,80% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

Loại giao dịch	Giá trị Giao dịch	Các điều khoản quan trọng khác	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Ghi chú
Hợp đồng vay vốn số 07A/2018/HĐVV-IND-BCG ký ngày 30/8/2018	64.150.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas – Người có liên quan của người nội bộ
Hợp đồng vay vốn	4.820.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Nguyễn Hoàng – con của BCG



✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)		
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu năm 2021
Nguyễn Thế Tài	450.000.000	615.000.000	495.000.000

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**c. Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: NGUYỄN THANH HÙNG
- Năm sinh: 1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Anh ngữ - Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn, Tp. Hồ Chí Minh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/1999 đến 01/2007	Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (Saigon Postel)	Trưởng phòng Quản lý Kênh phân phối
Từ 02/2007 đến 05/2008	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, TP. Hồ Chí Minh	Phó Phòng Môi giới
Từ 06/2008 đến 10/2010	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, TP. Hồ Chí Minh	Giám đốc chi nhánh Sài Gòn
Từ 11/2010 đến 01/2011	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	Phó Tổng Giám đốc
Từ 02/2011 đến 06/2012	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	Tổng Giám đốc
Từ 03/2015 đến nay	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Phó Tổng Giám đốc
Từ 04/2015 đến 06/2020	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Hội đồng quản trị

<i>Từ 07/2013 đến 09/2019</i>	<i>Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 01/2015 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Đóng Tàu và Dịch Vụ Dầu Khí Vũng Tàu</i>	<i>Thành viên Ban Kiểm soát</i>
<i>Từ 04/2015 đến 10/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 07/2015 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang (Antraco)</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 01/2016 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt</i>	<i>Thành viên Ban Kiểm soát</i>
<i>Từ 05/2016 đến 05/2017</i>	<i>Công ty cổ phần Viet Golden Farm</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 08/2016 đến 04/2019</i>	<i>Công ty cổ phần năng lượng BCG Băng Dương</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 11/2016 đến 09/2019</i>	<i>Công ty TNHH BOT ĐT 830</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành</i>
<i>Từ 06/2017 đến 08/2020</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Energy</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 10/2017 06/2020</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 11/2017 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Taxi Việt Nam (VINATAXI)</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 03/2018 đến 07/2020</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Land</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 06/2018 đến 06/2020</i>	<i>Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i>

<i>Từ 09/2019 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH BOT ĐT 830</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>
<i>Từ 06/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 6/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Nước sạch Life Purity</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 07/2020 đến 04/2021</i>	<i>CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị thứ 1 kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 07/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Land</i>	<i>Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị thứ 1</i>
<i>Từ 08/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Energy</i>	<i>Trưởng Ban kiểm soát</i>
<i>Từ 03/2021 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 04/2021 đến nay</i>	<i>CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó Chủ tịch Điều hành Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 11/2021 đến nay</i>	<i>CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải</i>	<i>Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị thứ 1</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu bổ nhiệm</b>
Phó Tổng Giám đốc	02/03/2015
Phó Chủ tịch HĐQT	27/06/2020

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Công ty TNHH Taxi Việt Nam	Thành viên Hội đồng thành viên	11/2017
Công ty TNHH BOT ĐT 830	Chủ tịch Hội đồng thành viên	09/2019

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt	Thành viên Ban Kiểm soát	01/2016
Công ty TNHH Liên doanh Khai thác Chế biến Vật liệu Xây dựng An Giang	Chủ tịch Hội đồng thành viên	07/2015
Công ty cổ phần Bamboo Capital	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	06/2020
Công ty cổ phần BCG Energy	Trưởng Ban Kiểm soát	08/2020
Công ty cổ phần BCG Land	Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị thứ 1	07/2020
Công ty cổ phần Nước sạch Life Purity	Chủ tịch HĐQT	06/2020
Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas	Thành viên Hội đồng thành viên	03/2021
Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị thứ 1	11/2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 7.268.072 cổ phiếu chiếm 2,44% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 35.802 cổ phiếu chiếm 0,012% vốn điều lệ

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

Loại Giao Dịch	Giá Trị Giao Dịch	Các Điều Khoản Quan Trọng Khác	Các Cấp Phê Duyệt	BCG/công ty con của BCG/BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Đối tác là người có liên quan với người nội bộ

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Hợp đồng hợp tác đầu tư số 001/2019/HĐ-BOT830-HTĐT ký ngày 18/12/2019	75.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CÔNG TY TNHH B.O.T ĐT830	Công ty Cổ phần Bamboo Capital
Hợp đồng hợp tác đầu tư số: 0306/2020/BCGLAND-SSSG ký ngày 03/06/2020	250.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công Ty Cổ Phần BCG Land	Công Ty Cổ Phần Sao Sáng Sài Gòn
Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 2811/2019/HTKD-BCGLAND-CASA MARINA 2 ký ngày 28/11/2019	140.000.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công Ty Cổ Phần BCG Land	Công Ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas
Hợp đồng hợp tác đầu tư số 001/2019/HĐ-BOT830-HTĐT ký ngày 18/12/2019	75.887.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công Ty Cổ Phần BCG Land	CTCP Du Lịch Casa Marina Resort

(Nguồn: BCG)

✓ *Thù lao và các khoản lợi ích khác:*

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Nguyễn Thanh Hùng	215.000.000	215.000.000	135.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**d. Ông Phạm Minh Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : PHẠM MINH TUẤN
- Năm sinh : 1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ Kinh doanh, Ngân hàng và Tài chính, Đại học Monash, Úc
- Năng lực chuyên môn : Chứng chỉ của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA)
- Kinh nghiệm làm việc :

<b>Quá trình công tác</b>	<b>Tổ chức:</b>	<b>Chức vụ:</b>
---------------------------	-----------------	-----------------

Từ 1999 đến 2002	Pricewaterhouse Vietnam Limited. Coopers	Kiểm toán viên
Từ 2005 đến 2010	PwC Canada	Chuyên viên Kiểm toán cao cấp
Từ 2010 đến 2011	Sears Canada	Quản lý về Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế
Từ 2011 đến 2013	Citibank Canada	Phó chủ tịch
Từ 2013 đến 04/2017	Ngân hàng Montreal	Quản lý tài chính cao cấp
Từ 08/2016 đến 03/2021	Công ty Cổ phần Năng lượng BCG – Băng Dương	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ 04/2017 đến 03/2021	Công ty Cổ phần Năng lượng Hamwha - BCG Băng Dương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 05/2017 đến 06/2020	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Từ 05/2017 đến 11/2020	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ 02/2018 đến nay	Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ 10/2018 đến 03/2020	Công ty TNHH Skylight Power	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Từ 09/2019 đến nay	Công ty cổ phần CTCP Aurai Wind Energy	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 02/2019 đến 03/2020	Công ty cổ phần BCG Mega Solar	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm TGD
Từ 11/2019 đến nay	Công ty cổ phần Skylar	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

<i>Từ 13/04/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Phát triển Tâm nhìn Năng lượng Sạch</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành</i>
<i>Từ 03/2020 đến 3/2021</i>	<i>Công ty cổ phần Nông Thôn Việt Energy</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản</i>
<i>Từ 06/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc điều hành</i>
<i>Từ 12/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần BCG Energy</i>	<i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 11/2020 đến 01/2021</i>	<i>Công ty TNHH Đông Thành 1</i>	<i>Tổng giám đốc</i>
<i>Từ 11/2020 đến 01/2021</i>	<i>Công ty TNHH Đông Thành 2</i>	<i>Tổng giám đốc</i>
<i>Từ 01/2021 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Đông Thành 1</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 01/2021 đến nay</i>	<i>Công ty TNHH Đông Thành 2</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng thành viên</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu bổ nhiệm</b>
Phó Tổng Giám đốc điều hành	21/08/2017
Phó Chủ tịch HĐQT	27/06/2020

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
CTCP BCG Energy	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	06/2017
CTCP Skylar	Phó Chủ tịch HĐQT	11/2017
CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	02/2018
CTCP Aurai Wind Energy	Chủ tịch HĐQT	09/2019
CTCP Phát triển Tâm nhìn Năng lượng Sạch	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	04/2020
Công ty TNHH Đông Thành 1	Chủ tịch Hội đồng thành viên	01/2021

Công ty TNHH Đông Thành 2	Chủ tịch Hội đồng thành viên	01/2021
------------------------------	------------------------------	---------

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 7.369.205 cổ phiếu chiếm 2,48 % vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

Loại Giao Dịch	Giá Trị Giao Dịch	Các điều khoản Quan Trọng Khác	Các Cấp Phê Duyệt	BCG/công ty con của BCG/BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Đối tác là người có liên quan với người nội bộ
Hợp đồng thi công xây dựng	600.571.200.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Phát Triển Tâm Nhìn Năng Lượng Sạch	CTCP đầu tư phát triển công nghiệp và vận tải
Hợp đồng vay tiền ngày 20/06/2021	40.597.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP BCG Energy	CTCP Phát Triển Tâm Nhìn Năng Lượng Sạch
Hợp đồng vay vốn: 070121/HDV/SKL-BCGE ngày 07/01/2021	18.176.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP BCG Energy	CTCP Skylar
Hợp đồng hợp tác đầu tư Số 01022021/HTKD-BCGE-VNECO Ngày 01/02/2021	34.670.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	Công ty cổ phần BCG Energy	CTCP BCG Vĩnh Long



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Hợp đồng vay tiền ngày 25/02/2021	16.600.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP BCG Energy	Công ty Cổ Phần Năng Lượng Hanwha – BCG Bình Dương
-----------------------------------	----------------	----------	-------------------	-----------------	--

(Nguồn: BCG)

✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Phạm Minh Tuấn	390.000.000	390.000.000	270.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**e. Ông Bùi Thành Lâm – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : BÙI THÀNH LÂM
- Năm sinh : 1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân Quan hệ Quốc tế – Đại học Đông Đô, Hà Nội;  
Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế – Đại học Huron London, UK
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 2005 đến 2012	Công ty cổ phần Dược phẩm BT Việt Nam	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ 2007 đến 2010	Nhà máy dược phẩm Farmapext, Bình Dương	Phó Chủ tịch kiêm Phó Tổng giám đốc
Từ 2013 đến 05/2018	Công ty TNHH Tư vấn Thái Sơn Sài Gòn	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Từ 04/2016 đến nay	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Thường trực Hội đồng quản trị
Từ 04/2016 đến 05/2018	Công ty cổ phần Ô tô 1-5	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 10/2015 đến nay	Công ty cổ phần Prince Court	Giám đốc điều hành
Từ 12/2016 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên Hội đồng quản trị

Từ 03/2019 đến nay	Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort	Giám đốc
Từ 03/2020 đến 01/2021	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 07/2020 đến 10/2021	Công ty cổ phần BCG Land	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 01/2021 đến nay	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Hội đồng quản trị	15/05/2021

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
CTCP Đầu tư phát triển Công nghiệp và Vận Tải	Thành viên Hội đồng quản trị	12/2016
CTCP Prince Court	Giám đốc điều hành	10/2015
Công ty TNHH Du lịch Casa Marina Resort	Giám đốc	03/2019
CTCP BCG Energy	Thành viên Ban Kiểm soát	01/2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 4.836.000 cổ phiếu, chiếm 1,63% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ:

Loại Giao Dịch	Giá Trị Giao Dịch	Các Điều khoản Quan Trọng Khác	Các Cấp Phê Duyệt	BCG/công ty con của BCG/BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Đối tác là người có liên quan với người nội bộ

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Hợp đồng tổng thầu thiết kế - thi công: số 02/2020/HĐTT/CASA-TCD ngày 19/09/2020	1.600.695.572.740	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Du Lịch Casa Marina Resort	CTCP đầu tư phát triển công nghiệp và vận tải
Hợp đồng mua bán trang thiết bị, chuyển nhượng tài sản	134.140.651.580	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Du Lịch Casa Marina Resort	CTCP PT Nguyễn Hoàng
Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 2811/2019/HTKD-BCGLAND-CASA	75.887.000.000	Không có	Hội đồng quản trị	CTCP Du lịch Casa Marina Resort	CTCP BCG Land

(Nguồn: BCG)

✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần nhất (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Bùi Thành Lâm	Không có	Không có	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**f. Ông Tan Bo Quan, Andy – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : TAN BO QUAN, ANDY
- Năm sinh : 17/09/1986
- Quốc tịch : Singapore
- Trình độ học vấn : Đại học
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân truyền thông và báo chí
- Kinh nghiệm làm việc :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 2011 đến 2013	Ngân hàng Standard Chartered, Singapore.	Quản lý Đầu tư
Từ 2013 đến 2015	Công ty TNHH Agritrade Resoures, Hong Kong	Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh.
Từ 2014 đến 2015	Agri Asia Refinery Sdn Bhd., Malaysia	Quản lý khu vực & Phó Tổng Giám đốc.

Từ 2014 đến 2016	A Consulting Group Pte Ltd, Singapore	Đồng sáng lập & Giám đốc điều hành.
Từ 2016 đến 2018	CTCP Bamboo Capital, Việt Nam	Giám đốc Dự án Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 2017 đến nay	New Era Energy Pte Ltd, Singapore.	Cộng tác viên
Từ 05/2017 đến 05/2019	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 2018 đến nay	Vina Reatly Pte Ltd, Singapore	Cộng tác viên
Từ 04/2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Từ 03/2020 đến 01/2021	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Từ 08/2020 đến nay	Công ty cổ phần BCG Land	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Từ 01/2021 đến nay	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Ban kiểm soát
Từ 05/2021 đến nay	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Hội đồng quản trị	15/05/2021

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
New Era Energy Pte Ltd, Singapore	Cộng tác viên	2017
Vina Reatly Pte Ltd, Singapore.	Cộng tác viên	2018
CTCP Đầu tư phát triển Công nghiệp và Vận Tải	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	2019

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Công ty cổ phần BCG Land	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	2019
Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Ban kiểm soát	2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 51.000 cổ phiếu chiếm 0,02% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Tan Bo Quan Andy	Không có	Không có	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**g. Ông Nguyễn Quốc Khánh – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : NGUYỄN QUỐC KHÁNH
- Năm sinh : 1964
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Đại học  
Kỹ sư Kỹ thuật Hóa học và Thực phẩm, Đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP.HCM  
Cử nhân Ngữ văn Anh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
--------------------	---------	---------

Từ 1988 đến 2003	Nhà máy Sữa Thống Nhất, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam, Vinamilk	Nhân viên, sau đó là Quản đốc Sản xuất
Từ 2003 đến 2009	Nhà máy Sữa Cần Thơ, Công ty cổ phần Sữa Việt Nam, Vinamilk	Giám đốc Nhà máy
Từ 2009 đến nay	Công ty cổ phần Sữa Việt Nam, Vinamilk	Giám đốc điều hành - Nghiên cứu và Phát triển
Từ 03/2014 đến nay	Công ty cổ phần Sữa Driftwood	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Từ 27/03/2018 đến nay	Công ty cổ phần Dừa Á Châu	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 3/2019 đến nay	Công ty cổ phần Tapiotek	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ 21/04/2019 đến nay	Công ty cổ phần Gilimex	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị	10/05/2019, tái nhiệm kỳ 27/06/2020

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Công ty cổ phần Sữa Việt Nam, Vinamilk	Giám đốc Điều hành	2009
Công ty Cổ phần Sữa Driftwood	Thành viên độc lập HĐQT	2014
Công ty Cổ phần Dừa Á Châu	Thành viên Hội đồng quản trị	2018
Công ty Cổ phần Tapiotek	Chủ tịch Hội đồng quản trị	2019
Công ty Cổ phần Gilimex	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	2019

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 30/07/2021): 0 cổ phần

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Nguyễn Quốc Khánh	Không có	Không có	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**h. Ông Khuất Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : KHUẤT TUẤN ANH
- Năm sinh : 1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ  
+ Thạc sĩ Hành chính công về Phát triển Quốc tế - Trường Quản lý Nhà nước John F. Kennedy, Đại học Harvard
- Năng lực chuyên môn : + Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Học viện Công nghệ Hoàng Gia Melbourne  
+ Cử nhân Kinh doanh (ngành Tài chính Ngân hàng) – Đại học Monash
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 12/2003 đến 02/2004	Công ty TNHH KPMG	Thành viên kiểm toán cho các công ty tài chính và công nghiệp khác nhau
Từ 01/2006 đến 06/2006	CTCP FPT	Giám đốc Phát triển Kinh doanh tại FPT Information System Corp
Từ 07/2006 đến 02/2008	Bộ Tài chính	Chuyên viên P. Tài chính Ngân hàng
Từ 03/2008 đến 06/2012	Bộ Tài chính	Thành viên Tư vấn Chính sách (PAG) cho Bộ trưởng Bộ Tài chính Quản lý dự án / Trợ lý Chánh Văn phòng Bộ trưởng
Từ 05/2013 đến 08/2013	Liên Hiệp Quốc -	Nhà nghiên cứu

	<i>Bộ Kinh tế và Xã hội Liên Hợp Quốc (DESA)</i>	
<i>Từ 06/2014 đến 07/2016</i>	<i>Bộ Tài chính Vụ Tài chính Ngân hàng</i>	<i>Phó Phòng Thị trường Tài chính</i>
<i>Từ 01/2017 đến 01/2019</i>	<i>Vietnam Initiative</i>	<i>Phó nghiên cứu kiêm Giám đốc Văn phòng Việt Nam</i>
<i>Từ 06/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị	27/06/2020

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm ngày 30/07/2021): 0 cổ phần

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

<b>Người nội bộ</b>	<b>Thu nhập (đồng)</b>			<b>ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)</b>
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Khuất Tuấn Anh	Không có	Không có	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**i. Ông Phạm Nguyễn Thiên Chương – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : PHẠM NGUYỄN THIÊN CHƯƠNG
- Năm sinh : 1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Đại học
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân Luật Kinh tế và Cử nhân Kinh tế Ngoại thương



Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh và Đại học Ngoại thương TP. Hồ Chí Minh

- Kinh nghiệm công tác :

<b>Quá trình công tác</b>	<b>Tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>
<i>Từ 2000 đến 2001</i>	<i>NH Vietcombank TP. HCM</i>	<i>Chuyên viên Đầu tư</i>
<i>Từ 2001 đến 2002</i>	<i>Ngân hàng Firstvina</i>	<i>Phó phòng Đầu tư</i>
<i>Từ 2003 đến nay</i>	<i>Tập đoàn Anh Mỹ</i>	<i>Giám đốc Chiến lược và Quan hệ Chính phủ</i>
<i>Từ 06/2020 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị	06/2020

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Tập đoàn Anh Mỹ	Giám đốc Chiến lược và Quan hệ Chính phủ	06/2020

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu : 1.224.000 cổ phần, chiếm 0,41% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu : 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: Không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Phạm Nguyễn Thiên Chương	Không có	Không có	270.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

## 10.2. Danh Sách BKS

**Bảng 14: Danh Sách Thành Viên BKS**

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đình Hoài Châu	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Việt Cường	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Kow Kok Yiow	Thành viên Ban Kiểm soát

Thông tin chi tiết của từng thành viên như sau:

### a. Ông Đình Hoài Châu – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên : ĐÌNH HOÀI CHÂU
- Năm sinh : 1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Đại học
- Cử nhân chuyên ngành Tài chính Tín dụng – Đại học Kinh tế, Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Đại học Royal Melbourne Institute of Technology, Melbourne, Úc
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 07/2001 đến 02/2004	Công ty Unique Bags & Luggage Pty Ltd, Melbourne, Úc	Chuyên viên Kế toán Quản trị
Từ 02/2004 đến 02/2007	Công ty Caarels Group Pty Ltd, Melbourne, Úc	Trưởng phòng Kế toán quản trị

<i>Từ 03/2007 đến 08/2007</i>	<i>Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hồ Chí Minh</i>	<i>Chuyên viên Kế toán quản trị cao cấp</i>
<i>Từ 08/2007 đến 01/2009</i>	<i>Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hà Nội</i>	<i>Giám đốc Chi nhánh tại Hà Nội</i>
<i>Từ 01/2009 đến 01/2010</i>	<i>Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hà Nội</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 01/2010 đến 06/2012</i>	<i>Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, Hồ Chí Minh</i>	<i>Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 08/2013 đến 10/2013</i>	<i>Công ty Cổ phần Tài chính Handico, Hà Nội</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh</i>
<i>Từ 10/2013 đến 02/2014</i>	<i>Công ty Cổ phần Tài chính Handico, Hà Nội</i>	<i>Quyền Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 02/2014 đến 06/2014</i>	<i>Công ty Cổ phần Tài chính Handico, Hà Nội</i>	<i>Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 03/2014 đến 08/2014</i>	<i>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long, Hồ Chí Minh</i>	<i>Trưởng ban Kiểm soát</i>
<i>Từ 08/2014 đến 09/2019</i>	<i>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long, Hồ Chí Minh</i>	<i>Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 10/2014 đến 04/2015</i>	<i>Công ty Cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 04/2015 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Trưởng ban Kiểm soát</i>
<i>Từ 01/2016 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Cà phê Đà Lạt</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>

<i>Từ 04/2016 đến nay</i>	<i>Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security</i>	<i>Thành viên Hội đồng thành viên</i>
<i>Từ 06/2019 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần BCG Evergreen</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc</i>
<i>Từ 06/2019 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần Skylar</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Trưởng Ban kiểm soát	04/2015

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian bầu/bổ nhiệm</b>
Công ty TNHH Dịch Vụ Bảo Vệ Trường Thành Đại Nam Security	Thành viên Hội đồng thành viên	10/2017
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Cà Phê Đà Lạt	Thành viên Hội đồng quản trị	01/2016
Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần BCG Evergreen	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	06/2019
Công ty Cổ phần Skylar	Thành viên Hội đồng quản trị	06/2019

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu: 1.339.048 cổ phiếu, chiếm 0,45% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Đình Hoài Châu	160.000.000	260.000.000	180.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**b. Ông Nguyễn Việt Cường – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên : NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
- Năm sinh : 1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Đại học  
Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
- Năng lực chuyên môn : Chứng chỉ Kiểm toán viên (CPAVN)  
Chứng chỉ đào tạo Luật sư Việt Nam
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 2008 đến 2015	Công ty Kiểm toán Phía Nam	Kiểm toán viên
Từ 2015 đến 02/2016	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ
Từ 02/2016 đến 12/2016	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 12/2016 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 5/2019 đến nay	Công ty cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Ban Kiểm soát
Từ 12/2020 đến nay	Công ty cổ phần BCG Land	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 12/2020 đến nay	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát	05/2019

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	Trưởng Ban kiểm soát	12/2016
Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Ban Kiểm soát	01/12/2020
Công ty cổ phần BCG Land	Trưởng Ban Kiểm soát	01/12/2020

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu: 10.200 cổ phiếu chiếm 0,003% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: không có
- ✓ Thù lao và các lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Nguyễn Việt Cường	195.000.000	195.000.000	135.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

**c. Ông Kou Kok Yow – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên : KOU KOK YIOW
- Năm sinh : 1962
- Quốc tịch : Singapore
- Trình độ học vấn : Đại học

- Năng lực chuyên môn : Cử nhân ngành Kế toán thuộc Đại học Quốc gia Singapore
- Kinh nghiệm công tác :

Quá trình công tác	Tổ chức	Chức vụ
Từ 1989 đến 1991	KPMG Singapore	Kiểm toán viên
Từ 1991 đến 1996	Tai Wah Garments & Knitting Factory Pte Ltd	Giám đốc
Từ 1997 đến nay	Harvest Global Investment Pte Ltd	Giám đốc
Từ 06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Bamboo Capital	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát	06/2019

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Công ty Harvest Global Investment Pte Ltd	Giám đốc	Năm 1997

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu: 330.480 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 0 cổ phiếu

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: không có
- ✓ Thủ lao và lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Kou Kok Yiow	Không có	Không có	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

### 10.3. Danh Sách Ban TGD Và Kế Toán Trưởng

**Bảng 15: Danh sách Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng**

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thế Tài	Tổng Giám đốc
2	Phạm Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Điều hành
3	Nguyễn Thanh Hùng	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Phát triển Kinh doanh
4	Hoàng Thị Minh Châu	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Thông tin chi tiết của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc

**a. Ông Nguyễn Thế Tài - Tổng Giám Đốc**

*Xem tại thông tin Thành viên HĐQT*

**b. Ông Phạm Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Điều hành**

*Xem tại thông tin Thành viên HĐQT*

**c. Ông Nguyễn Thanh Hùng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Phát triển Kinh doanh**

*Xem tại thông tin Thành viên HĐQT*

**d. Bà Hoàng Thị Minh Châu - Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng**

- Họ và tên : HOÀNG THỊ MINH CHÂU
- Năm sinh : 1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Đại học
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Đại học Thương Mại, Hà Nội, Việt Nam
- Kinh nghiệm công tác :



<b>Quá trình công tác</b>	<b>Tổ chức</b>	<b>Chức vụ</b>
<i>Từ 04/2003 đến 12/2006</i>	<i>Công ty TNHH Thương mại DV Cát Sơn - CN Hà Nội</i>	<i>Chuyên viên Kế toán</i>
<i>Từ 01/2007 đến 06/2007</i>	<i>Công ty cổ phần Giấy Đông Anh, Hà Nội, Việt Nam</i>	<i>Kế toán trưởng</i>
<i>Từ 07/2007 đến 01/2010</i>	<i>Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín</i>	<i>Kế toán trưởng</i>
<i>Từ 11/2010 đến 11/2011</i>	<i>Chi nhánh Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín</i>	<i>Kế toán trưởng</i>
<i>Từ 12/2011 đến 05/2012</i>	<i>Công ty Cổ Phần Thủ Phủ Tre</i>	<i>Kế toán trưởng</i>
<i>Từ 08/2013 đến 06/2014</i>	<i>Công ty Cổ phần tài chính Hadinco</i>	<i>Trưởng phòng Kế toán</i>
<i>Từ 12/2014 đến 10/2019</i>	<i>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Thăng Long</i>	<i>Trưởng ban Kiểm soát kiêm Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ</i>
<i>Từ 04/2015 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần Bamboo Capital</i>	<i>Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng</i>
<i>Từ 04/2016 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Thành Phúc</i>	<i>Trưởng Ban kiểm soát</i>
<i>Từ 04/2016 đến 5/2021</i>	<i>Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc Tài chính</i>
<i>Từ 01/2019 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng</i>	<i>Thành viên Hội đồng quản trị</i>
<i>Từ 01/2019 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Năng lượng BCG - Băng Dương</i>	<i>Trưởng Ban kiểm soát</i>
<i>Từ 01/2019 đến nay</i>	<i>Công ty cổ phần Năng lượng Hamwha - BCG Băng Dương</i>	<i>Trưởng Ban kiểm soát</i>

Từ 01/2021 đến nay	Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Hội đồng quản trị
Từ 10/12/2021 đến nay	Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức phát hành:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán Trưởng	04/2015

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Tên tổ chức	Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Công ty cổ phần Thành Phúc	Trưởng Ban kiểm soát	04/2016
Công ty cổ phần Năng lượng BCG - Băng Dương	Trưởng Ban kiểm soát	01/2019
Công ty cổ phần Năng lượng Hanwha - BCG Băng Dương	Trưởng Ban kiểm soát	01/2019
Công ty cổ phần BCG Energy	Thành viên Hội đồng quản trị	01/2021
Công ty Cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	10/12/2021

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người của liên quan của họ (đến thời điểm 30/07/2021):

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- + Cá nhân sở hữu: 6.818.048 cổ phiếu chiếm 2,29% vốn điều lệ
- + Người có liên quan sở hữu: 1.530.000 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành:

- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với người nội bộ: Không có
- ✓ Thông tin về các hợp đồng giao dịch lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa BCG, công ty con của BCG hoặc BCG nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với những người có liên quan của người nội bộ: không có
- ✓ Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Người nội bộ	Thu nhập (đồng)			ESOP 2 năm gần đây (cổ phần)
	Năm 2019	Năm 2020	9 tháng đầu Năm 2021	
Hoàng Thị Minh Châu	310.000.000	575.000.000	450.000.000	Không có

- Các khoản nợ đối với BCG: không có

## 11. Chính sách chi trả cổ tức

Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, cổ tức sẽ được Công ty công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi được Đại hội cổ đông thông qua. Việc chi trả cổ tức sẽ được tiến hành khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành xong các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

**Bảng 16 Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của Công ty**

Nội dung	2019	2020
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	8%	10%
Hình thức chi trả	Bằng tiền	Bằng tiền 8% Cổ phiếu 2%

(Nguồn: BCG)

## 12. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 (ba) năm liên tục trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại

Trong giai đoạn từ 2018 đến thời điểm hiện tại, Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản lãi và gốc trái phiếu đã phát hành.

## 13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Tính đến thời điểm nộp hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng Công ty không phát sinh các cam kết chưa thực hiện nào.

## 14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Công ty không có nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, đợt chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

15. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

### 1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

**Bảng 17: Kết quả hoạt động kinh doanh công ty mẹ**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ giảm	9 tháng/2021
- Tổng giá trị tài sản	2.977.257	3.872.144	30,06	5.665.257
- Doanh thu thuần	60.866	170.984	180,92	81.248
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	134.110	218.792	63,14	58.307
- Lợi nhuận khác	537	(861)	(260,34)	(1.197)
- Lợi nhuận trước thuế	134.647	217.931	61,85	57.110
- Lợi nhuận sau thuế	109.749	188.834	72,07	56.197
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	78,73%	107,75%	36,86	-
- Tỷ lệ cổ tức	8%	10%	25%	-

*(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 được kiểm toán và BCTC riêng Quý III năm 2021)*

**Bảng 18: Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ giảm	9 tháng/2021
- Tổng giá trị tài sản	7.254.645	24.136.826	232,71	35.371.212
- Doanh thu thuần	1.575.879	1.854.945	17,71	1.904.762
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	189.529	334.643	76,57	872.089
- Lợi nhuận khác	2.805	(1.394)	(149,71)	(3.750)
- Lợi nhuận trước thuế	192.334	333.249	73,27	868.339

- Lợi nhuận sau thuế	140.522	266.419	89,59	701.280
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	61,49%	76,37%	24,20	-
- Tỷ lệ cổ tức	8%	10%	25%	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

Doanh thu thuần hợp nhất của BCG năm 2020 đạt 1.855 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế tăng đột biến đạt 266 tỷ đồng, tỷ lệ tăng lần lượt 17,71% và 89,59% so với thực hiện năm 2019. Lợi nhuận của BCG có sự bứt phá mạnh mẽ là do kết quả đóng góp từ:

- Hoạt động thi công, xây lắp đến từ công ty Tracodi
- Ghi nhận một phần lợi nhuận từ dự án bất động sản thuộc Công ty cổ phần BCG Land, cụ thể từ việc bàn giao nhà dự án King Crown Village tại Thảo Điền.

Theo kết quả trên biên lợi nhuận gộp hợp nhất được cải thiện rõ rệt, năm 2020 là 22,66% so với 17,71 năm 2019 do có sự dịch chuyển cơ cấu doanh thu sang các mảng hoạt động chiến lược.

Qua đây cho thấy so với năm 2019, các chỉ số năm 2020 đều tăng trưởng đáng kể, BCG đã tập trung chiến lược triển khai nhanh các dự án bất động sản và năng lượng tái tạo đã góp phần ghi nhận doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng mạnh trong bối cảnh chung tình hình kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn trong năm 2020.

- Các chỉ tiêu khác: Không có
- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Không có

## 1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

### a. Tình hình kinh tế thế giới

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD): Kinh tế thế giới có thể sẽ còn phải trải qua tác động của đại dịch trong năm nay. Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2021 sẽ được cải thiện nhưng ở mức thấp và không đồng đều ở tất cả các quốc gia. Ngân Hàng Thế Giới (WB) cho rằng, kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng khoảng 4% năm 2021, và con số này phụ thuộc vào tiến độ tiêm phòng vaccine Covid-19 trên toàn cầu. Chẳng hạn, Trung Quốc dự kiến sẽ tăng trưởng 8% vào năm 2021, trong khi các nền kinh tế thành viên OECD khác dự kiến chỉ tăng trưởng trung bình hơn 3%. Cụ thể, GDP của Mỹ sau khi giảm 6% vào năm 2020 có thể đạt mức phục hồi 3,7% vào năm 2021. Kinh tế của khu châu Âu dự kiến sẽ phục hồi với mức tăng 5,8% vào năm 2021, sau khi ghi nhận mức giảm 7,1% trong năm 2020.

### b. Triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Dự báo tăng trưởng kinh tế: Trong năm 2021, chúng tôi kỳ vọng dịch Covid-19 vẫn được kiểm soát tương đối tốt ở Việt Nam. Vaccine hiện tại đã phân phối tại một số nước phát triển với số lượng hạn chế và được kỳ vọng phân bố diện rộng, đến được những quốc gia có thu nhập trung bình thấp như Việt Nam sớm nhất cũng vào nửa sau của 2021. Do vậy, hoạt động dịch vụ, du lịch, lưu trú chưa thể hồi phục như thời điểm trước dịch và việc mở cửa cho các đường bay quốc tế cũng sẽ giới hạn trọng nhóm các quốc gia kiểm soát tốt dịch. Với kịch bản cơ sở như trên, chúng tôi dự báo tăng trưởng GDP năm 2021

của Việt Nam đạt 6,6%. Với kịch bản khả quan, tăng trưởng kinh tế VN trong năm 2021 cũng có thể đạt 6,72%/năm, CPI tăng khoảng 4,2%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 được tính toán dựa trên nền tảng tăng trưởng khá thấp (2,91%) năm 2020, điều này tạo yếu tố kỹ thuật giúp con số tăng trưởng năm nay cao hơn. Các yếu tố hỗ trợ tăng trưởng bao gồm tiêu dùng nội địa, hồi phục hoạt động sản xuất chế biến chế tạo, các hiệp định FTAs, và sự quay lại của dòng vốn FDI. Trong khi đó, rủi ro sẽ đến từ việc áp thuế bổ sung của Mỹ và nguy cơ bị hạ xếp hạng tín nhiệm do nợ công cao.

**Dự báo lạm phát:** Lạm phát trong năm 2021 dự báo là 3,6%, với rủi ro nghiêng về giá hàng hóa duy trì đà tăng và độ trễ của chính sách tiền tệ - tài khóa mở rộng. Cụ thể:

Biến động giá hàng hóa, bao gồm giá nông sản và xăng dầu nghiêng nhiều về phía tăng khi kinh tế toàn cầu phục hồi từ Covid-19. Thị trường dầu mỏ sẽ giảm lượng tồn kho trong suốt năm 2021 do nhu cầu tiếp tục phục hồi và thỏa thuận cắt giảm nguồn cung của OPEC+ được giữ cho đến hết năm 2021 với kỳ vọng vaccine sẽ được phân phối trên diện rộng vào nửa cuối năm. Giá dầu Brent dự báo từ EIA sẽ đạt trung bình USD 48.5/thùng trong năm 2021, tương đương với mức tăng 17% YoY.

Lộ trình tăng giá dịch vụ công chưa được khôi phục trong năm 2021: Chính phủ tiếp tục đẩy lùi lộ trình tăng giá của các dịch vụ công trong năm 2021 khi Nghị quyết về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 đã chính thức được Quốc hội thông qua. Tuy nhiên, với việc duy trì chính sách tiền tệ và tài khóa mở rộng trong năm 2020 và 2021, độ trễ của chính sách sẽ tạo những áp lực tới lạm phát.

**Dự báo lãi suất:** Chính sách tiền tệ sẽ duy trì trạng thái nới lỏng trong năm 2021 nhằm tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp và hộ gia đình gặp khó khăn. Nhiều khả năng Ngân hàng Nhà nước sẽ hạ lãi suất điều hành thêm 1 lần nữa trong nửa đầu năm 2021, khi áp lực giá tiêu dùng vẫn chưa đáng lo ngại. Tăng trưởng M2 sẽ tăng nhẹ so với năm 2020, dự kiến đạt 14% và nằm trong biên độ Ngân hàng Nhà nước duy trì từ năm 2018. Mức tăng trưởng này được đánh giá là vừa đủ để có thể cung cấp một lượng tiền lớn vào nền kinh tế (khoảng 1.5 triệu tỷ đồng) và không tạo áp lực lên bong bóng giá tài sản. Kỳ vọng tăng trưởng tín dụng tiếp tục đà hồi phục trong năm 2021, với mức tăng 12 – 14% khi quan sát thấy các chỉ số chỉ báo như IIP, PMI cho thấy hoạt động sản xuất đang dần phục hồi, cũng như mặt bằng lãi suất cho vay đang ở mức thấp trong nhiều năm qua nhờ định hướng chính sách của Ngân hàng Nhà nước.

**Dự báo tỷ giá:** Tỷ giá USD/VND trong năm 2021 được dự báo sẽ giảm nhẹ. Kịch bản của đồng VND trong năm 2021 sẽ tăng giá khoảng 0,5 – 1% – trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ tích cực và đồng USD giảm giá cũng với những nỗ lực của Ngân hàng Nhà nước nhằm gỡ bỏ mức thao túng tiền tệ.

Nguồn cung ngoại tệ được đánh giá vẫn duy trì trạng thái dồi dào 2021, khi hoạt động xuất nhập khẩu và kỳ vọng dòng vốn FDI chảy mạnh về Việt Nam. IMF đã dự báo khối lượng thương mại toàn cầu sẽ tăng khoảng 8% vào năm 2021 và với tỷ trọng đóng góp ngày càng cao trong xuất khẩu toàn cầu, Việt Nam chắc chắn sẽ được hưởng lợi từ sự phục hồi thương mại toàn cầu. Dòng vốn FDI giải ngân cũng kỳ vọng tích cực nhờ sự dịch chuyển sản xuất và hiệu quả của vaccine Covid-19.

Xu hướng của đồng USD nghiêng nhiều về phía giảm giá trong năm 2021 nhờ các tín hiệu như sau:

- (i) Sự lạc quan về vaccine Covid-19 giúp các nhà đầu tư chuyển hướng chú ý hơn sang các tài sản rủi ro, thay vì đồng tiền trú ẩn như USD và khiến cho cầu USD giảm;
- (ii) Sự chuyển giao chính quyền của Mỹ vào đầu năm 2021 với việc chính quyền Dân chủ lên nắm quyền sẽ tăng khả năng duy trì chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng tại Mỹ;
- (iii) Lập trường ôn hòa của Fed, ít nhất cho đến hết năm 2021 và việc Fed chuyển sang mục tiêu lạm phát trung bình có nghĩa là: (1) lãi suất thực duy trì âm; (2) đường cong lợi suất dốc hơn; và (3) đồng đô-la yếu hơn.

Tuy vậy vẫn có nhiều thách thức nền kinh tế phải đối mặt. Đó là bối cảnh kinh tế thế giới trở nên bất định và nhiều rủi ro hơn bởi dịch Covid-19. Khả năng tăng trưởng cao trong 5 năm tới sẽ khó khăn hơn khi bảo hộ thương mại có xu hướng tăng mạnh trong và sau Covid-19, yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng cấp bách hơn; các thách thức chuyển đổi sang mô hình kinh tế số, kinh tế chia sẻ lớn hơn.

### **c. Cơ hội và thời cơ cho các mảng hoạt động BCG**

#### **◆ Mảng năng lượng tái tạo:**

Năng lượng tái tạo tại (NLTT) Việt Nam không phụ thuộc vào ảnh hưởng Covid-19, mà phụ thuộc nhiều vào chính sách về năng lượng của quốc gia. Hiện tại chính sách về NLTT của Việt Nam còn mang tính ngắn hạn và dự báo sẽ gia tăng tính cạnh tranh, đòi hỏi nhiều bước quy trình, nguồn lực để triển khai dự án.

Thị trường sẽ cạnh tranh hơn trong năm 2021 do có sự trở lại của các nhà đầu tư nước ngoài, tuy nhiên mức độ cạnh tranh hoàn toàn phụ thuộc vào chính sách dài hạn của Việt Nam trong tương lai.

Cơ hội phát triển cho các đơn vị có kinh nghiệm từ năm 2021 trở đi (cả đối với môi trường trong nước và cơ hội hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài) khi quy hoạch điện VIII dự kiến được phê duyệt năm 2021 và cơ chế giá điện cạnh tranh, cơ chế đấu giá đấu thầu phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo dự kiến sẽ có những quy định, hướng dẫn cụ thể trong năm 2021. Điều này vừa mở ra cơ hội phát triển trong trung và dài hạn, những cũng là thách thức lớn khi phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các nhà đầu tư khác, đòi hỏi chiến lược phát triển dự án một cách đồng bộ, đồng thời huy động nhiều nguồn lực để tham gia.

Phát triển mảng điện khí hóa lỏng (LNG), hệ thống kho cảng liên quan đến (LNG) và tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dự án điện gió, đặc biệt là điện gió ngoài khơi là cơ hội và động lực tăng trưởng trong trung và dài hạn của BCG.

Nghiên cứu, phát triển hệ thống tích trữ năng lượng (Energy Storage System) để đón đầu chính sách trong tương lai, khi hệ thống điện năng lượng mặt trời đòi hỏi sự ổn định và cần có nguồn tích trữ dự phòng cho hệ thống điện, giúp giảm thiểu gánh nặng cho hệ thống điện quốc gia.

Chính sách giảm thiểu khí thải CO<sub>2</sub> và tín chỉ Carbon sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển ngành điện năng lượng tái tạo, nguồn năng lượng xanh bảo vệ môi trường trong tương lai ở Việt Nam cũng như các nước trên thế giới. Đây là triển vọng gia tăng doanh thu cho ngành điện năng lượng tái tạo cũng như khẳng định cam kết bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính của BCG.

Sự tăng trưởng nhanh của điện năng lượng tái tạo tại Việt Nam ở cả điện mặt trời lẫn điện gió mở ra cơ hội, tiềm năng trong lĩnh vực vận hành và bảo trì (O&M) hệ thống nhà máy điện. Ngoài ra, nghiên cứu phát triển công nghệ hoặc chuyển giao công nghệ tái chế tấm quang điện của hệ thống điện mặt trời sẽ là tiềm năng mở rộng kinh doanh của BCG trong tầm nhìn dài hạn.

Chuyển giao công nghệ và dịch chuyển chuỗi cung ứng cho công nghệ điện gió.

#### ❖ **Mảng bất động sản**

Thị trường bất động sản nghỉ dưỡng sẽ hồi phục một cách nhanh chóng sau Covid-19, các hoạt động kinh tế trở lại hoạt động bình thường mới, dự kiến các hoạt động du lịch chuẩn bị trở lại từ quý 4/2021 trở đi. Ngoài ra, chính phủ cũng dự kiến có những chính sách thúc đẩy du lịch trong nước và quốc tế liên quan đến “hộ chiếu vắc xin”, cho phép những người đã tiêm được di chuyển đi lại, du lịch. Do vậy các sản phẩm nghỉ dưỡng sẽ trở thành các sản phẩm được quan tâm trở lại trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

Các ngành kinh tế sẽ phục hồi nhanh chóng vào quý 4 năm 2021 trở đi, sản xuất sẽ phục hồi, các hoạt động xây dựng và một số ngành như logistics, sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ.

Thị trường căn hộ sẽ tiếp tục ghi nhận dòng vốn và cầu tăng trưởng do tâm lý vững tin về triển vọng kinh tế và công ăn việc làm, tuy nhiên cung trên thị trường cũng tăng, do vậy cần xác định chiến lược bán phù hợp với từng phân khúc.

Các chính sách bơm vốn thêm vào thị trường, cũng như hỗ trợ lãi suất thấp đối với cá nhân, doanh nghiệp của ngân hàng nhà nước dự kiến sẽ là động lực tăng trưởng của thị trường bất động sản cuối năm 2021 và sang năm 2022, trước bối cảnh hồi phục kinh tế sau Covid. Đây là tiềm năng và cơ hội cho sự phát triển của ngành, gia tăng nhu cầu tiêu thụ các mặt hàng, sản phẩm bất động sản.

#### ❖ **Thị trường vốn:**

Việc phục hồi kinh tế dẫn đến các dòng đầu tư sẽ quay trở lại khu vực sản xuất và bất động sản, do vậy đối với nguồn vốn trong nước, việc đánh giá các dự án sẽ chặt chẽ hơn để tối ưu hóa lợi nhuận cho các dự án an toàn và hấp dẫn, nguồn vốn cho năng lượng tái tạo sẽ trở nên hạn hẹp hơn.

Rủi ro lạm phát toàn cầu tăng cao và lãi suất dài hạn trên thị trường quốc tế có xu hướng tăng dần, do vậy cơ hội để huy động các nguồn vốn giá rẻ trên thị trường quốc tế không còn lâu, trong năm 2021 hoặc đầu năm 2022 là cơ hội thuận lợi để huy động vốn.

#### **d. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty**

Năm 2020 và cho đến thời hiện tại dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam và mọi hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn, do các chính sách hạn chế đi lại, giãn cách xã hội có những tác động khó khăn nhất định đến các dự án. Một số dự án bị chậm tiến độ do vấn đề giãn cách xã hội, công tác bán hàng cũng chậm hơn so với dự kiến ban đầu.

Tuy nhiên, nhờ có sự chuẩn bị trước kịch bản có thể xảy ra do đó Ban Lãnh đạo đã có chủ động ứng phó dịch bệnh: Tổ chức hoạt động sản xuất theo mô hình 3 tại chỗ tại nhà máy sản xuất, kết nối



thông tin để CBNV có thể đảm bảo hiệu quả làm việc trong thời gian giãn cách, do khách quan một số công trình tạm dừng hoạt động để thực hiện Chi thị 16.

## 2. Tình hình tài chính

### 2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

#### 2.1.1. Tình hình công nợ

**Bảng 19: Tình hình công nợ của Công ty**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
	<b>BCTC Công ty mẹ</b>			
<b>I</b>	<b>Tổng nợ phải thu</b>	<b>116.074.079.592</b>	<b>230.911.025.816</b>	<b>196.245.429.581</b>
1	Phải thu ngắn hạn	100.473.252.219	177.805.198.443	133.139.602.208
2	Phải thu dài hạn	15.600.827.373	53.105.827.373	63.105.827.373
<b>II</b>	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>1.751.286.404.778</b>	<b>2.263.744.284.950</b>	<b>2.588.810.757.350</b>
1	Nợ ngắn hạn	1.110.743.733.428	240.016.891.128	245.323.051.878
2	Nợ dài hạn	640.542.671.350	2.023.727.393.822	2.343.487.705.472
	<b>BCTC hợp nhất</b>			
<b>I</b>	<b>Tổng nợ phải thu</b>	<b>3.951.807.557.720</b>	<b>13.125.775.654.132</b>	<b>19.761.135.602.070</b>
1	Phải thu ngắn hạn	1.196.331.928.863	7.083.496.019.552	7.539.354.246.195
2	Phải thu dài hạn	2.755.475.628.857	6.042.279.634.580	12.221.781.355.875
<b>II</b>	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>5.630.117.129.620</b>	<b>21.173.517.662.549</b>	<b>29.012.755.684.636</b>
1	Nợ ngắn hạn	3.118.305.879.114	10.609.458.384.565	6.661.688.297.798
2	Nợ dài hạn	2.511.811.250.506	10.564.059.277.984	22.351.067.386.838

*(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC riêng và hợp nhất quý III năm 2021 của BCG)*

#### ❖ Tình hình các khoản phải thu

**Bảng 20: Tình hình phải thu các năm 2019 – 30/09/2021 của Công ty mẹ**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>100.473.252.219</b>	<b>177.805.198.443</b>	<b>133.139.602.208</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	86.326.904.729	165.387.826.916	105.210.034.996
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.373.761.892	5.719.500.001	16.769.450.001

3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	3.500.000.000	-	-
4	Phải thu ngắn hạn khác	7.272.585.598	6.697.871.526	11.160.117.211
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>15.600.827.373</b>	<b>53.105.827.373</b>	<b>63.105.827.373</b>
1	Phải thu về dài hạn khác	15.600.827.373	53.105.827.373	63.105.827.373
<b>Tổng cộng</b>		<b>116.074.079.592</b>	<b>230.911.025.816</b>	<b>196.245.429.581</b>

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 21: Tình hình phải thu các năm 2019 – 30/09/2021 Hợp nhất**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>1.196.331.928.863</b>	<b>7.083.496.019.552</b>	<b>7.539.354.246.195</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	644.005.108.259	901.498.322.187	980.473.809.941
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	249.924.046.971	757.200.946.393	1.540.357.771.583
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	6.500.000.000	8.400.000.000	584.266.628.470
4	Phải thu ngắn hạn khác	348.568.691.008	5.503.703.231.975	4.521.562.517.204
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(52.811.955.675)	(87.320.715.940)	(87.320.715.940)
6	Tài sản thiếu chờ xử lý	146.038.300	14.234.937	14.234.937
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>2.755.475.628.857</b>	<b>6.042.279.634.580</b>	<b>12.221.781.355.875</b>
1	Phải thu dài hạn khác	2.755.475.628.857	6.042.279.634.580	12.221.781.355.875
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.951.807.557.720</b>	<b>13.125.775.654.132</b>	<b>19.761.135.602.070</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

(\*) Tổng giá trị phải thu khác tại 30/09/2021 theo BCTC hợp nhất là 16.743.344 triệu đồng, cụ thể đã được BCG thuyết minh tại mục V.6 của bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2021.

Trong đó có một số khoản phải thu về việc tạm ứng và phải thu khác có giá trị lớn như sau:

**Bảng 22: Các khoản phải thu khác tại 30/09/2021**

Chỉ tiêu	Đối tượng	30/09/2021	
		Số dư	Nội dung
<b>Tạm ứng</b>			
Các cá nhân	Cán bộ nhân viên của Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bắp	120.796.109.116	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bắp. Các khoản tạm ứng này được thực hiện theo phê duyệt của

			ban điều hành Công ty TNHH Du lịch Sinh thái Côn Bấp để làm dự án KCN Côn Bấp.
Các cá nhân	Cán bộ nhân viên của CTCP KCN Cát Trinh	478.714.760.250	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CTCP KCN Cát Trinh. Các khoản tạm ứng này được thực hiện theo phê duyệt của ban điều hành CTCP KCN Cát Trinh để làm dự án KCN Cát Trinh.
Các cá nhân	Cán bộ nhân viên của Công ty TNHH Điện gió Đồng Thành 1	49.150.000.000	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là Công ty TNHH Điện gió Đồng Thành 1. Các khoản tạm ứng này được thực hiện theo phê duyệt của ban điều hành Công ty TNHH Điện gió Đồng Thành 1 để làm dự án Đồng Thành 1.
<b>Phải thu khác ngắn hạn</b>			
	CTCP Mega Solar	357.032.068.493	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CTCP Tracodi và CTCP Win Sóc Trăng. Đây là khoản hợp tác đầu tư để làm các dự án năng lượng.
	CT TNHH Thanh An An	200.000.000.000	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CTCP BCG Land. Đây là khoản hợp tác đầu tư để làm dự án bất động sản.
	Phạm Thị Nhật Hoài	217.743.270.559	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CT CP BCG Evergreen. Đây là khoản hợp tác đầu tư để thực hiện dự án năng lượng.
	CTCP Thăng Phương	190.469.888.670	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CTCP Tracodi. Đây là khoản hợp tác đầu tư để thực hiện dự án bất động sản.
	Trần Thủy Dung	502.925.000.000	Khoản phải thu khác được hợp nhất lên từ Công ty con là CT TNHH Điện gió Đồng Thành 1 và CT TNHH Điện gió Đồng Thành 2. Đây là khoản hợp tác đầu tư để làm dự án năng lượng.

(Nguồn: BCG)

Việc thực hiện chi tạm ứng (phải thu khác ngắn hạn) cho các đối tượng trên hay các cá nhân khác của Công ty/công ty trong hệ thống đều dùng cho mục đích triển khai dự án và tìm kiếm các dự án của BCG hoặc các công ty con. BCG luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về việc chi tạm ứng theo Luật kế toán cũng như tuân thủ các quy định liên quan đến lĩnh vực chứng khoán của công ty đại chúng quy mô lớn và được kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính.

❖ **Các khoản nợ phải thu quá hạn:**

Trên BCTC của Công ty mẹ không có các khoản phải thu quá hạn

Trên BCTC hợp nhất có các khoản phải thu quá hạn tại 30/09/2021, cụ thể:

**Bảng 23: Các khoản phải thu quá hạn báo cáo hợp nhất tại 30/09/2021**

STT	Chỉ tiêu	Giá gốc (Đồng)	Thời gian quá hạn	Giá trị đã trích lập dự phòng	Nguyên Nhân	Khả Năng Thu Hồi
1	Phải thu khách hàng	88.504.101.540	Từ 6 tháng trở lên	(85.215.998.290)	- Khách hàng phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh. - Trích lập theo quy định của pháp luật	Khó thu hồi
2	Tạm ứng	104.717.650	>3 năm	(104.717.650)	- Khách hàng phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh. - Trích lập theo quy định của pháp luật	Khó thu hồi
3	Ký quỹ	1.800.000.000	>3 năm	(1.800.000.000)	- Khách hàng phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh. - Trích lập theo quy định của pháp luật	Khó thu hồi
4	Trả trước người bán	260.000.000	>3 năm	(200.000.000)	- Khách hàng phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh. - Trích lập theo quy định của pháp luật	Khó thu hồi
<b>Tổng cộng:</b>		<b>90.668.819.190</b>		<b>(87.320.715.940)</b>		

(Nguồn: BCG)

❖ **Tình hình công nợ phải trả**

**Bảng 24: Tình hình phải trả các năm 2019 – 9 tháng 2021 Công ty mẹ**

Đơn vị tính: đồng

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.110.743.733.428</b>	<b>240.016.891.128</b>	<b>245.323.051.878</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	9.148.587.237	47.789.849.216	9.377.275.902
2	Người mua trả tiền trước hạn	196.000.000	195.000.000	5.000.000.000
3	Thuế và các khoản khác phải nộp NN	25.047.441.515	29.759.380.803	954.229.398
4	Phải trả người lao động	644.724.319	-	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	170.562.526.140	27.739.726.026	18.547.647.326
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	100.000.000	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	8.863.877.854	74.699.158.920	179.151.710.920
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	896.280.576.363	59.733.776.163	32.292.188.332
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>640.542.671.350</b>	<b>2.023.727.393.822</b>	<b>2.343.487.705.472</b>
1	Phải trả người bán dài hạn	-	688.310.000.000	534.310.000.000
3	Phải trả dài hạn khác	81.150.000.000	161.150.000.000	1.178.440.000.000
4	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	279.392.671.350	274.267.393.822	630.737.705.472
5	Trái phiếu chuyển đổi	280.000.000.000	900.000.000.000	-
	<b>Tổng Nợ phải trả</b>	<b>1.751.286.404.778</b>	<b>2.263.744.284.950</b>	<b>2.588.810.757.350</b>

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 25: Tình hình phải trả các năm 2019 – 9 tháng 2021 Hợp nhất**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>3.118.305.879.114</b>	<b>10.609.458.384.565</b>	<b>6.661.688.297.798</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	426.043.797.807	4.780.665.000.177	1.265.506.505.093
2	Người mua trả tiền trước hạn	748.047.370.394	1.689.338.591.783	2.066.379.105.770
3	Thuế và các khoản khác phải nộp NN	114.368.286.229	120.653.116.029	216.776.965.936
4	Phải trả người lao động	13.142.633.175	12.974.021.808	14.893.107.728

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	209.453.968.175	91.507.897.206	184.685.039.421
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	12.333.333.336	7.469.657.538
7	Phải trả ngắn hạn khác	357.244.467.810	1.863.759.945.048	935.539.072.700
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.245.432.497.295	2.030.728.831.719	1.962.559.578.480
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.572.858.229	7.497.647.459	7.879.265.132
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>2.511.811.250.506</b>	<b>10.564.059.277.984</b>	<b>22.351.067.386.838</b>
1	Phải trả người bán dài hạn	-	688.310.000.000	2.983.397.217.563
2	Người mua trả tiền trước dài hạn	-	40.000.000.000	40.000.000.000
3	Chi phí phải trả dài hạn			-
4	Phải trả dài hạn khác	977.387.947.657	5.264.977.995.848	7.006.471.988.014
5	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.136.529.199.954	2.549.399.230.688	10.950.898.181.261
6	Trái phiếu chuyển đổi	395.750.000.000	2.020.300.000.000	1.370.300.000.000
7	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	2.144.102.895	1.072.051.448	-
	<b>Tổng Nợ phải trả</b>	<b>5.630.117.129.620</b>	<b>21.173.517.662.549</b>	<b>29.012.755.684.636</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

❖ **Tình hình thanh toán các khoản nợ:**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2020, kể từ khi thành lập cho đến thời điểm hiện tại, các khoản nợ đều được Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc các khoản nợ.

Hiện Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn.

Công ty, công ty con không vi phạm bất kỳ các điều khoản trong các hợp đồng đã ký kết với khách hàng, đối tác nào trong quá trình hoạt động dẫn đến tranh chấp pháp lý về việc vi phạm hợp đồng.

**2.1.2. Trái phiếu chưa đáo hạn**

- (a) Tính đến thời điểm 30/09/2021, BCG không có các trái phiếu chưa đáo hạn nào.
- (b) Tính đến thời điểm 30/09/2021, các công ty con của BCG có các trái phiếu chưa đáo hạn sau:

**Bảng 26: Danh sách trái phiếu chưa đáo hạn tại các công ty con của BCG**

STT	Mã TP	Giá trị mệnh giá đang lưu hành (tỷ Đồng)	Lãi suất	Thời điểm phát hành	Kỳ hạn	Điều khoản điều kiện quan trọng
<b>I Trái phiếu thường</b>						
1	BCGLH1921001	375	11,5%	Tháng 11/2019	2 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Land
2	BCGLH2025001	150	11%	Đợt 1: Tháng 01/2020	5 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Land
3	BCGLH2025001	200	11%	Đợt 2: Tháng 12/2020	5 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Land
4	BCLCH2124001	2.500	11%	Tháng 03/2021	3 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Land
5	BCLCH2122002	200	11%	Tháng 07/2021	1 năm 1 ngày	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Land
6	BCGE.2020.03Y	50	11%	Tháng 08/2020	03 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Energy

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

7	BCGE.2020.05Y	70	11 %	Tháng 08/2020	05 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Energy
8	BCGE.2020.07Y	100	11%	Tháng 08/2020	07 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Energy
9	EBCCH2124002	1.000	10%	Tháng 04/2021	03 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Energy
10	EBCCH2124003	1.500	10%	Tháng 05/2021	03 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty cổ phần BCG Energy
11	BOND.TNE.2020.01	400	11%	Tháng 12/2020	1 năm 1 ngày	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng Lượng Thành Nguyên (Công ty con của BCG Energy)
12	CBECH2123001	500	11%	Tháng 04/2021	2 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty TNHH Du lịch sinh thái Cồn Bắp (Công ty con của BCG Land)
13	GKCH2124001	1.500	11%	Tháng 02/2021	3 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

						quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại dịch vụ Gia Khang
14	GKCCH2124002	1.000	11%	Tháng 04/2021	3 năm	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành riêng lẻ TCPH: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại dịch vụ Gia Khang
<b>Tổng Trái phiếu thường</b>		<b>9.545</b>				
<b>II Trái phiếu chuyển đổi</b>						
1	TCD - CB2020	250	6%	Tháng 01/2021	3 năm	Trái phiếu chuyển đổi của CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (Sau 01 (một) năm kể từ ngày phát hành, người sở hữu trái phiếu bắt đầu có quyền chuyển đổi; Tối đa 03 (ba) năm kể từ ngày phát hành, người sở hữu trái phiếu bắt buộc phải chuyển đổi hết; Giá chuyển đổi: tối thiểu là 12.500 đồng/cổ phiếu)
2	BONDBE/2019.01	115,75	7%	Tháng 09/2019	3 năm	Công ty cổ phần Energy (Sau kỳ hạn 03 năm kể từ ngày phát hành trái phiếu, toàn bộ trái phiếu phát hành sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu của Công ty CP BCG Energy, với trị giá mệnh giá chuyển đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu; tỉ lệ chuyển đổi: bằng mệnh giá Trái phiếu chia cho giá chuyển đổi được xác định tại thời điểm chuyển đổi.)
3	NLS_BONG_2020	1.004,55	10,5%	Tháng 12/2020	1 năm 1 ngày	Công ty cổ phần phát triển tầm nhìn Năng lượng sạch (Trái phiếu chuyển đổi, kỳ hạn 1 năm và 1 ngày)

<b>Tổng TP chuyển đổi</b>	<b>1.370,3</b>				
<b>Tổng</b>	<b>10.915,3</b>				

Nguồn: BCG

### 2.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

**Bảng 27: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty mẹ năm 2020**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	Phải nộp trong năm 2020	Đã nộp trong năm 2020	31/12/2020
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	24.896.328.297	29.096.904.952	24.897.392.074	29.095.841.175
2	Thuế thu nhập cá nhân	151.113.218	4.355.912.687	4.182.276.277	324.749.628
3	Các loại thuế khác	-	1.611.152.476	1.272.362.476	338.790.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>25.047.441.515</b>	<b>35.063.970.115</b>	<b>30.352.030.827</b>	<b>29.759.380.803</b>

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, năm 2020 được kiểm toán của BCG)

**Bảng 28: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty mẹ 9 tháng 2021**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	Phải nộp trong 9 tháng đầu năm 2021	Đã nộp trong 9 tháng đầu năm 2021	30/09/2021
1	Thuế giá trị gia tăng	-	777.692.410	638.770.111	138.922.299
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	29.095.841.175	913.087.830	29.380.131.495	628.797.510
3	Thuế thu nhập cá nhân	324.749.628	9.795.718.618	9.933.958.657	186.509.589
4	Các loại thuế khác	338.790.000	1.613.364.709	1.613.364.709	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>29.759.380.803</b>	<b>19.099.863.567</b>	<b>41.566.224.972</b>	<b>954.229.398</b>

(Nguồn: BCTC riêng Quý III năm 2021 của BCG)

**Bảng 29: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước Hợp nhất năm 2020**
*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chi tiêu	31/12/2019	Phải nộp trong năm 2020	Đã nộp trong năm 2020	31/12/2020
1	Thuế GTGT nước	19.127.171.614	34.802.135.840	45.611.694.334	8.317.613.120
2	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	226.168.124.073	226.168.124.073	-
3	Thuế nhập khẩu	-	230.491.130	230.491.130	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	51.759.193.233	87.304.694.511	53.749.591.951	85.314.295.793
5	Thuế thu nhập cá nhân	2.639.412.634	9.404.336.689	9.424.570.973	2.619.178.350
6	Thuế tài nguyên	30.516.707.938	44.079.171.398	60.972.148.730	13.623.730.606
7	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	80.628.650	28.680.264.227	28.323.488.377	437.404.500
8	Thuế khác	3.738.042.647	5.467.298.620	5.205.095.456	4.000.245.811
9	Phí lệ phí các khoản khác	6.507.129.513	18.993.836.345	19.160.318.009	6.340.647.849
<b>Tổng cộng</b>		<b>114.368.286.229</b>	<b>455.130.352.835</b>	<b>448.845.523.033</b>	<b>120.653.116.029</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán của BCG)*
**Bảng 30: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước Hợp nhất 9 tháng 2021**
*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chi tiêu	31/12/2020	Phải nộp trong 9 tháng đầu năm 2021	Đã nộp trong 9 tháng đầu năm 2021	30/09/2021
1	Thuế GTGT	8.317.613.120	27.283.522.368	25.581.852.582	10.019.312.906
2	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	56.324.568.863	56.324.568.863	-
3	Thuế nhập khẩu	-	-	-	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	85.314.295.793	181.309.220.272	85.093.474.820	181.530.041.245

5	Thuế thu nhập cá nhân	2.619.178.350	19.440.222.832	19.131.978.629	2.927.422.553
6	Thuế tài nguyên	13.623.730.606	27.068.059.972	37.479.325.433	3.212.465.145
7	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	437.404.500	11.034.103.529	11.457.921.760	13.586.269
8	Thuế khác	4.000.245.811	2.998.738.997	2897.661.645	4.101.323.163
9	Phí lệ phí các khoản khác	6.340.647.849	22.612.669.204	13.980.502.398	14.972.814.655
<b>Tổng cộng</b>		<b>120.653.116.029</b>	<b>348.071.136.037</b>	<b>251.947.286.130</b>	<b>216.766.965.936</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

#### 2.1.4. Trích Lập Các Quỹ

BCG thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ công ty, theo quy chế quản trị tài chính và quyết định của ĐHĐCĐ hàng năm.

Năm 2019, 2020 và 9 tháng 2021, Công ty mẹ không thực hiện trích lập các quỹ.

Theo số liệu BCTC hợp nhất, Công ty trích lập các quỹ như sau:

**Bảng 31: Trích lập các quỹ hợp nhất**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.572.858.229	7.497.647.459	7.879.265.132
2	Quỹ đầu tư phát triển	765.691.285	306.707.661	301.346.416
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	484.644.120	481.158.791	467.767.792
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.823.193.634</b>	<b>8.285.513.911</b>	<b>8.648.379.340</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán và BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 của BCG)

#### 2.1.5. Những Biến Động Lớn Có Thể Ảnh Hưởng Tới Tình Hình Tài Chính Của Tổ Chức Phát Hành Kể Từ Thời Điểm Kết Thúc Năm Tài Chính Gần Nhất

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến nghiêm trọng trên nhiều địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận nên từ ngày 09/07/2021, Thủ tướng đã có chỉ thị áp dụng biện pháp giãn cách xã hội trên phạm vi toàn thành phố theo quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 16) đối với các địa phương: Bình Dương, Đồng Nai đã thực hiện, bổ sung thành phố Cần Thơ và các tỉnh: Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tiền Giang, Long An, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Bến Tre, Hậu Giang, An Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Cà Mau, Kiên Giang. Tiếp sau đó Chỉ thị 16 đã được áp dụng liên tục từ ngày 19/7/2021 cho đến hết ngày 30/09/2021.

Việc áp dụng các hình thức giãn cách xã hội tuy có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021, gây gián đoạn chu trình sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng Công ty và người lao động luôn tuyệt đối tuân thủ các quy định về giãn cách của chính quyền địa phương, cố gắng nỗ lực tối đa để giảm thiểu thiệt hại và chung tay đẩy lùi dịch bệnh cùng cả xã hội.

## 2.2. Các Chỉ Tiêu Tài Chính Chủ Yếu

**Bảng 32: Các chỉ tiêu tài chính theo Báo cáo tài chính riêng**

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,11	0,80
- Hệ số thanh toán nhanh:		
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,10	0,80
2. Cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,59	0,58
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,43	1,12
3. Năng lực hoạt động		
- Vòng quay tổng tài sản:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,019	0,050
- Vòng quay vốn lưu động:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	0,339	1,1087
- Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,30	23,99
4. Khả năng sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,803	1,104
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA):		
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	0,034	0,055
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):		
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	0,094	0,116
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	1.016	1.611

(Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 được kiểm toán của BCG)

**Bảng 33: Các chỉ tiêu tài chính theo Báo cáo tài chính hợp nhất**

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Khả năng thanh toán		1,07
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,73	

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021**

Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		0,85
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,46	
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn		
<b>2. Cơ cấu vốn</b>		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,78	0,88
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,47	7,15
<b>3. Năng lực hoạt động</b>		
- Vòng quay tổng tài sản:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,251	0,118
- Vòng quay vốn lưu động:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	0,743	0,2723
- Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,54	0,92
<b>4. Khả năng sinh lời</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):	0,089	0,144
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA):	0,022	0,017
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):	0,093	0,116
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân		
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	1.059	1.803

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2019, 2020 được kiểm toán của BCG)

- **Khả năng thanh toán**

Các chỉ số về khả năng thanh toán phản ánh mức độ an toàn tài chính, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và đảm bảo Công ty không rơi vào tình trạng kiệt quệ. Các hệ số về khả năng thanh toán năm 2020 được cải thiện đáng kể so với năm 2019. Nhìn chung, Công ty có đủ khả năng bù đắp các nghĩa vụ nợ phát sinh trong ngắn hạn.

- **Cơ cấu vốn**

Hệ số nợ/Tổng tài sản năm 2020 tăng so với năm 2019 mức phù hợp trong điều kiện Công ty vẫn đang trong giai đoạn triển khai các dự án đầu tư và vẫn tiếp tục tìm kiếm huy động nguồn vốn. Tuy nhiên, mặc dù hệ số nợ/vốn chủ sở hữu từ 1,42 xuống 1,12 đối với BCTC công ty mẹ, nhưng lại tăng rất cao từ 3,47 lên 7,15 đối với BCTC hợp nhất. Nguyên nhân là trong năm 2020, Công ty huy động thêm một nguồn vốn tài trợ lớn để thực hiện tài trợ cho các dự án của Công ty con, hợp tác kinh doanh.

- **Năng lực hoạt động**

Vòng quay hàng tồn kho của Công ty đạt 0,92 vòng giảm so với 2,54 vòng năm 2019 trên báo cáo hợp nhất. Vòng quay tổng tài sản bình quân năm 2020 đạt 0,118 vòng giảm nhẹ so với 0,118 vòng năm

2019. Một phần nguyên nhân là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 khiến cho thời gian tồn kho của hàng hóa bị kéo dài, đồng thời thời gian vận chuyển bị chậm trễ và chưa đạt kỳ vọng.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2020 Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng, ROE và ROS tăng tuy nhiên tỷ số ROA giảm nhẹ so với năm 2019 do tác động tiêu cực của dịch bệnh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực xuất khẩu lao động, vận tải hành khách.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Không có

### **3. Ý Kiến Của Tổ Chức Kiểm Toán Đối Với BCTC Của Tổ Chức Phát Hành**

#### **a. Báo cáo tài chính năm 2019**

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2019 đã được ban hành theo BCTC riêng số 415/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020 và BCTC hợp nhất số 419/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tài ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “ theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

#### **b. Báo cáo tài chính năm 2020**

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2020 đã được ban hành theo BCTC riêng số 369/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021 và BCTC hợp nhất số 370/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán

doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

**c. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021**

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 đã được ban hành theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ số 550/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021 và Báo cáo soát xét thông tin tài chính riêng giữa niên độ số 549/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

**4. Kết quả xếp hạng tín nhiệm**

- Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Tổ chức phát hành:
  - o Tên tổ chức xếp hạng tín nhiệm: **Công ty Cổ phần FiiGroup**
  - o Thời điểm xếp hạng: ngày 16 tháng 08 năm 2021
  - o Kết quả xếp hạng: điểm xếp hạng BB; triển vọng: tích cực





- Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Trái Phiếu chào bán: Không có

## 5. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

### 5.1. Chỉ tiêu

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua Nghị quyết số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG, trong đó chỉ tiêu hoạt động năm 2021 hợp nhất như sau:

**Bảng 34: Kế Hoạch Doanh thu, Lợi nhuận năm 2021**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% tăng/giảm
Doanh thu hoạt động SXKD	1.855	5.375	189,76%
Lợi nhuận sau thuế	266,4	806,4	202,70%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,14	0,15	7,14%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	0,20	0,40	100,00%
Tỷ lệ cổ tức	10%	12%	20,00%

*Nguồn: BCG*

Trong đó:

**Bảng 35: Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Lợi nhuận
Sản xuất và nông nghiệp	300.000	4.000

Xây dựng và thương mại	3.203.484	280.164
Bất động sản	4.030.000	640.000
Năng lượng	1.156.550	266.734
Khác	323.744	258.995
Các khoản giảm trừ	(3.638.743)	(643.539)
<b>Tổng</b>	<b>5.375.035</b>	<b>806.355</b>

(Nguồn: BCG)

## 5.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

### ❖ Mạng năng lượng (hoạt động tại công ty thành viên BCG Energy):

**Bảng 36: Dự án năng lượng đang triển khai**

Dự án	Loại hình	Tổng mức đầu tư (triệu USD)	Diện tích	Fit (Cent/kWh)	Thực trạng
Phù Mỹ GD2 – 114 MW	Điện mặt trời	268,2	360ha	7,09	Đang triển khai
Krong pa 2 – 49 MW	Điện mặt trời	48,9	70ha	7,09	Đang triển khai
Redsun – 50MW	Điện mặt trời	36,3	60ha	7,09	Đang đề xuất trong QH điện 8
Sunflower – 50MW	Điện mặt trời	37	60ha	Mặt đất 7,09 Mặt nước 7,69	Đang đề xuất trong QH điện 8
VNT – 200MW	Điện gió ngoài trời	159,4	168,7ha	7,09	Đang đề xuất trong QH điện 8
Dong Thanh – 200MW	Điện gió ngoài khơi	349,3	2.968ha	9,8	Đang triển khai
Khai Long – 300MW	Điện gió ngoài khơi	642,7	7.235ha	9,8	Đang triển khai
Sóc Trăng	Điện gió ngoài bờ	81	766ha	8,5	Đang triển khai

(Nguồn: Công ty cổ phần Bamboo Capital)

Dự kiến kế hoạch kinh doanh 2021 với 400MWp điện mặt trời đã phát điện sẽ tạo dòng thu ổn định song song với việc triển khai các dự án điện mặt trời và điện gió sẽ góp phần cho kế hoạch chỉ tiêu kinh doanh BCG Energy sẽ có sự tăng trưởng đột biến từ năm 2021 trở đi. Cụ thể kế hoạch doanh thu năm 2021 là 1.156,55 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến 266,73 tỷ đồng.

❖ **Mảng bất động sản (hoạt động tại công ty thành viên BCG Land)**

**Bảng 37: Dự án bất động sản**

<b>Tên dự án</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tổng diện tích</b>	<b>Tổng sản phẩm</b>
Casa Marina Mũi né	Phú Hải, Phan Thiết, Bình Thuận	2020 đến 2024	1,21ha	34 biệt thự và 540 căn hộ du lịch
Casa Marina Premium	Ghềnh Ráng, Quy Nhơn	2021 đến 2023	12ha	160 biệt thự đôi
Radisson Blu Hội An	Điện Bàn, Quảng Nam	2018 đến 2020	10,3ha	675 căn hộ du lịch và 96 căn biệt thự nghỉ dưỡng
Kinh Crown Village Thảo Điền	Thảo Điền, Tp. Hồ Chí Minh	2018 đến 2020	0,91ha	17 căn biệt thự cao cấp và tổ hợp khách sạn, văn phòng cao 18 tầng
Hoian D'Or	Hội An, Quảng Nam	2020 đến 2023	27,5ha	4 khách sạn 4-5* cao cấp, biệt thự nghỉ dưỡng, 202 shophouse, bảo tàng và khu nông nghiệp
Amor Riverside Villa	Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	2020 đến 2023	0,69ha	33 căn biệt thự cao cấp ven sông
King Crown Infinity	Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	2020 đến 2023	1,26ha	739 căn hộ cao cấp, 203 Officelets, Shophouse và khu vực kinh doanh
Khu công nghiệp Cát Trinh	Phù Cát, Bình Định	2021 đến 2024	368,1ha	Mô hình công nghiệp công nghệ cao, cơ sở hạ tầng và khu cư dân

Tên dự án	Vị trí	Thời gian	Tổng diện tích	Tổng sản phẩm
Helios Villages Đắc Nông	Nghĩa Phú, Gia Nghĩa, Đắc Nông	2021 đến 2024	19,08ha	Biệt thự ven hồ, shophouse, nhà phố, sân golf, trung tâm giải trí và trường học
King Crown Park	561 Kinh Dương Vương, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	2021 đến 2024	5,6ha	Khu phức hợp 7 block căn hộ cao cấp, văn phòng, thương mại và dịch vụ
King Crown City	A74, Phạm Văn Đồng, Tp. Thủ Đức	2021 đến 2024	4ha	Khu phức hợp 8 block căn hộ cao cấp, văn phòng, thương mại và dịch vụ

(Nguồn: Công ty cổ phần Bamboo Capital)

Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2021 tận dụng cơ hội thị trường BCG Land có bước đột phá chỉ tiêu kinh doanh dự kiến: doanh thu 4.300 tỷ đồng và lợi nhuận dự kiến 640 tỷ đồng.

❖ **Mảng xây dựng (hoạt động tại công ty thành viên Tracodi)**

Định hướng trở thành một Tổng thầu xây dựng hàng đại tại Việt Nam, Công ty Tracodi tiếp tục nâng cao năng lực nhân sự đáp ứng phát triển mạnh trong công tác quản lý xây dựng (bao gồm dân dụng và công nghiệp hạ tầng, giao thông). Ngoài ra, với những lợi thế cùng thương hiệu có được để thể hiện các công trình trọng điểm do Tập đoàn mẹ BCG triển khai, trong đó phát triển thêm các dự án hạ tầng giao thông. Một số dự án trọng tâm sẽ được thi công trong năm 2021 như sau:

- Đối với mảng xây dựng dân dụng tiếp tục triển khai hoàn tất các công trình còn tồn đọng năm 2020 như: dự án Radisson Blu Hội An, Dự án D'Or Hội An v.v;
- Đối với mảng xây dựng công nghiệp: triển khai thi công các dự án điện mặt trời áp mái với tổng công suất dự kiến 50MW; thi công dự án điện mặt trời Krongpa 2 công suất 49MW; dự án điện mặt trời Redsun và Sun Flower tổng công suất 100MW;
- Mảng xây dựng hạ tầng giao thông: tận dụng cơ hội chính sách Chính phủ tiếp tục giải ngân đầu tư công cho mảng hạ tầng giao thông. Tracodi với lợi thế hồ sơ năng lực phần đầu tham gia đấu thầu triển khai một số dự án giao thông trong năm 2021.

Dự kiến kế hoạch Tracodi năm 2021 doanh thu 3.203,8 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến 280,1 tỷ đồng.

❖ **Mảng sản xuất nông nghiệp và thương mại**

Trước tình hình dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trong năm 2021, các hoạt động sản xuất các công ty thành viên sẽ tập trung những sản phẩm đã có thị trường xuất khẩu ổn định như: đồ gỗ ngoài trời, ván ép, các phế thành phẩm. Tập trung công tác thoái vốn tại các công ty có sản phẩm không còn phù hợp với phát triển hoặc hoạt động yếu kém

### **5.3. Đánh Giá Của Tổ Chức Tư Vấn Về Kế Hoạch Lợi Nhuận**

Là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, SHS đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và hợp lý cần thiết để đưa ra những đánh giá về kế hoạch lợi nhuận của BCG.

Chúng tôi đánh giá cao đội ngũ Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên có trình độ, kinh nghiệm và tâm huyết đối với sự phát triển của BCG.

Trên cơ sở các thông tin thu thập được, sau khi nghiên cứu phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của BCG, SHS cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Tập đoàn dự kiến cho năm 2021 tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 là phù hợp và khả thi nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động tới hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Chúng tôi cũng đặc biệt lưu ý trong trường hợp diễn biến phức tạp hơn của các biến chủng virus của dịch bệnh Covid -19 có thể ảnh hưởng sâu rộng lên nền kinh tế chung toàn cầu thì các tác động của nó có thể trực tiếp ảnh hưởng lên hoạt động Tập đoàn và kế hoạch lợi nhuận, cổ tức.

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Những ý kiến nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, các Nhà đầu tư tiềm năng cần tự mình cân nhắc một cách cẩn trọng trước khi có quyết định đầu tư vào trái phiếu BCG.

### **6. Kế hoạch chào bán trái phiếu trong 03 năm tiếp theo**

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 05 năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông BCG phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng tối đa 3.000 tỷ đồng và Nghị quyết HĐQT số 59/2021/NQ-HĐQT-BCG ngày 19/11/2021 đã thông qua phát hành 500 tỷ đồng. Trong trường hợp BCG chào bán thành công 500 tỷ Đồng Trái Phiếu ra công chúng và được cộng đồng nhà đầu tư tiếp nhận, BCG sẽ tiếp tục thực hiện nộp hồ sơ đăng ký chào bán thêm tối đa 2.500 tỷ Đồng (theo phê duyệt tại Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ) trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm, kỳ hạn tối đa không quá 05 (năm) năm, ra công chúng để tài trợ cho nhu cầu vốn thực hiện các hoạt động mua bán sáp nhập, tài trợ các dự án năng lượng tái tạo và bất động sản và hoạt động khác của Công ty/Công ty thành viên trong các năm tới.

## **VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**

*Dưới đây là các điều kiện, điều khoản tóm tắt của Trái Phiếu (mà không phải là toàn bộ). Các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu đầy đủ ("Các Điều Kiện Trái Phiếu") được quy định tại Phụ Lục VIII của Bản Cáo Bạch này*

**1. Tên Trái Phiếu:** Trái Phiếu Công ty cổ phần Bamboo Capital.

2. **Loại Trái Phiếu:** Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
3. **Mệnh giá**  
Mỗi Trái Phiếu có mệnh giá là 100.000 VND (Một trăm nghìn Đồng).
4. **Tổng số lượng trái phiếu chào bán**  
Số lượng: 5.000.000 Trái Phiếu ( Năm triệu Trái Phiếu).  
Mã Trái Phiếu: BCGH2126001
5. **Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá**  
Tổng giá trị Trái Phiếu chào bán theo mệnh giá là 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ Đồng).
6. **Kỳ hạn trái phiếu**  
Trái phiếu có kỳ hạn 05 (năm) năm, bắt đầu từ Ngày phát hành  
Ngày phát hành Trái phiếu là ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu ("**Ngày Phát Hành**")  
Ngày đáo hạn Trái phiếu là ngày tròn 05 (năm) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**")
7. **Lãi suất trái phiếu**
  - 7.1. Trái Phiếu có lãi suất kết hợp lãi suất cố định và lãi suất thả nổi ("**Lãi Suất**") được xác định như sau:
    - i. Lãi Suất cho 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên bằng **11,5%/năm** (bằng chữ: *mười một phẩy năm phần trăm một năm*); và
    - ii. Lãi Suất cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức như sau: **Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu tại Kỳ Tính Lãi đó + biên độ 6,0%/năm** (bằng chữ: *sáu phần trăm một năm*)
  - 7.2. Vì mục đích của Điều 7.1 này:
    - i. "**Lãi Suất Tham Chiếu**" đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất, có nghĩa là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả lãi sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Các Ngân Hàng Tham Chiếu.
    - ii. "**Ngày Xác Định Lãi Suất**" là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.
    - iii. "**Ngân Hàng Tham Chiếu**" bao gồm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi riêng là "*Ngân Hàng Tham Chiếu*" và gọi chung là "*Các Ngân Hàng Tham Chiếu*").

iv. Lãi Suất Tham Chiếu được xác định theo nguyên tắc sau:

- A. Nếu một hoặc một số (nhưng không phải tất cả) Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố lãi suất tham chiếu của mình hoặc không có lãi suất tham chiếu vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan theo các quy định trên đây thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là bình quân của các mức lãi suất tham chiếu do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất đó.
- B. Nếu tất cả Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố lãi suất tham chiếu của mình hoặc không công bố lãi suất tham chiếu vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan theo các quy định trên đây thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng Đồng Việt Nam áp dụng tại Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn – Hà Nội công bố trên trang thông tin điện tử hoặc xác nhận bằng văn bản tại Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan.
- C. Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo về kết quả xác định Lãi Suất cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, vào trước ngày đầu tiên của các Kỳ Tính Lãi tiếp theo ít nhất 01 (một) Ngày Làm Việc. Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý và cam kết rằng kết quả xác định Lãi Suất của Tổ Chức Phát Hành sẽ được áp dụng đối với toàn bộ Trái Phiếu trừ khi có sai sót về số học và/hoặc thông tin Lãi Suất Tham Chiếu một cách rõ ràng.

v. Để làm rõ, trong trường hợp Lãi Suất trên mỗi Trái Phiếu không phải là một số nguyên thì Lãi Suất sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 03 (ba) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được làm tròn đến hàng đơn vị.

**7.3. Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần lãi suất đối với trái phiếu doanh nghiệp thì:**

- (i) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu và Lãi Suất quy định tại Điều Khoản 7.1 nêu trên vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định, Lãi Suất được xác định sẽ là mức lãi suất trần tối đa được phép theo quy định của pháp luật;
- (ii) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu và Lãi Suất quy định tại Điều Khoản 7.1 nêu trên không vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định, lãi suất Trái Phiếu là mức lãi suất được quy định tại Điều Khoản 7.1 nêu trên; và
- (iii) nếu quy định không áp dụng đối với các lãi suất trái phiếu đã được thoả thuận trước thì lãi suất Trái Phiếu được coi là đã được thoả thuận trước trong phạm vi cho phép của pháp luật.
- (iv) Trong trường hợp quy định áp dụng trần lãi suất không có hiệu lực áp dụng hoặc không bắt buộc áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu là mức lãi suất được quy định tại Điều Khoản 7.1 nói trên.

**7.4. Nguyên tắc xác định tiền lãi trái phiếu**

- (a) Lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu được hưởng tròn Kỳ Tính Lãi thì tiền lãi Trái Phiếu được tính như sau:

$$\frac{\text{Tiền lãi được hưởng cho một thời hạn tròn Kỳ Tính Lãi}}{\text{Tính Lãi}} = \frac{\text{Tổng Mệnh giá Trái Phiếu năm giữ}}{\text{Trái Phiếu năm giữ}} \times \text{Lãi Suất} \times \frac{\text{Số ngày thực tế của Kỳ Tính Lãi đó/365}}{\text{Tính Lãi đó/365}}$$

Trong đó:

- (i) Tổng Mệnh giá Trái Phiếu năm giữ bằng mệnh giá Trái Phiếu (100.000 VND/Trái Phiếu) nhân với số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu năm giữ;
  - (ii) Lãi Suất là có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 7.1; và
  - (iii) Số ngày thực tế của Kỳ Tính Lãi đó:
    - Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Số ngày thực tế trong Kỳ Tính Lãi được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên;
    - Đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng: Số ngày thực tế trong Kỳ Tính Lãi được tính từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn.
    - Đối với Kỳ Tính Lãi khác: Số ngày thực tế trong Kỳ Tính Lãi được tính từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất trước đó cho đến nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi đó.
- (b) Lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu cho một thời hạn không tròn Kỳ Tính Lãi được xác định theo công thức sau:

$$\frac{\text{Tiền lãi được hưởng cho một thời hạn không tròn Kỳ Tính Lãi}}{\text{Tính Lãi}} = \frac{\text{Tổng Mệnh giá Trái Phiếu năm giữ}}{\text{Trái Phiếu năm giữ}} \times \text{Lãi Suất} \times \frac{\text{Số ngày thực tế của thời hạn đó/365}}{\text{Tính Lãi đó/365}}$$

Trong đó:

- (i) Tổng Mệnh giá Trái Phiếu năm giữ bằng mệnh giá Trái Phiếu (100.000 VND/Trái Phiếu) nhân với số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu năm giữ;
- (ii) Lãi Suất là có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 7.1; và
- (iii) Số ngày thực tế của thời hạn đó được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành hoặc Ngày Thanh



Toán Lãi gần nhất trước đó (tùy trường hợp áp dụng) đến nhưng không gồm ngày cuối cùng của thời hạn đó;

- (c) Nếu khoản tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán ("**Khoản Tiền Gốc Chậm Trả**") tại Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày đến hạn mua lại khác quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này (tùy trường hợp áp dụng) mà không phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này, Khoản Tiền Gốc Chậm Trả sẽ tiếp tục hưởng lãi bằng 150% Lãi Suất nhưng không quá 20%/năm, kể từ và bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày đến hạn mua lại khác quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này (tùy trường hợp áp dụng) cho đến ngày, nhưng không bao gồm ngày Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả các Khoản Tiền Gốc Chậm Trả, tiền lãi phạt trên Khoản Tiền Gốc Chậm Trả liên quan đến Trái Phiếu đến hạn thanh toán theo quy định này.

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Tiền lãi phạt} & & \text{Khoản} & & \text{Lãi suất áp dụng} & & \\ \text{trên Khoản Tiền} & = & \text{Tiền Gốc} & \times & \text{cho Khoản Tiền} & \times & \text{Số ngày chậm trả} \\ \text{Gốc Chậm Trả} & & \text{Chậm Trả} & & \text{Gốc Chậm Trả} & & \text{gốc}/365 \end{array}$$

- (d) Nếu khoản tiền lãi của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán mà không phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này ("**Khoản Tiền Lãi Chậm Trả**"), Khoản Tiền Lãi Chậm Trả sẽ tiếp tục hưởng lãi, bằng 150% Lãi Suất Trái Phiếu kể từ và bao gồm ngày phát sinh việc trả lãi không đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán đó, cho đến nhưng không bao gồm ngày Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả Khoản Tiền Lãi Chậm Trả và tiền lãi phạt trên Khoản Tiền Lãi Chậm Trả liên quan hạn thanh toán theo quy định này.

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Tiền lãi phạt} & & \text{Khoản} & & \text{Lãi suất áp dụng} & & \\ \text{trên Khoản Tiền} & = & \text{Tiền Lãi} & \times & \text{cho Khoản Tiền} & \times & \text{Số ngày chậm trả} \\ \text{Lãi Chậm Trả} & & \text{Chậm Trả} & & \text{Lãi Chậm Trả} & & \text{lãi}/365 \end{array}$$

- (e) Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần với một khoản tiền phạt vi phạm và có hiệu lực áp dụng đối với Trái Phiếu thì nếu quy định tại Điều Khoản 7.4 (c) và Điều Khoản 7.4 (d) cao hơn quy định trần của pháp luật, khoản phạt chậm thanh toán gốc/lãi sẽ áp dụng mức trần tối đa được phép theo quy định của pháp luật đó.

## 8. Kỳ hạn trả lãi và trả gốc trái phiếu

- 8.1. Lãi được thanh toán định kỳ vào ngày tròn 06 (sáu) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc đến ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc). Trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến nhưng không bao gồm ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn có liên quan.
- 8.2. Gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn hoặc khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc.
- 8.3. Nếu Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn và/hoặc ngày đến hạn thanh toán khác của Trái Phiếu (gọi chung là "**Ngày Thanh Toán**") không phải là Ngày Làm Việc thì ngày thanh toán thực tế lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu sẽ là Ngày Làm Việc kế tiếp ngay sau ngày đó ("**Ngày Thanh Toán Thực Tế**"). Trừ trường hợp quy định tại Điều Khoản 8.4 mục VI này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng bất kỳ khoản lãi hay lợi ích nào khác do việc thanh toán không được thực hiện vào đúng Ngày Thanh Toán do Ngày Thanh Toán không phải là Ngày Làm Việc như trên
- 8.4. Nếu Ngày Đáo Hạn và/hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn và/hoặc ngày đến hạn mua lại khác quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái phiếu do mình sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tiếp tục được hưởng lãi tính trên gốc Trái phiếu theo Lãi Suất quy định tại Điều Khoản 7.1, Mục VI này cho giai đoạn tính từ và gồm cả Ngày Thanh Toán đó đến nhưng không gồm Ngày Thanh Toán Thực Tế.

## 9. Giá chào bán

Giá chào bán Trái Phiếu bằng mệnh giá Trái Phiếu, tương đương 100.000 Đồng (Một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.

## 10. Thứ tự ưu tiên thanh toán trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mất khả năng trả nợ/chấm dứt hoạt động

Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ít nhất *ngang bằng* với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc tương lai) của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản pháp luật có liên quan.

## 11. Quyền của người sở hữu Trái Phiếu

- (a) Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định 155; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- (b) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành;
- (c) Được tự do chuyển quyền sở hữu bao gồm nhưng không giới hạn ở mua, bán, cho, tặng, để lại thừa kế và các hình thức chuyển quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật) Trái Phiếu

của mình và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm phù hợp với các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các quy định của pháp luật có liên quan;

- (d) Được cấp trích lục Sổ Đăng Ký và Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu nếu có yêu cầu;
- (e) Có quyền yêu cầu xác nhận số dư Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý;
- (f) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành giữ bí mật thông tin liên quan đến số dư Trái Phiếu và các giao dịch của Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ khi Tổ Chức Phát Hành phải tiết lộ các thông tin đó theo quy định của pháp luật;
- (g) Được tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được quy định dưới đây) và biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và được lấy ý kiến và biểu quyết về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Khoản Trái Phiếu;
- (h) Các quyền khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.

## **12. Đại lý đăng ký Trái Phiếu ban đầu**

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) là Đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng cho Trái Phiếu (“Đại Lý”) theo Hợp đồng đại lý đăng ký (“Hợp Đồng Đại Lý”). Đại Lý được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện:

- i. Lập, lưu giữ và duy trì Sổ Đăng Ký kể từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD hoặc Trái Phiếu đã đáo hạn hoặc đã được Tổ Chức Phát Hành mua lại toàn bộ (tùy sự kiện nào diễn ra sớm hơn).
- ii. Vào Ngày Làm Việc thứ 15 (Mười lăm) trước Ngày Thanh Toán Lãi, và/hoặc Ngày Đáo Hạn, Đại Lý sẽ gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành để đăng tải lên website của Tổ Chức Phát Hành và đăng tải lên website của Đại Lý để thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về ngày cuối cùng chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện thanh toán tiền lãi và/hoặc tiền gốc Trái Phiếu;
- iii. Đại Lý sẽ thực hiện chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn và/hoặc ngày đến hạn mua lại khác quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này (“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng”).
- iv. Trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng, Đại Lý sẽ gửi danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu chốt tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng cho Tổ Chức Phát Hành để thực hiện việc thanh toán tiền lãi và gốc Trái Phiếu.

## **13. Đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu**

- a) Trước khi được đăng ký tại VSD, Trái Phiếu được đăng ký tại Đại Lý, Các Điều Khoản Trái Phiếu và các Văn Khoản Trái Phiếu khác.
- b) Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSD và niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán

Hà Nội theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

- c) Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSD, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSD). Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký hoặc lưu ký Trái Phiếu tại VSD (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/ hướng dẫn của VSD và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.
- d) Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm hoàn tất niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội ngay khi có thể sau ngày hoàn tất đăng ký Trái Phiếu tại VSD theo quy định pháp luật hiện hành và sau đó sẽ duy trì việc niêm yết Trái Phiếu chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành. Thời gian thực hiện hoàn tất niêm yết kể trên không bao gồm thời gian do cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền trì hoãn phê duyệt. Tổ Chức Phát Hành được hủy niêm yết Trái Phiếu theo quy định của pháp luật nếu việc hủy niêm yết là nhằm mục đích mua lại Trái Phiếu trước hạn hoặc vào Ngày Đáo Hạn theo Điều Kiện 8 Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- e) Kể từ thời điểm Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSD, niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc chuyển quyền sở hữu và thực hiện các giao dịch liên quan đến Trái Phiếu được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật quy chế của VSD và các quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội nơi Trái Phiếu được niêm yết (nếu áp dụng) và vai trò của Đại Lý đối với việc đăng ký, quản lý chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ chấm dứt tại thời điểm này.

#### **14. Cam kết về bảo đảm**

Trái Phiếu không có bảo lãnh thanh toán và không được bảo đảm bằng tài sản.

#### **15. Việc mua lại trái phiếu trước hạn**

##### **15.1. Mua lại vào Ngày Đáo Hạn**

Trừ khi được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc và hủy bỏ trước hạn theo Điều Kiện 8, Mục 2 Các Điều Kiện Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu với giá bằng tổng của mệnh giá và tiền lãi phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn.

##### **15.2. Mua lại trước hạn theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành sau khi trái phiếu niêm yết**

- (a) Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan, Các Điều Kiện Trái Phiếu này và trên cơ sở phê duyệt của cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ được thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn sau khi Trái Phiếu đã được niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, quy chế VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định bán hoặc không bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành. Việc chào mua Trái Phiếu được thực hiện

công khai với cùng một điều khoản điều kiện cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ tổng mệnh giá Trái Phiếu mà từng Người Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ trên Tổng mệnh giá Trái Phiếu chào mua. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp các Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.

- (b) Trừ khi VSD và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có quy định khác, Tổ Chức Phát Hành gửi văn bản cho Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Thông Báo Chào Mua**") phải nêu rõ phương thức tổ chức mua lại, tổng số Trái Phiếu mua lại, giá mua lại, Ngày Mua Lại Trước Hạn, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng tương ứng và các điều kiện, điều khoản khác (nếu có). Trong đó, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng là Ngày Làm Việc sau ngày Thông Báo Chào Mua và không muộn hơn Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước Ngày Mua Lại Trước Hạn.
- (c) Mức giá mua lại của mỗi Trái Phiếu được tính bằng tổng của các khoản sau: (i) số tiền gốc Trái Phiếu được mua lại, (ii) bất kỳ khoản tiền lãi nào chưa được thanh toán tính trên Trái Phiếu được mua lại đó tính đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Trước Hạn, (iii) tất cả các khoản tiền khác liên quan đến các Trái Phiếu được mua lại mà phải thanh toán vào thời điểm đó theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (nếu có).

### **15.3. Mua Lại Trước Hạn Theo Yêu Cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- (a) Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan và Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn. Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn là một Ngày Làm Việc tròn 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành mà vào ngày đó Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều Kiện 15.3 này. Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đều có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại từng phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu mà mình sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành vào Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn. Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đề nghị mua lại vào Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp các Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.
- (b) Trừ khi VSD và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi văn bản cho Tổ Chức Phát Hành ("**Yêu Cầu Mua Lại**") ít nhất 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc trước Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn. Yêu Cầu Mua Lại phải nêu rõ thông tin về Người Sở Hữu Trái Phiếu (tên, địa chỉ, người đại diện pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền), Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn, thông tin về Trái Phiếu, tổng số lượng Trái Phiếu đang nắm giữ, tổng số lượng Trái Phiếu đề nghị Tổ Chức Phát Hành mua lại, số tài khoản chứng khoán hoặc tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có). Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc Trái Phiếu tại Yêu Cầu Mua Lại không bị ràng buộc hay hạn chế chuyển nhượng bởi bất kỳ biện pháp bảo đảm nào và không

ở trong tình trạng bị tranh chấp, niêm phong hoặc phong tỏa.

- (d) Mức giá mua lại của mỗi Trái Phiếu được tính bằng tổng của các khoản sau: (i) số tiền gốc Trái Phiếu được mua lại, (ii) bất kỳ khoản tiền lãi nào chưa được thanh toán tính trên Trái Phiếu được mua lại đó tính đến nhưng không bao gồm Ngày Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn, (iii) tất cả các khoản tiền khác liên quan đến các Trái Phiếu được mua lại mà phải thanh toán vào thời điểm đó theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (nếu có).

#### **15.4. Mua lại bắt buộc khi xảy ra sự kiện vi phạm**

Tại bất kỳ thời điểm nào trước khi nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành hoàn thành đầy đủ, khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm phù hợp với quy định tại Điều Kiện 9, Mục 2 Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành.

#### **15.5. Xử lý phần lẻ trái phiếu**

Trong mọi trường hợp mua lại Trái Phiếu, số lượng Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành có quyền hoặc phải mua lại từ một Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được làm tròn xuống số nguyên gần nhất (nếu không phải là số nguyên). Đối với số lượng Trái Phiếu còn lại (được hình thành từ phần lẻ Trái Phiếu do số lượng Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành mua từ một Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tỷ lệ không phải là một số nguyên), Tổ Chức Phát Hành có toàn quyền chỉ định một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nhất định để mua lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu còn lại đó.

#### **15.6. Hủy bỏ**

Tất cả Trái Phiếu đáo hạn và được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo Điều Kiện 8, Mục 2 Các Điều Kiện Trái Phiếu sẽ được hủy bỏ ngay và không được phát hành lại hoặc bán lại.

Bất kỳ Trái Phiếu nào đã được Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào số phiếu được quyền biểu quyết trong các Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và khi lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.

#### **16. Phương thức phân phối**

Toàn bộ Trái Phiếu được phân phối cho Nhà đầu tư thông qua Đại Lý Phát Hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Đại Lý Phát Hành được Tổ Chức Phát Hành ủy quyền thực hiện việc chào bán, cung cấp thông tin, tài liệu chào bán cho nhà đầu tư, thu xếp, phân phối và nhận đăng ký đặt mua Trái Phiếu toàn bộ khối lượng Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành được phép chào bán.

Đại Lý Phát Hành sẽ phân phối Trái Phiếu công bằng, công khai và Tổ Chức Phát Hành bảo đảm thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày.

Trường hợp tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký mua bằng hoặc nhỏ hơn số lượng Trái Phiếu được phép chào bán của mỗi phương thức phân phối thì Đại Lý Phát Hành sẽ phân phối cho mỗi Nhà Đầu Tư số lượng Trái Phiếu bằng 100% số lượng Trái Phiếu mà Nhà Đầu Tư đó đăng ký mua.

Trường hợp tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu được phép chào bán của mỗi phương thức phân phối thì Đại Lý Phát Hành phải phân phối hết số Trái Phiếu được phép phát hành cho Nhà Đầu Tư tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng Nhà Đầu Tư.

## **17. Đăng ký mua trái phiếu**

### **17.1. Số lượng đặt mua tối thiểu**

Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư cá nhân: tối thiểu 1.000 (một nghìn) Trái Phiếu, tương đương với 100.000.000 VND (Một trăm triệu Đồng) tính theo mệnh giá.

Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư tổ chức: tối thiểu 10.000 (mười nghìn) Trái Phiếu, tương đương 1.000.000.000 VND (một tỷ Đồng) tính theo mệnh giá.

Để tránh nhầm lẫn, nhà đầu tư chỉ được đăng ký mua số lượng Trái Phiếu chẵn đến hàng đơn vị và tối thiểu là 1.000 (một nghìn) Trái Phiếu đối với nhà đầu tư cá nhân và tối thiểu 10.000 (mười nghìn) Trái Phiếu đối với nhà đầu tư tổ chức.

### **17.2. Thời hạn**

Tổ Chức Phát Hành đảm bảo thời gian đăng ký mua Trái Phiếu cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày Tổ chức phát hành công bố thông tin về đợt chào bán. Tổ Chức Phát Hành hoàn thành việc phân phối chứng khoán trong thời hạn 90 ngày (chưa tính trường hợp gia hạn thời gian phân phối theo quy định nếu cần) kể từ ngày Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng có hiệu lực.

### **17.3. Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu (nếu có):**

Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu quy định theo mục 17.9 Bản cáo bạch này.

### **17.4. Số lượng**

Tổng số lượng đăng ký chào bán Trái Phiếu là 5.000.000 Trái Phiếu (Năm triệu Trái Phiếu).

### **17.5. Đối tượng mua trái phiếu**

Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

### **17.6. Phương thức đăng ký mua và thanh toán**

Nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu thông qua hệ thống chi nhánh, phòng giao dịch của Đại Lý Phát Hành.

Nhà đầu tư chuyên tiền mua Trái Phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành (“**Tài Khoản Phong Tỏa**”). Việc mua Trái Phiếu của nhà đầu tư chỉ được coi là đã hoàn thành khi nhà đầu tư đã đăng ký và thanh toán đầy đủ tiền mua Trái Phiếu vào Tài Khoản Phong Tỏa tại Khoản 19 Mục VI Bản Cáo Bạch này;

Trong trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhưng không hoàn thành việc thanh toán tiền mua trong thời gian do Tổ Chức Phát Hành quy định thì việc đăng ký được coi như không còn giá trị.

**17.7. Chuyển giao trái phiếu**

Trong vòng 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, nhà đầu tư sẽ nhận được Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bản gốc trích lục Sổ Đăng Ký (nếu có yêu cầu).

**17.8. Quyền lợi của người mua trái phiếu**

Nhà đầu tư sau khi hoàn thành việc mua Trái Phiếu sẽ được ghi tên trong Sổ Đăng Ký với tư cách là Người Sở Hữu Trái Phiếu và được hưởng các quyền và lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

**17.9. Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua**

Trong trường hợp số lượng đặt mua lớn hơn tổng số lượng Trái Phiếu được phép chào bán hoặc nộp thừa tiền đặt mua Trái Phiếu hoặc số lượng Trái Phiếu đặt mua của nhà đầu tư không đáp ứng số lượng Trái Phiếu đặt mua tối thiểu được quy định tại Khoản 17.1 Mục VI Bản Cáo Bạch này:

- a) Thời hạn: Trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tài Khoản Phong Tỏa được giải tỏa (Tài Khoản Phong Tỏa chỉ được giải tỏa sau khi được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận báo cáo kết quả sau khi hoàn thành đợt phát hành).
- b) Cách thức: Chuyển vào tài khoản của người đặt mua Trái Phiếu theo thông tin đăng ký đặt mua Trái Phiếu có liên quan.

**18. Lịch Trình Dự Kiến Phân Phối Trái Phiếu**

Sau khi Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (“**Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng**”) do UBCKNN cấp có hiệu lực, Tổ Chức Phát Hành thông qua Đại Lý Phát Hành sẽ tiến hành phân phối Trái Phiếu với tổng số lượng Trái Phiếu phát hành dự kiến là 5.000.000 (Năm triệu) Trái Phiếu, tương đương với 500.000.000.000 Đồng (Năm trăm tỷ Đồng) tính theo mệnh giá. Thời gian dự kiến chào bán trong quý IV/2021- Quý I/2021:

Cụ thể, lịch trình dự kiến phân phối Trái Phiếu như sau:

**Bảng 38: Lịch trình dự kiến phân phối Trái Phiếu ra công chúng**

STT	Nội Dung	Thời Gian Dự Kiến
1	UBCKNN cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng	T



2	Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về chào bán Trái Phiếu	T+3
3	Tổ Chức Phát Hành thực hiện phân phối Trái Phiếu	T+3 đến T+23
-	<i>Thời hạn bắt đầu nhận đơn đăng ký mua Trái Phiếu dự kiến</i>	T+3
-	<i>Thời hạn cuối cùng nhận đơn đăng ký mua Trái Phiếu dự kiến</i>	T+23
-	<i>Thời hạn Nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền mua Trái Phiếu</i>	T+ 3 đến T+23
4	Ngày Phát Hành	T+23
5	Tổ Chức Phát Hành thực hiện báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN và thực hiện công bố thông tin về kết quả phát hành	Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán
6	Tổ chức phát hành chuyển giao trái phiếu cho Nhà đầu tư	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán

Lịch trình phân phối Trái Phiếu cụ thể sẽ được Tổ Chức Phát Hành công bố chính thức sau khi được UBCKNN cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chứng. Thời hạn phân phối Trái Phiếu được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chứng do UBCKNN cấp cho Tổ Chức Phát Hành.

#### 19. Tài Khoản Phong Toả nhận tiền mua trái phiếu

- Số Tài Khoản: 100039733100003
- Tên Tài Khoản: Công ty cổ phần Bamboo Capital
- Tên Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Nam Á, Chi nhánh trung tâm kinh doanh

#### 20. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán trái phiếu ra công chứng của Tổ Chức Phát Hành

Không áp dụng.

#### 21. Các loại thuế có liên quan

Phần trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật hiện hành tại ngày phát hành Bản Cáo Bạch và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào mà có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Cáo Bạch. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toán diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng. Vì vậy các nhà đầu tư Trái Phiếu nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia về các loại thuế có liên quan áp dụng trong từng trường hợp cụ thể.

##### 21.1. Thuế thu nhập cá nhân

Thu nhập từ lãi Trái Phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu của cá nhân sẽ được xem là thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 15/08/2013 có hiệu lực từ ngày 01/10/2013 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 15/06/2015 có hiệu lực từ ngày 30/07/2015 và Thông tư số 25/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/03/2018 có hiệu lực từ ngày 01/05/2018 sẽ được khấu trừ thuế với mức thuế như sau:

- Thu nhập từ lãi trái phiếu được xem là thu nhập từ đầu tư vốn. Thuế suất thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%; và
- Thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu được xem là khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chứng khoán). Thuế suất thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.

### **21.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế TNDN)**

- Các tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Pháp luật Việt Nam và các tổ chức được thành lập và hoạt động theo Pháp luật nước ngoài (tổ chức nước ngoài) đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai và nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí theo hướng dẫn của Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 18/06/2014 có hiệu lực từ ngày 02/08/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 22/06/2015 có hiệu lực từ ngày 06/08/2015 và Thông tư số 25/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/03/2018 có hiệu lực từ ngày 01/05/2018 sẽ nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp ở mức thuế suất là 20% trên lợi nhuận từ năm 2016..
- Các tổ chức nước ngoài không đáp ứng đủ điều kiện áp dụng phương pháp kê khai và nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí sẽ được khấu trừ và nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp trên thu nhập từ lãi thu được từ trái phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng trái phiếu theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 06/08/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/10/2014 với mức lãi suất áp dụng như sau:
- Mức thuế suất áp dụng đối với tiền lãi từ trái phiếu: 5%; và
- Mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ việc chuyển nhượng trái phiếu là 0,1% trên tổng doanh thu chuyển nhượng trái phiếu tại thời điểm chuyển nhượng.

### **21.3. Thuế giá trị gia tăng**

Theo quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính, thu nhập từ việc chuyển nhượng chứng khoán và lãi Trái Phiếu không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng. Theo đó, chuyển nhượng trái phiếu và lãi trái phiếu sẽ không chịu thuế giá trị gia tăng. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định áp dụng thuế giá trị gia tăng đối với việc chuyển nhượng Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ thanh toán thuế giá trị gia tăng này.

**20.4. Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân**

Các khoản thanh toán liên quan đến trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi đã khấu trừ bất kỳ loại thuế, phí hoặc bất kỳ lệ phí nào (“Thuế”) do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Chi phí hành chính liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Lý Đăng Ký hoặc VSD (tùy từng trường hợp áp dụng) ấn định khi Trái Phiếu được chuyển quyền sở hữu, theo quy định của Pháp luật Việt Nam và thông lệ thị trường. Để làm rõ, khoản tiền mà Tổ Chức Phát Hành thanh toán theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế và Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào để bù đắp cho người Sở hữu Trái Phiếu.

**22. Thông tin cam kết**

Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư như được nêu tại Các Điều kiện Trái phiếu;

Tổ Chức Phát Hành cam kết về thực hiện niêm yết trái phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ Chức Phát Hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán trái phiếu ra công chúng.

Tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, Tổ Chức Phát Hành cam kết:

- a) Không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm và đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước;
- b) Phát hành Trái Phiếu cho nhà đầu tư phù hợp với các quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu;
- c) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái Phiếu quy định tại các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan tại Ngày Phát Hành;
- d) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền Gốc, Lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- e) Tạo điều kiện thuận lợi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khi Người Sở Hữu Trái Phiếu có nhu cầu thanh toán, chuyển nhượng, sử dụng làm tài sản bảo đảm hoặc chiết khấu Trái Phiếu;
- f) Nếu sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, Tổ Chức Phát Hành sẽ tạo điều kiện để cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu cần thiết và có yêu cầu để thực hiện việc lưu ký và chuyển quyền sở hữu theo quy định pháp luật liên quan và của VSD;
- g) Thực hiện hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật;
- h) Giữ bí mật thông tin về số dư Trái Phiếu và các giao dịch về Trái Phiếu của Người Sở Hữu

- Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
- i) Tuân thủ quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong quá trình phát hành Trái Phiếu và khi thực hiện các giao dịch liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu. Nghĩa vụ này không áp dụng cho các giao dịch liên quan đến Trái Phiếu giao dịch trên thị trường thứ cấp;
  - j) Sử dụng nguồn vốn huy động được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật;
  - k) Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
  - l) Các nghĩa vụ và cam kết khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu, Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

**VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

Vốn huy động sẽ được bổ sung vốn lưu động để tài trợ các dự án điện mặt trời, dự án điện áp mái, dự án bất động sản, đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn và nhu cầu vốn thực hiện mua bán sáp nhập và thực hiện hợp tác đầu tư và/hoặc đầu tư phát triển dự án.

**VIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

**1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu**

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Cho Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 vay	247.000.000.000	Quý I/2022
2	Cho Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng vay	253.000.000.000	Quý I/2022
	<b>Tổng</b>	<b>500.000.000.000</b>	

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công ty sẽ ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích nêu trên lần lượt theo thứ tự từ (1) đến (2).

Trong trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên thì Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn lưu động từ nguồn khác của Công ty (ví dụ như tiền, các khoản nợ phải thu, vay ngân hàng...) đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tình hình thực tế Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nói trên nếu thấy cần thiết đảm bảo hiệu quả dòng tiền của Công ty.

**1.1. Thông tin Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 (“Đông Thành 2”) và phương án sử dụng vốn vay nhận được từ Tổ Chức Phát Hành**

- Địa chỉ: Căn PG02-09, Khóm 3, Phường 2, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất điện
- Vốn điều lệ: 362.500.000.000 đồng
- Thông tin về mối quan hệ giữa Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 với Công ty và người có liên quan của của Công ty như sau:

STT	Tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Mối quan hệ với BCG	Tỷ lệ góp vốn tại Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2
1	CTCP Bamboo Capital	Nắm quyền kiểm soát gián tiếp đối với Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2		92,91% (tỷ lệ lợi ích gián tiếp tại Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2)
2	CTCP BCG Energy	Công ty mẹ của Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	Công ty con của BCG	93,6%
3	Phạm Minh Tuấn	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2	+ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm + Phó Tổng Giám đốc điều hành của BCG  + Phó chủ tịch điều hành kiêm tổng giám đốc của BCG Energy (Công ty mẹ của Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2)	-

(Nguồn: BCG)

Đông Thành 2 hiện là chủ đầu tư dự án Nhà máy Điện gió Đông Thành 2 (120 MW). Một số thông tin chính của dự án như sau:

- ✓ Vị trí: lô V3-4, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
  - ✓ Hiện trạng sử dụng đất: Toàn bộ khu vực dự án nằm trên bãi bồi ven biển cách mép rừng phòng hộ 3km và hướng ra biển khoảng 6,5km, trong khu vực không nuôi trồng thủy sản.
  - ✓ Tổng mức đầu tư: 6.542.400.000.000 VND
  - ✓ Tiến độ:
- + Tháng 11/2021: Khởi công công trình.

- + Tháng 11/2021 -12/2022: Xây dựng các hạng mục công trình.
- + Tháng 12/2022: Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng.
- ✓ Pháp lý dự án:
  - + Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1377/UBND-KT ngày 15/04/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh
  - + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 6872101401 chứng nhận lần đầu ngày 15/04/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh.
- ✓ Hiệu quả đầu tư

IRR	%	11,23
NPV	Triệu đồng	20.942
Số năm hòa vốn	năm	9,17

Ngày 19/11/2021, BCG và Đông Thành 2 đã ký hợp đồng vay. BCG dự kiến sẽ cho Đông Thành 2 vay với giá trị khoản vay 247.000.000.000 đồng, kỳ hạn dự kiến 5 năm, thời gian dự kiến trả nợ vào Quý 4/năm 2026, Lãi suất: Lãi suất cố định 2 kỳ tính lãi của năm đầu tiên: 12%/năm (bằng chữ: mười hai phần trăm một năm); Lãi suất cho thả nổi từ kỳ tính lãi thứ 3 trở đi được xác định bằng Lãi Suất Tham Chiếu tại Kỳ Tính Lãi đó + biên độ 6,5%/năm (bằng chữ: sáu phẩy năm phần trăm một năm). (Lãi suất tham chiếu được xác định như sau: Lãi Suất Tham Chiếu được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất, bằng trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả lãi sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Các Ngân Hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.)

Sau khi nhận vốn vay từ BCG, Đông Thành 2 dự kiến sử dụng số tiền vay để thực hiện thanh toán một phần của giá trị hợp đồng mua sắm, lắp đặt thiết bị và thi công công trình nhà máy điện gió. Các hạng mục chính của hợp đồng bao gồm: Tuabin, hệ thống móng trụ tuabin, hệ thống cáp ngầm. Chi tiết sử dụng dự kiến như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền	Thời gian dự kiến
1	Thanh toán một phần của giá trị hợp đồng mua sắm, lắp đặt thiết bị và thi công công trình nhà máy điện gió	247 tỷ đồng	Quý I/2022

*Ghi chú: Theo phương án sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của BCG theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 268/UBCK-GCN ngày 23/11/2021 và được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 15/05/2021; Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐQT-BCG ngày*

11/10/2021, BCG dự kiến góp vốn vào CTCP BCG Energy, CTCP BCG Energy góp vốn vào Công ty TNHH Đông Thành 2 để triển khai Dự án Nhà máy điện gió Đông Thành 2 số tiền là 450 tỷ đồng. Hiện tại BCG đang trong quá trình phân phối cổ phiếu.

**1.2. Thông tin Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng ("BCG Wind") và phương án sử dụng vốn vay nhận được từ Tổ Chức Phát Hành**

- Địa chỉ: Hẻm 1, Đường TL934, Ấp Hòa Mỹ, Thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất điện
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng
- Thông tin về mối quan hệ giữa CTCP BCG Wind Sóc Trăng với Công ty và người có liên quan của của Công ty như sau:

STT	Tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Mối quan hệ với BCG	Tỷ lệ góp vốn tại CTCP BCG Wind Sóc Trăng
1	CTCP Bamboo Capital	Nắm quyền kiểm soát gián tiếp đối với CTCP BCG Wind Sóc Trăng		89,33% (tỷ lệ lợi ích gián tiếp tại CTCP BCG Wind Sóc Trăng)
2	CTCP BCG Energy	Công ty mẹ của CTCP BCG Wind Sóc Trăng	Công ty con của BCG	90%
3	Phạm Minh Tuấn	Chủ tịch HĐQT CTCP BCG Wind Sóc Trăng	+ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc điều hành của BCG  + Phó chủ tịch điều hành kiêm Tổng giám đốc của BCG Energy (Công ty mẹ của Công ty CP BCG Wind Sóc Trăng)	5%

(Nguồn: BCG)

BCG Wind hiện là chủ đầu tư dự án Nhà máy Điện gió BCG Sóc Trăng 1 (50 MW). Một số thông tin chính của dự án như sau:

- ✓ Vị trí: số 17 theo Quy hoạch phát triển điện gió (phường Khánh Hòa và xã Hòa Đông, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng).
- ✓ Hiện trạng sử dụng đất: Thuê 10,41 ha đất sử dụng có thời gian.
- ✓ Tổng mức đầu tư: 1.847.166.866.000 VNĐ
- ✓ Tiến độ:

- + Tháng 11/2021: Khởi công công trình.
- + Tháng 11/2021 -12/2022: Xây dựng các hạng mục công trình.
- + Tháng 12/2022: Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng.
- ✓ Pháp lý dự án:
  - + Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 219/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng.
  - + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 8182584406 chứng nhận lần đầu ngày 03/02/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng.
- ✓ Hiệu quả đầu tư

IRR	%	11,47
NPV	Triệu đồng	225.366
Số năm hòa vốn	năm	9,09

Ngày 19/11/2021, BCG và BCG Wind đã ký hợp đồng vay. BCG dự kiến sẽ cho BCG Wind vay với giá trị khoản vay 253.000.000.000 đồng, kỳ hạn dự kiến 5 năm, thời gian dự kiến trả nợ vào Quý 4/năm 2026, Lãi suất: Lãi suất cố định 2 kỳ tính lãi của năm đầu tiên: 12%/năm (bằng chữ: mười hai phần trăm một năm); Lãi suất cho thả nổi từ kỳ tính lãi thứ 3 trở đi được xác định bằng Lãi Suất Tham Chiếu tại Kỳ Tính Lãi đó + biên độ 6,5%/năm (bằng chữ: sáu phẩy năm phần trăm một năm). (Lãi suất tham chiếu được xác định như sau: Lãi Suất Tham Chiếu được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất, bằng trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả lãi sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Các Ngân Hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.)

Sau khi nhận vốn vay từ BCG, BCG Wind dự kiến sử dụng số tiền vay để thực hiện thanh toán một phần giá trị hợp đồng mua sắm, lắp đặt thiết bị và thi công công trình nhà máy điện gió BCG Sóc Trăng 1. Các hạng mục chính của hợp đồng bao gồm: San lấp mặt bằng, xử lý nền móng, xây dựng móng, xây dựng cơ sở hạ tầng nhà máy, mua sắm lắp đặt hệ thống điện của toàn bộ nhà máy. Chi tiết sử dụng dự kiến như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền	Thời gian dự kiến
1	Thanh toán một phần giá trị hợp đồng mua sắm, lắp đặt thiết bị và thi công công trình nhà máy điện gió BCG Sóc Trăng 1	253 tỷ đồng	Quý I/2022

## 2. Kế hoạch trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm tiền thu được từ các hoạt động kinh doanh bất động sản, năng lượng tái tạo, ... để cân đối trả



nợ gốc và lãi Trái Phiếu.

Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi trừ đi các khoản nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán.

Chi tiết kế hoạch trả nợ như sau:

- **Thanh toán lãi:** Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 06 (sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được sử dụng để thanh toán Lãi cho các nhà đầu tư.
- **Thanh toán gốc:** Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng nguồn tiền từ (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn phát hành trái phiếu và (ii) nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán Gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

## **IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN**

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN, ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH:**

#### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

*Địa chỉ:* Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

*Điện thoại:* (84 24) 38 181 888

*Fax:* (84 24) 38 181 688

*Website:* shs.com.vn

#### *Ý kiến của Tổ Chức Tư Vấn*

Trên cơ sở những thông tin về đợt chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán của Tổ Chức Phát Hành đã được HĐQT Công ty thông qua tại Nghị Quyết số 59/2021/NQ-HĐQT-BCG ngày 19/11/2021 và những nhận định về tình hình thị trường kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng, với tư cách là Tổ chức tư vấn cho đợt chào bán Trái Phiếu, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội nhận định kế hoạch chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành là hợp lý và mang tính khả thi, trừ trường hợp có những biến động bất thường và nằm ngoài tầm kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành làm ảnh hưởng đến đợt chào bán.

Tổ Chức Tư Vấn cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của Tổ Chức Tư Vấn được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên kinh nghiệm thực tế cũng như các thông tin Tổ Chức Tư Vấn đã thu thập và đánh giá một cách khách quan trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính, kinh tế và chứng khoán

## **BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2021**

nói chung. Những nhận xét đánh giá của Tổ Chức Tư Vấn không hàm ý đảm bảo giá trị của các Trái Phiếu và chỉ mang tính chất tham khảo.

### **ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

*Địa chỉ:* Tầng 1 – 5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

*Điện thoại:* (84 24) 38181888

*Fax:* (84 24) 38181688

*Website:* [shs.com.vn](http://shs.com.vn)

### **ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN**

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)**

*Địa chỉ:* 29 Võ Thị Sáu, Phường Đakao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

*Số điện thoại:* (84 28) 38 205 944

*Website:* [www.aascs.com.vn](http://www.aascs.com.vn)

## **X. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG TỚI QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

Không có.

**XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN**

*Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

**ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Hồ Nam**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thế Tài**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Hoàng Thị Minh Châu**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** *ly*



*[Handwritten signature]*  
**Trần Thị Thu Thanh**

**XII. PHỤ LỤC**

1. **Phụ lục I:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. **Phụ lục II:** Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 15/05/2021; Nghị quyết ĐHĐCĐ số 06/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 01/10/2021 (thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 9/2021); Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐQT-BCG ngày 19/11/2021 của Hội đồng Quản trị phê duyệt Phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, phê duyệt việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
3. **Phụ lục IV:** Điều lệ Công ty;
4. **Phụ lục V:** Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2019, năm 2020 được kiểm toán; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho giai đoạn 06 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý III/2021 của Công ty;
5. **Phụ lục VII:** Cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ chức phát hành đối với Nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác;
6. **Phụ lục VIII:** Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu.

*[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]*